PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: KHTN 801

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN: KHTN 8
Ngày thi: 30/12/2024
Thời gian: 90 phút

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Tô tròn vào phiếu trắc nghiệm câu trả lời tương ứng với đáp án đúng

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Giá trị dinh dưỡng trên bao bì thực phẩm đóng gói cho biết:

A. Nguồn gốc sản phẩm.

B. Hàm lượng, giá trị dinh dưỡng của sản phẩm.

C. Hướng dẫn cách bảo quản và chế biến sản phẩm.

D. Thời gian sử dụng sản phẩm đảm bảo an toàn.

Câu 2. Tật cong vẹo cột sống do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

A. Đi giày, guốc cao gót. **B.** Thức ăn thiếu calcium.

C. Thức ăn thiếu vitamin A, C, D. **D.** Ngồi học không đúng tư thế.

Câu 3. Độ tan của một chất trong nước là

A. số gam chất đó hòa tan trong 1000 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

B. số gam chất đó hòa tan trong 150 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

C. là số gam nước cần dùng để hòa tan 100 gam chất đó.

D. số gam chất đó hòa tan trong 100 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

Câu 4. Chọn từ còn thiếu vào chỗ trống:

"Trong một phản ứng hóa học, …(1) … khối lượng của các sản phẩm bằng …(2)… khối lượng của các chất phản ứng."

A. (1) tích, (2) tích. **B.** (1) tổng, (2) tổng.

C. (1) tích, (2) tổng. **D.** (1) tổng, (2) tích.

Câu 5. Người mang nhóm máu O có thể nhận máu từ người mang nhóm máu nào mà không xảy ra sự kết dính hồng cầu?

A. Nhóm máu B. **B.** Nhóm máu O. **C.** Nhóm máu A. **D.** Nhóm máu AB.

Câu 6. Moment của một lực đối với một trục quay là đại lượng đặc trưng cho

A. tác dụng làm quay của lực. **B.** tác dụng kéo của lực.

C. tác dụng uốn của lực. **D.** tác dụng nén của lực.

Câu 7. Khi được tiêm vacxin thủy đậu, chúng ta sẽ không bị mắc căn bệnh này. Đây là dạng miễn dịch nào?

A. Miễn dịch tập nhiễm. **B.** Miễn dịch nhân tạo.

C. Miễn dịch bẩm sinh. **D.** Miễn dịch tự nhiên.

Câu 8. Dụng cụ nào sau đây **không phải** là ứng dụng của đòn bẩy?

A. Cái cưa. **B.** Cái kìm. **C.** Cái mở nút chai. **D.** Cái kéo.

Câu 9. Tỷ khối giữa khí oxygen và khí hydrogen là

A. 10 **B.** 16 **C.** 8 **D.** 26

Câu 10. Dung dịch *bão hòa* là dung dịch

A. không thể hòa tan thêm chất tan. **B.** không thể hòa tan thêm nước.

C. có thể hòa tan thêm dung dịch. **D.** có thể hòa tan thêm chất tan.

Câu 11. Nguyên nhân của hiện tượng đau nhức tai, đôi khi nghe tiếng động trong tai khi máy bay cất cánh là do

A. áp suất khí quyển giảm đột ngột khi độ cao tăng quá nhanh.

B. áp suất không khí ở tai giữa cân bằng với áp suất không khí ống tai ngoài.

C. động cơ phát ra tiếng ồn lớn.

D. âm thanh gần mặt đất lớn hơn ở trên bầu trời.

Câu 12. Một tàu ngầm đang di chuyển dưới biển. Áp kế đặt ở ngoài vỏ tàu chỉ 985 000 N/m^2, một lúc sau áp kế chỉ 1 020 000 N/m^2. Nhận xét nào sau đây là đúng?

A. Tàu đang từ từ nổi lên.

B. Tàu đang chuyển động về phía trước theo phương ngang.

C. Tàu đang chuyển động lùi về phía sau theo phương ngang.

D. Tàu đang lặn xuống.

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đốt nhôm (Aluminium) trong oxygen không khí xảy ra phản ứng hóa học sau:

$Al + O_2$ ---> Al_2O_3

a. Theo ĐLBTKL, công thức khối lượng của phương trình trên là:
$^{m}Al + {}^{m}O_2 \rightarrow {}^{m}Al_2O_3$

b. Tỉ lệ số (nguyên tử, phân tử) giữa các chất trong PTHH trên là: 4: 3: 2

c. Cho biết khối lượng nhôm(Aluminium), khối lượng oxygen tham gia phản ứng lần lượt là 5,4 gam và 4,8 gam. Khối lượng sản phẩm Al_2O_3 thu được là 1,02 gam.

d. Nếu dùng 0,3 mol O_2 cho phản ứng trên thì thu được 0,2 mol Al_2O_3

Câu 2. Trong hệ tiêu hóa ở người

a. Ở dạ dày, nhờ tác dụng của enzyme pepsin giúp biến đổi protein chuỗi dài thành các amino acid.

b. Ống tiêu hóa gồm miệng, hầu, thanh quản, dạ dày, ruột non, ruột già, hậu môn.

c. Khi ăn cơm, cháo chỉ có nhóm chất protein được biến đổi hóa học ở khoang miệng.

d. Các thói quen sử dụng đồ uống có cồn, ăn uống và sinh hoạt không điều độ tăng nguy cơ gây bệnh dạ dày – tá tràng.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1.

a. Biết khối lượng riêng của xăng là 700 kg/m^3. Khối lượng của 1 m^3 xăng là bao nhiêu kg?

b. Một người thợ lặn mặc bộ áo lặn chịu được một áp suất tối đa là 250 000 N/m^2. Biết trọng lượng riêng của nước là 10 000 N/m^3. Hỏi người thợ đó có thể lặn được sâu nhất là bao nhiêu mét?

c. Ba quả cầu có cùng khối lượng, quả cầu số 1 làm bằng nhôm, quả cầu số 2 làm bằng đá, quả cầu số 3 làm bằng sắt. Nhúng chìm hoàn toàn cả 3 quả cầu vào trong nước. Lực đẩy Archimedes tác dụng lên quả cầu số mấy là nhỏ nhất? Biết khối lượng riêng của nhôm, đá, sắt lần lượt là 2700 kg/m^3, 2600 kg/m^3, 7800 kg/m^3.

d. Biết trọng lượng riêng trung bình của gạch và vữa là $2,2.10^4$ N/m^3. Nếu áp suất lớn nhất mà móng có thể chịu được là $3,3.10^5$ N/m^2 thì chiều cao giới hạn của tường là bao nhiêu mét?

Câu 2.

a. Cho phương trình hóa học sau: $Zn + 2HCl \rightarrow ZnCl_2 + H_2$
Tỉ lệ số mol của Zn và H_2 là bao nhiêu?

b. Ở điều kiện chuẩn (25 °C và 1 bar) thì 1 mol của bất kì chất khí nào đều chiếm thể tích là bao nhiêu?

c. Biết 0,02 mol chất X có khối lượng là 0,48 gam. Khối lượng mol phân tử của chất X là bao nhiêu?

d. Hòa tan hoàn toàn 5,6 gam Fe vào 100mL dung dịch HCl, phản ứng xảy ra như sau:
$Fe + 2HCl \rightarrow FeCl_2 + H_2$
Nồng độ mol dung dịch HCl đã dùng cho phản ứng trên là bao nhiêu?

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm):

a. Mô tả đường đi của máu trong vòng tuần hoàn nhỏ và vòng tuần hoàn lớn.

b. Nêu triệu chứng của bệnh thiếu máu. Vì sao khi cơ thể bị mắc bệnh thiếu máu chế độ ăn cần bổ sung thêm sắt?

Câu 2 (1 điểm): Một vật bằng gỗ có thể tích 4 dm^3. Thả vào trong nước thấy vật bằng gỗ nổi trên mặt nước. Biết trọng lượng riêng của gỗ là 7 000 N/m^3, của nước 10000 N/m^3.

a. Tính trọng lượng của vật.

b. Tính lực đẩy Archimedes tác dụng lên vật.

c. Tính thể tích phần vật nổi.

Câu 3 (1 điểm):

a. Lập PTHH của các phản ứng sau:
$Al + CuO \text{ ---> } Al_2O_3 + Cu$
$Fe + Cl_2 \text{ ---> } FeCl_3$

b. Cho 5,4 gam bột nhôm dư vào dung dịch HCl. Phản ứng xảy ra theo sơ đồ phản ứng:
$Al + HCl \text{ ---> } AlCl_3 + H_2$
Tính thể tích khí hydrogen thu được(ở đkc) ?

(Cho: Al = 27, O = 16, H= 1, Zn = 65, Fe = 56, Cl = 35,5)

Học sinh không sử dụng bảng tuần hoàn

"Chúc các em thi tốt"

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: KHTN 802

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN: KHTN 8
Ngày thi: 30/12/2024
Thời gian: 90 phút

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Tô tròn vào phiếu trắc nghiệm câu trả lời tương ứng với đáp án đúng

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Độ tan của một chất trong nước là

A. là số gam nước cần dùng để hòa tan 100 gam chất đó.

B. số gam chất đó hòa tan trong 150 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

C. số gam chất đó hòa tan trong 100 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

D. số gam chất đó hòa tan trong 1000 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

Câu 2. Moment của một lực đối với một trục quay là đại lượng đặc trưng cho

A. tác dụng nén của lực. **B.** tác dụng làm quay của lực.

C. tác dụng kéo của lực. **D.** tác dụng uốn của lực.

Câu 3. Một tàu ngầm đang di chuyển dưới biển. Áp kế đặt ở ngoài vỏ tàu chỉ 985 000 N/m^2, một lúc sau áp kế chỉ 1 020 000 N/m^2. Nhận xét nào sau đây là đúng?

A. Tàu đang lặn xuống.

B. Tàu đang từ từ nổi lên.

C. Tàu đang chuyển động về phía trước theo phương ngang.

D. Tàu đang chuyển động lùi về phía sau theo phương ngang.

Câu 4. Dung dịch *bão hòa* là dung dịch

A. không thể hòa tan thêm nước. **B.** không thể hòa tan thêm chất tan.

C. có thể hòa tan thêm chất tan. **D.** có thể hòa tan thêm dung dịch.

Câu 5. Khi được tiêm vacxin thủy đậu, chúng ta sẽ không bị mắc căn bệnh này. Đây là dạng miễn dịch nào?

A. Miễn dịch nhân tạo. **B.** Miễn dịch tự nhiên.

C. Miễn dịch tập nhiễm. **D.** Miễn dịch bẩm sinh.

Câu 6. Chọn từ còn thiếu vào chỗ trống:

"Trong một phản ứng hóa học, …(1) … khối lượng của các sản phẩm bằng …(2)… khối lượng của các chất phản ứng."

A. (1) tích, (2) tổng **B.** (1) tích, (2) tích

C. (1) tổng, (2) tích **D.** (1) tổng, (2) tổng

Câu 7. Tỷ khối giữa khí oxygen và khí hydrogen là

A. 8 **B.** 10 **C.** 16 **D.** 26

Câu 8. Người mang nhóm máu O có thể nhận máu từ người mang nhóm máu nào mà không xảy ra sự kết dính hồng cầu?

A. Nhóm máu B. **B.** Nhóm máu AB. **C.** Nhóm máu A. **D.** Nhóm máu O.

Câu 9. Dụng cụ nào sau đây **không phải** là ứng dụng của đòn bẩy?

A. Cái kìm. **B.** Cái cưa. **C.** Cái mở nút chai. **D.** Cái kéo.

Câu 10. Tật cong vẹo cột sống do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

A. Ngồi học không đúng tư thế. **B.** Đi giày, guốc cao gót.

C. Thức ăn thiếu calcium. **D.** Thức ăn thiếu vitamin A, C, D.

Câu 11. Hướng dẫn sử dụng trên bao bì thực phẩm đóng gói cho biết:

A. Nguồn gốc sản phẩm.

B. Thời gian sử dụng sản phẩm đảm bảo an toàn.

C. Hướng dẫn cách bảo quản và chế biến sản phẩm.

D. Hàm lượng, giá trị dinh dưỡng của sản phẩm.

Câu 12. Nguyên nhân của hiện tượng đau nhức tai, đôi khi nghe tiếng động trong tai khi máy bay cất cánh là do

A. áp suất khí quyển giảm đột ngột khi độ cao tăng quá nhanh.

B. động cơ phát ra tiếng ồn lớn.

C. âm thanh gần mặt đất lớn hơn ở trên bầu trời.

D. áp suất không khí ở tai giữa cân bằng với áp suất không khí ống tai ngoài.

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đốt Zinc (Kẽm) trong oxygen không khí xảy ra phản ứng hóa học sau:

$Zn + O_2$ ---> ZnO

a. Theo ĐLBTKL, công thức khối lượng của phương trình trên là:
$^{m}Zn + {}^{m}O_2 \rightarrow {}^{m}ZnO$

b. Tỉ lệ số (nguyên tử, phân tử) giữa các chất trong PTHH trên là: 2: 1: 2

c. Cho biết khối lượng Zinc (Kẽm), khối lượng oxygen tham gia phản ứng lần lượt là 13 gam và 3,2 gam. Khối lượng sản phẩm ZnO thu được là 16,2 gam.

d. Nếu dùng 0,2 mol O_2 cho phản ứng trên thì thu được 0,2 mol ZnO

Câu 2. Trong hệ tiêu hóa ở người

a. Ở ruột non, quá trình tiêu hóa chủ yếu là tiêu hóa cơ học.

b. Tuyến tiêu hóa gồm tuyến nước bọt, tuyến gan, tuyến tụy, tuyến vị, tuyến ruột.

c. Khi uống sữa chỉ có nhóm chất protein được tiêu hóa hóa học ở dạ dày.

d. Vệ sinh răng miệng đúng cách và khám định kì thường xuyên giúp ngăn ngừa bệnh sâu răng.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1:

a. Biết khối lượng riêng của dầu ăn là 800 kg/m^3. Khối lượng của 1 m^3 dầu ăn là bao nhiêu kg?

b. Một người thợ lặn mặc bộ áo lặn chịu được một áp suất tối đa là 300 000 N/m^2. Biết trọng lượng riêng của nước là 10 000 N/m^3. Hỏi người thợ đó có thể lặn được sâu nhất là bao nhiêu mét?

c. Ba quả cầu có cùng khối lượng, quả cầu số 1 làm bằng nhôm, quả cầu số 2 làm bằng đá, quả cầu số 3 làm bằng sắt. Nhúng chìm hoàn toàn cả 3 quả cầu vào trong nước. Lực đẩy Archimedes tác dụng lên quả cầu số mấy là lớn nhất? Biết khối lượng riêng của nhôm, đá, sắt lần lượt là 2700 kg/m^3, 2600 kg/m^3, 7800 kg/m^3.

d. Biết trọng lượng riêng trung bình của gạch và vữa là 2,5.10^4 N/m^3. Nếu áp suất lớn nhất mà móng có thể chịu được là 2.10^5 N/m^2 thì chiều cao giới hạn của tường là bao nhiêu mét?

Câu 2:

a. Cho phương trình hóa học sau: $Fe + 2HCl \rightarrow FeCl_2 + H_2$
Tỉ lệ số mol của Fe và HCl là bao nhiêu?

b. Ở điều kiện chuẩn (25 °C và 1 bar) thì 1 mol của khí oxygen chiếm thể tích là bao nhiêu?

c. Biết 0,01 mol chất X có khối lượng là 0,32 gam. Khối lượng mol phân tử của chất X là bao nhiêu?

d. Hòa tan hoàn toàn 4,8 gam Mg vào 400mL dung dịch HCl, phản ứng xảy ra như sau:
$Mg + 2HCl \rightarrow MgCl_2 + H_2$
Nồng độ mol dung dịch HCl đã dùng cho phản ứng trên là bao nhiêu?

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm):

a. Mô tả đường đi của máu trong vòng tuần hoàn nhỏ và vòng tuần hoàn lớn.

b. Nêu triệu chứng của bệnh xơ vữa động mạch. Vì sao bệnh xơ vữa động mạch có thể tạo thành các cục máu đông dẫn đến tắc mạch?

Câu 2 (1 điểm): Một vật bằng gỗ có thể tích 6 dm^3. Thả vào trong nước thấy vật bằng gỗ nổi trên mặt nước. Biết trọng lượng riêng của gỗ là 6 500 N/m^3, của nước 10000 N/m^3.

a. Tính trọng lượng của vật.

b. Tính lực đẩy Archimedes tác dụng lên vật.

c. Tính thể tích phần vật nổi.

Câu 3 (1 điểm):

a. Lập PTHH của các phản ứng sau:
$H_2 + Fe_2O_3$ ---> $H_2O + Fe$
$Al + Cl_2$ ---> $AlCl_3$

b. Cho 10,8 gam bột nhôm dư vào dung dịch HCl. Phản ứng xảy ra theo sơ đồ phản ứng: $Al + HCl$ ---> $AlCl_3 + H_2$
Tính thể tích khí hydrogen thu được(ở đkc) ?

(Cho: Al = 27, O = 16, H= 1, Zn = 65, Cl = 35,5, Fe = 56, Mg = 24)

Học sinh không sử dụng bảng tuần hoàn

"Chúc các em thi tốt"

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: KHTN 803

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN: KHTN 8
Ngày thi: 30/12/2024
Thời gian: 90 phút

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Tô tròn vào phiếu trắc nghiệm câu trả lời tương ứng với đáp án đúng

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Độ tan của một chất trong nước là

A. số gam chất đó hòa tan trong 1000 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

B. số gam chất đó hòa tan trong 150 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

C. số gam chất đó hòa tan trong 100 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

D. là số gam nước cần dùng để hòa tan 100 gam chất đó.

Câu 2. Khi được tiêm vacxin thủy đậu, chúng ta sẽ không bị mắc căn bệnh này. Đây là dạng miễn dịch nào?

A. Miễn dịch bẩm sinh. **B.** Miễn dịch nhân tạo.
C. Miễn dịch tự nhiên. **D.** Miễn dịch tập nhiễm.

Câu 3. Một tàu ngầm đang di chuyển dưới biển. Áp kế đặt ở ngoài vỏ tàu chỉ 985 000 N/m^2, một lúc sau áp kế chỉ 1 020 000 N/m^2. Nhận xét nào sau đây là đúng?

A. Tàu đang lặn xuống.

B. Tàu đang từ từ nổi lên.

C. Tàu đang chuyển động lùi về phía sau theo phương ngang.

D. Tàu đang chuyển động về phía trước theo phương ngang.

Câu 4. Dung dịch *bão hòa* là dung dịch

A. không thể hòa tan thêm chất tan. **B.** có thể hòa tan thêm dung dịch.
C. có thể hòa tan thêm chất tan. **D.** không thể hòa tan thêm nước.

Câu 5. Tật cong vẹo cột sống do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

A. Đi giày, guốc cao gót.

B. Thức ăn thiếu vitamin A, C, D.

C. Thức ăn thiếu calcium.

D. Ngồi học không đúng tư thế.

Câu 6. Dụng cụ nào sau đây **không phải** là ứng dụng của đòn bẩy?

A. Cái kìm. **B.** Cái cưa. **C.** Cái kéo. **D.** Cái mở nút chai.

Câu 7. Chọn từ còn thiếu vào chỗ trống:

"Trong một phản ứng hóa học, …(1) … khối lượng của các sản phẩm bằng …(2)… khối lượng của các chất phản ứng."

A. (1) tổng, (2) tích **B.** (1) tổng, (2) tổng
C. (1) tích, (2) tổng **D.** (1) tích, (2) tích

Câu 8. Tỷ khối giữa khí oxygen và khí hydrogen là

A. 8 **B.** 26 **C.** 16 **D.** 10

Câu 9. Moment của một lực đối với một trục quay là đại lượng đặc trưng cho

A. tác dụng kéo của lực. **B.** tác dụng uốn của lực.

C. tác dụng làm quay của lực. **D.** tác dụng nén của lực.

Câu 10. Nguyên nhân của hiện tượng đau nhức tai, đôi khi nghe tiếng động trong tai khi máy bay cất cánh là do

A. động cơ phát ra tiếng ồn lớn.

B. âm thanh gần mặt đất lớn hơn ở trên bầu trời.

C. áp suất khí quyển giảm đột ngột khi độ cao tăng quá nhanh.

D. áp suất không khí ở tai giữa cân bằng với áp suất không khí ống tai ngoài.

Câu 11. Người mang nhóm máu O có thể nhận máu từ người mang nhóm máu nào mà không xảy ra sự kết dính hồng cầu?

A. Nhóm máu O. **B.** Nhóm máu A. **C.** Nhóm máu AB. **D.** Nhóm máu B.

Câu 12. Giá trị dinh dưỡng trên bao bì thực phẩm đóng gói cho biết:

A. Hướng dẫn cách bảo quản và chế biến sản phẩm.

B. Nguồn gốc sản phẩm.

C. Hàm lượng, giá trị dinh dưỡng của sản phẩm.

D. Thời gian sử dụng sản phẩm đảm bảo an toàn.

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đốt nhôm (Aluminium) trong oxygen không khí xảy ra phản ứng hóa học sau:

$Al + O_2 \quad ---> \quad Al_2O_3$

a. Theo ĐLBTKL, công thức khối lượng của phương trình trên là:

$^{m}Al + {}^{m}O_2 \rightarrow {}^{m}Al_2O_3$

b. Tỉ lệ số (nguyên tử, phân tử) giữa các chất trong PTHH trên là: 4: 3: 2

c. Cho biết khối lượng nhôm(Aluminium), khối lượng oxygen tham gia phản ứng lần lượt là 5,4 gam và 4,8 gam. Khối lượng sản phẩm Al_2O_3 thu được là 1,02 gam.

d. Nếu dùng 0,3 mol O_2 cho phản ứng trên thì thu được 0,2 mol Al_2O_3

Câu 2. Trong hệ tiêu hóa ở người

a. Ở dạ dày, nhờ tác dụng của enzyme pepsin giúp biến đổi protein chuỗi dài thành các amino acid.

b. Ống tiêu hóa gồm miệng, hầu, thanh quản, dạ dày, ruột non, ruột già, hậu môn.

c. Khi ăn cơm, cháo chỉ có nhóm chất protein được biến đổi hóa học ở khoang miệng.

d. Các thói quen sử dụng đồ uống có cồn, ăn uống và sinh hoạt không điều độ tăng nguy cơ gây bệnh dạ dày – tá tràng.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1.

a. Biết khối lượng riêng của gạo là 1200 kg/m^3. Khối lượng của 1 m^3 gạo là bao nhiêu kg?

b. Một người thợ lặn mặc bộ áo lặn chịu được một áp suất tối đa là 320 000 N/m^2. Biết trọng lượng riêng của nước là 10 000 N/m^3. Hỏi người thợ đó có thể lặn được sâu nhất là bao nhiêu mét?

c. Ba quả cầu có cùng khối lượng, quả cầu số 1 làm bằng nhôm, quả cầu số 2 làm bằng đồng, quả cầu số 3 làm bằng sắt. Nhúng chìm hoàn toàn cả 3 quả cầu vào trong nước. Lực đẩy Archimedes tác dụng lên quả cầu số mấy là lớn nhất? Biết khối lượng riêng của nhôm, đồng, sắt lần lượt là 2700 kg/m^3, 8900 kg/m^3, 7800 kg/m^3.

d. Biết trọng lượng riêng trung bình của gạch và vữa là $2,3.10^4$ N/m^3. Nếu áp suất lớn nhất mà móng có thể chịu được là $4,6.10^5$ N/m^2 thì chiều cao giới hạn của tường là bao nhiêu mét?

Câu 2.

a. Cho phương trình hóa học sau: $Zn + 2HCl \rightarrow ZnCl_2 + H_2$
Tỉ lệ số mol của Zn và H_2 là bao nhiêu?

b. Ở điều kiện chuẩn (25 °C và 1 bar) thì 1 mol của bất kì chất khí nào đều chiếm thể tích là bao nhiêu?

c. Biết 0,02 mol chất X có khối lượng là 0,48 gam. Khối lượng mol phân tử của chất X là bao nhiêu?

d. Hòa tan hoàn toàn 5,6 gam Fe vào 100mL dung dịch HCl, phản ứng xảy ra như sau:
$Fe + 2HCl \rightarrow FeCl_2 + H_2$
Nồng độ mol dung dịch HCl đã dùng cho phản ứng trên là bao nhiêu?

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm):

a. Mô tả đường đi của máu trong vòng tuần hoàn nhỏ và vòng tuần hoàn lớn.

b. Nêu triệu chứng của bệnh thiếu máu. Vì sao khi cơ thể bị mắc bệnh thiếu máu chế độ ăn cần bổ sung thêm sắt?

Câu 2 (1 điểm): Một vật bằng gỗ có thể tích 2 dm^3. Thả vào trong nước thấy vật bằng gỗ nổi trên mặt nước. Biết trọng lượng riêng của gỗ là 7500 N/m^3, của nước 10000 N/m^3.

a. Tính trọng lượng của vật.

b. Tính lực đẩy Archimedes tác dụng lên vật.

c. Tính thể tích phần vật nổi.

Câu 3 (1 điểm):

a. Lập PTHH của các phản ứng sau:

$Al + CuO \dashrightarrow Al_2O_3 + Cu$

$Fe + Cl_2 \dashrightarrow FeCl_3$

b. Cho 5,4 gam bột nhôm dư vào dung dịch HCl. Phản ứng xảy ra theo sơ đồ phản ứng:

$Al + HCl \dashrightarrow AlCl_3 + H_2$

Tính thể tích khí hydrogen thu được(ở đkc) ?

(Cho: Al = 27, O = 16, H= 1, Zn = 65 Fe = 56, Cl = 35,5)

Học sinh không sử dụng bảng tuần hoàn

"Chúc các em thi tốt"

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: KHTN 804

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN: KHTN 8
Ngày thi: 30/12/2024
Thời gian: 90 phút

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Tô tròn vào phiếu trắc nghiệm câu trả lời tương ứng với đáp án đúng

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Khi được tiêm vacxin thủy đậu, chúng ta sẽ không bị mắc căn bệnh này. Đây là dạng miễn dịch nào?

A. Miễn dịch bẩm sinh. **B.** Miễn dịch tự nhiên.
C. Miễn dịch tập nhiễm. **D.** Miễn dịch nhân tạo.

Câu 2. Hướng dẫn sử dụng trên bao bì thực phẩm đóng gói cho biết:

A. Hướng dẫn cách bảo quản và chế biến sản phẩm.
B. Nguồn gốc sản phẩm.
C. Hàm lượng, giá trị dinh dưỡng của sản phẩm.
D. Thời gian sử dụng sản phẩm đảm bảo an toàn.

Câu 3. Một tàu ngầm đang di chuyển dưới biển. Áp kế đặt ở ngoài vỏ tàu chỉ 985 000 N/m^2, một lúc sau áp kế chỉ 1 020 000 N/m^2. Nhận xét nào sau đây là đúng?

A. Tàu đang từ từ nổi lên.
B. Tàu đang chuyển động về phía trước theo phương ngang.
C. Tàu đang chuyển động lùi về phía sau theo phương ngang.
D. Tàu đang lặn xuống.

Câu 4. Chọn từ còn thiếu vào chỗ trống:

"Trong một phản ứng hóa học, …(1) … khối lượng của các sản phẩm bằng …(2)… khối lượng của các chất phản ứng."

A. (1) tích, (2) tích **B.** (1) tổng, (2) tổng
C. (1) tích, (2) tổng **D.** (1) tổng, (2) tích

Câu 5. Tật cong vẹo cột sống do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

A. Đi giày, guốc cao gót.
B. Ngồi học không đúng tư thế.
C. Thức ăn thiếu vitamin A, C, D.
D. Thức ăn thiếu calcium.

Câu 6. Dụng cụ nào sau đây **không** phải là ứng dụng của đòn bẩy?

A. Cái kìm. **B.** Cái kéo. **C.** Cái cưa. **D.** Cái mở nút chai.

Câu 7. Tỷ khối giữa khí oxygen và khí hydrogen là

A. 8 **B.** 26 **C.** 10 **D.** 16

Câu 8. Người mang nhóm máu O có thể nhận máu từ người mang nhóm máu nào mà không xảy ra sự kết dính hồng cầu?

A. Nhóm máu A. **B.** Nhóm máu B. **C.** Nhóm máu AB. **D.** Nhóm máu O.

Câu 9. Dung dịch *bão hòa* là dung dịch

A. không thể hòa tan thêm chất tan. **B.** có thể hòa tan thêm dung dịch.

C. không thể hòa tan thêm nước. **D.** có thể hòa tan thêm chất tan.

Câu 10. Nguyên nhân của hiện tượng đau nhức tai, đôi khi nghe tiếng động trong tai khi máy bay cất cánh là do

A. áp suất khí quyển giảm đột ngột khi độ cao tăng quá nhanh.

B. áp suất không khí ở tai giữa cân bằng với áp suất không khí ống tai ngoài.

C. âm thanh gần mặt đất lớn hơn ở trên bầu trời.

D. động cơ phát ra tiếng ồn lớn.

Câu 11. Độ tan của một chất trong nước là

A. số gam chất đó hòa tan trong 150 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

B. số gam chất đó hòa tan trong 100 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

C. số gam chất đó hòa tan trong 1000 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

D. là số gam nước cần dùng để hòa tan 100 gam chất đó.

Câu 12. Moment của một lực đối với một trục quay là đại lượng đặc trưng cho

A. tác dụng kéo của lực. **B.** tác dụng làm quay của lực.

C. tác dụng uốn của lực. **D.** tác dụng nén của lực.

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đốt Zinc (Kẽm) trong oxygen không khí xảy ra phản ứng hóa học sau:

$Zn + O_2$ ---> ZnO

a. Theo ĐLBTKL, công thức khối lượng của phương trình trên là:
$^{m}Zn + {}^{m}O_2 \rightarrow {}^{m}ZnO$

b. Tỉ lệ số(nguyên tử, phân tử) giữa các chất trong PTHH trên là: 2: 1: 2

c. Cho biết khối lượng Zinc (Kẽm), khối lượng oxygen tham gia phản ứng lần lượt là 13 gam và 3,2 gam. Khối lượng sản phẩm ZnO thu được là 16,2 gam.

d. Nếu dùng 0,2 mol O_2 cho phản ứng trên thì thu được 0,2 mol ZnO

Câu 2. Trong hệ tiêu hóa ở người

a. Ở ruột non, quá trình tiêu hóa chủ yếu là tiêu hóa cơ học.

b. Tuyến tiêu hóa gồm tuyến nước bọt, tuyến gan, tuyến tụy, tuyến vị, tuyến ruột.

c. Khi uống sữa chỉ có nhóm chất protein được tiêu hóa hóa học ở dạ dày.

d. Vệ sinh răng miệng đúng cách và khám định kì thường xuyên giúp ngăn ngừa bệnh sâu răng.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1:

a. Biết khối lượng riêng của rượu là 780 kg/m^3. Khối lượng của 1 m^3 rượu là bao nhiêu kg?

b. Một người thợ lặn mặc bộ áo lặn chịu được một áp suất tối đa là 360 000 N/m^2. Biết trọng lượng riêng của nước là 10 000 N/m^3. Hỏi người thợ đó có thể lặn được sâu nhất là bao nhiêu mét?

c. Ba quả cầu có cùng khối lượng, quả cầu số 1 làm bằng nhôm, quả cầu số 2 làm bằng đồng, quả cầu số 3 làm bằng sắt. Nhúng chìm hoàn toàn cả 3 quả cầu vào trong nước.

Lực đẩy Archimedes tác dụng lên quả cầu số mấy là nhỏ nhất? Biết khối lượng riêng của nhôm, đồng, sắt lần lượt là 2700 kg/m^3, 8900 kg/m^3, 7800 kg/m^3.

d. Biết trọng lượng riêng trung bình của gạch và vữa là $2,2.10^4$ N/m^3. Nếu áp suất lớn nhất mà móng có thể chịu được là $3,96.10^5$ N/m^2 thì chiều cao giới hạn của tường là bao nhiêu mét?

Câu 2:

a. Cho phương trình hóa học sau: $Fe + 2HCl \rightarrow FeCl_2 + H_2$
Tỉ lệ số mol của Fe và HCl là bao nhiêu?

b. Ở điều kiện chuẩn (25 °C và 1 bar) thì 1 mol của khí oxygen chiếm thể tích là bao nhiêu?

c. Biết 0,01 mol chất X có khối lượng là 0,32 gam. Khối lượng mol phân tử của chất X là bao nhiêu?

d. Hòa tan hoàn toàn 4,8 gam Mg vào 400mL dung dịch HCl, phản ứng xảy ra như sau:
$Mg + 2HCl \rightarrow MgCl_2 + H_2$
Nồng độ mol dung dịch HCl đã dùng cho phản ứng trên là bao nhiêu?

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm):

a. Mô tả đường đi của máu trong vòng tuần hoàn nhỏ và vòng tuần hoàn lớn.

b. Nêu triệu chứng của bệnh xơ vữa động mạch. Vì sao bệnh xơ vữa động mạch có thể tạo thành các cục máu đông dẫn đến tắc mạch?

Câu 2 (1 điểm): Một vật bằng gỗ có thể tích 4,5 dm^3. Thả vào trong nước thấy vật bằng gỗ nổi trên mặt nước. Biết trọng lượng riêng của gỗ là 6000 N/m^3, của nước 10000 N/m^3.

a. Tính trọng lượng của vật.

b. Tính lực đẩy Archimedes tác dụng lên vật.

c. Tính thể tích phần vật nổi.

Câu 3 (1 điểm):

a. Lập PTHH của các phản ứng sau:

$H_2 + Fe_2O_3$ ---> $H_2O + Fe$

$Al + Cl_2$ ---> $AlCl_3$

b. Cho 10,8 gam bột nhôm dư vào dung dịch HCl. Phản ứng xảy ra theo sơ đồ phản ứng: $Al + HCl$ ---> $AlCl_3 + H_2$

Tính thể tích khí hydrogen thu được(ở đkc) ?

(Cho: Al = 27, O = 16, H= 1, Zn = 65, Cl = 35,5, Fe = 56, Mg = 24)

Học sinh không sử dụng bảng tuần hoàn

"Chúc các em thi tốt"

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

(Mã đề: LS-ĐL 801)

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8
Ngày thi: 23/12/2024
Thời gian làm bài: 60 phút

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

1.Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5 điểm): ***Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.***

Phần Lịch sử:

Câu 1. Điểm tương đồng trong quá trình phát triển kinh tế của các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là gì?

A. Sản xuất nông nghiệp suy giảm; công nghiệp sa sút; thương nghiệp đình đốn.

B. Xuất hiện hình thức sản xuất công trường thủ công thay thế cho các phường hội.

C. Hình thành những công ti độc quyền kiểm soát các ngành kinh tế trọng yếu.

D. Sản xuất nông nghiệp quy mô lớn phát triển với phương thức canh tác hiện đại.

Câu 2. Chính sách đối ngoại cơ bản của đế quốc Pháp vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là

A. không can thiệp vào các vấn đề bên ngoài châu Âu.

B. tập trung mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế.

C. đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân.

D. tăng cường xâm lược, mở rộng hệ thống thuộc địa.

Câu 3. Đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, đế quốc Anh có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới, được gọi là

A. "đế quốc quân phiệt, hiếu chiến".

B. "đế quốc phong kiến quân phiệt".

C. "đế quốc Mặt Trời không bao giờ lặn".

D. "xứ sở của các ông vua công nghiệp".

Câu 4. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng về Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918)?

A. Mĩ tham gia vào phe Hiệp ước ngay từ khi chiến tranh mới bùng nổ.

B. Chiến tranh kết thúc, tình hình thế giới có nhiều chuyển biến quan trọng.

C. Là cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa ở cả hai bên tham chiến.

D. Nguyên nhân sâu xa là do mâu thuẫn giữa các đế quốc về thuộc địa.

Câu 5. Về đối ngoại, từ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, các nước đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mĩ đều

A. tập trung mọi nguồn lực của đất nước cho phát triển kinh tế.

B. tích cực chạy đua vũ trang và tăng cường xâm lược thuộc địa.

C. cải cách đất nước để tăng cường quyền lực cho giai cấp tư sản.

D. đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân, nhân dân lao động.

Câu 6. Sự kiện nào đã châm ngòi cho cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Đức tấn công Ba Lan.

B. Áo - Hung tuyên chiến với Xéc-bi.

C. Anh tuyên chiến với Đức.

D. Thái tử Áo - Hung bị ám sát tại Xéc-bi.

Câu 7. Đến cuối thế kỉ XIX, quốc gia nào dẫn đầu thế giới về xuất khẩu tư bản, thương mại và thuộc địa?

A. Đức. **B.** Pháp. **C.** Anh. **D.** Mỹ.

Câu 8. Nội dung nào không phản ánh đúng nguyên nhân khiến nền kinh tế Mĩ phát triển vượt bậc trong 30 năm cuối thế kỉ XIX?

A. Hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới.

B. Lợi dụng nguồn đầu tư của châu Âu để phát triển đất nước.

C. Ứng dụng khoa học - kĩ thuật và hợp lí hóa sản xuất.

D. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.

Câu 9. Việc xác định con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc chịu ảnh hưởng sâu sắc từ Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, trước hết vì cuộc cách mạng này

A. lật đổ được sự thống trị của tư sản và phong kiến.

B. giải phóng hoàn toàn giai cấp công nhân và nông dân.

C. giải phóng các dân tộc thuộc địa trong đế quốc Nga.

D. là cuộc cách mạng vô sản đầu tiên trên thế giới.

Câu 10. Nguyên nhân sâu xa dẫn tới sự bùng nổ của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?

A. Đức đánh chiếm vùng An-dát và Lo-ren của Pháp.

B. Mâu thuẫn giữa chủ nghĩa tư bản với chủ nghĩa xã hội.

C. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về thị trường, thuộc địa.

D. Thái tử Áo - Hung bị một người Xéc-bi ám sát.

Phần Địa lí:

Câu 11. Hoạt động kinh tế nào sau đây là thế mạnh ở vùng biển và thềm lục địa?

A. Trồng cây lương thực, thực phẩm. **B.** Làm muối và khai thác thủy sản.

C. Trồng cây công nghiệp lâu năm. **D.** Chăn nuôi gia súc nhỏ, gia cầm.

Câu 12. Nước ta có nguồn khoáng sản đa dạng và phong phú chủ yếu do

A. vận động Tân kiến tạo. **B.** hiện tượng động đất.

C. nằm trên đường di lưu của sinh vật. **D.** nằm liền kề các vành đai sinh khoáng.

Câu 13. Ở vùng Tây Bắc có mùa đông ngắn và ấm hơn vùng Đông Bắc do ảnh hưởng của dãy núi nào sau đây?

A. Ngân Sơn. **B.** Pu Đen Đinh. **C.** Hoàng Liên Sơn. **D.** Đông Triều.

Câu 14. Biểu hiện của tính chất nhiệt đới trong khí hậu nước ta là

A. Tín phong bán cầu Bắc hoạt động mạnh. **B.** độ ẩm không khí cao.

C. mưa nhiều. **D.** số giờ nắng lớn.

Câu 15. Vỏ phong hoá của địa hình nước ta dày do

A. con người, mưa tập trung theo mùa. **B.** quá trình hoà tan đá vôi diễn ra mạnh mẽ.

C. khí hậu nhiệt đới ẩm. **D.** địa hình bị chia cắt mạnh.

Câu 16. Trên đất liền, nước ta có chung đường biên giới với những quốc gia nào?

A. Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia. **B.** Trung Quốc, Mi-an-ma, Thái Lan.

C. Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma. **D.** Lào, Cam-pu-chia, Thái Lan.

Câu 17. Đặc điểm nổi bật của vùng núi Tây Bắc là

A. có nhiều nhánh núi đâm ngang ra biển. **B.** địa hình cao nhất cả nước.

C. các cao nguyên xếp tầng. **D.** vùng đồi phát triển mở rộng.

Câu 18. Chúng ta cần phải sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản vì

A. khoáng sản phân bố không đồng đều. **B.** việc khai thác hiện nay chưa hợp lí.

C. chi phí đầu tư khai thác quá lớn. **D.** khoáng sản mang lại nhiều lợi ích.

Câu 19. Than đá được dùng trong ngành công nghiệp

A. điện tử - tin học. **B.** năng lượng.

C. sản xuất hàng tiêu dùng. **D.** lương thực, thực phẩm.

Câu 20. Dầu mỏ, khí đốt tập trung nhiều nhất ở khu vực

A. Vùng biển Trung Bộ, các đảo. **B.** Thềm lục địa phía Nam.

C. Đồng bằng sông Cửu Long. **D.** Duyên hải Nam Trung Bộ.

1. Trắc nghiệm đúng/ sai (2 điểm): ***Trong mỗi ý A, B, C, D ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai***

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau:

"...Trong thế giới bây giờ chỉ có cách mệnh Nga là đã thành công và thành công đến nơi, nghĩa là dân chúng được cái hạnh phúc, tự do, bình đẳng thật, không phải tự do và bình đẳng giả dối như đế quốc chủ nghĩa Pháp khoe khoang bên An Nam. Cách mệnh Nga đuổi được vua, tư bản, địa chủ rồi lại ra sức cho công nông và các dân tộc bị áp bức, các thuộc địa làm cách mệnh để đạp đổ đế quốc chủ nghĩa và tư bản..."

(Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tập 2, trang 280).

A. Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười (1917).

B. Bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Mười (1917).

C. Nguyên nhân bùng nổ của Cách mạng tháng Mười (1917).

D. Mục tiêu đấu tranh của Cách mạng tháng Mười (1917).

Câu 2. Quan sát bảng số liệu sau đây:

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Năm
Hà Nội	16,6	17,7	20,3	24,2	27,6	29,3	29,4	28,7	27,7	25,3	21,9	18,3	**23,9**
Huế	19,9	20,8	23,1	26,1	28,2	29,3	29,2	28,8	27,1	25,3	23,2	20,7	**25,1**
Cần Thơ	25,4	26,1	27,3	28,5	28,0	27,3	26,9	26,8	27,8	26,9	26,9	25,7	**26,9**

(SGK Lịch sử và Địa lí 8 - bộ Cánh diều - NXB Đại học Sư Phạm)

A. Nhiệt độ trung bình năm của cả nước trên 20^0C và giảm dần từ Bắc vào Nam.

B. Biên độ nhiệt độ năm tăng dần từ Bắc vào Nam.

C. Nhiệt độ trung bình tháng 1 có sự chênh lệch lớn và có xu hướng tăng dần từ Bắc vào Nam.

D. Tháng 7, nền nhiệt độ khá cao và ít chênh lệch do cả nước chịu ảnh hưởng của gió mùa Tây nam.

II. PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. (1,5 điểm) Phân tích đặc điểm đế quốc Anh cuối TK XIX- đầu TK XX?

Câu 2. (1.5 điểm) Chứng minh khí hậu Việt Nam phân hóa theo chiều tây - đông?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

(Mã đề: LS-ĐL 802)

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8
Ngày thi: 23/12/2024
Thời gian làm bài: 60 phút

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

1.Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5 điểm): ***Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.***

Phần Lịch sử:

Câu 1. Về đối ngoại, từ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, các nước đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mĩ đều

A. tập trung mọi nguồn lực của đất nước cho phát triển kinh tế.
B. đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân, nhân dân lao động.
C. cải cách đất nước để tăng cường quyền lực cho giai cấp tư sản.
D. tích cực chạy đua vũ trang và tăng cường xâm lược thuộc địa.

Câu 2. Việc xác định con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc chịu ảnh hưởng sâu sắc từ Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, trước hết vì cuộc cách mạng này

A. lật đổ được sự thống trị của tư sản và phong kiến.
B. giải phóng hoàn toàn giai cấp công nhân và nông dân.
C. giải phóng các dân tộc thuộc địa trong đế quốc Nga.
D. là cuộc cách mạng vô sản đầu tiên trên thế giới.

Câu 3. Điểm tương đồng trong quá trình phát triển kinh tế của các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là gì?

A. Hình thành những công ti độc quyền kiểm soát các ngành kinh tế trọng yếu.
B. Xuất hiện hình thức sản xuất công trường thủ công thay thế cho các phường hội.
C. Sản xuất nông nghiệp quy mô lớn phát triển với phương thức canh tác hiện đại.
D. Sản xuất nông nghiệp suy giảm; công nghiệp sa sút; thương nghiệp đình đốn.

Câu 4. Nguyên nhân sâu xa dẫn tới sự bùng nổ của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?

A. Đức đánh chiếm vùng An-dát và Lo-ren của Pháp.
B. Thái tử Áo - Hung bị một người Xéc-bi ám sát.
C. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về thị trường, thuộc địa.
D. Mâu thuẫn giữa chủ nghĩa tư bản với chủ nghĩa xã hội.

Câu 5. Chính sách đối ngoại cơ bản của đế quốc Pháp vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là

A. đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân.
B. tăng cường xâm lược, mở rộng hệ thống thuộc địa.
C. không can thiệp vào các vấn đề bên ngoài châu Âu.
D. tập trung mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế.

Câu 6. Đến cuối thế kỉ XIX, quốc gia nào dẫn đầu thế giới về xuất khẩu tư bản, thương mại và thuộc địa?

A. Pháp. **B.** Đức. **C.** Mỹ. **D.** Anh.

Câu 7. Nội dung nào không phản ánh đúng nguyên nhân khiến nền kinh tế Mĩ phát triển vượt bậc trong 30 năm cuối thế kỉ XIX?

A. Hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới.

B. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.

C. Ứng dụng khoa học - kĩ thuật và hợp lí hóa sản xuất.

D. Lợi dụng nguồn đầu tư của châu Âu để phát triển đất nước.

Câu 8. Đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, đế quốc Anh có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới, được gọi là

A. "đế quốc quân phiệt, hiếu chiến".

B. "đế quốc Mặt Trời không bao giờ lặn".

C. "xứ sở của các ông vua công nghiệp".

D. "đế quốc phong kiến quân phiệt".

Câu 9. Sự kiện nào đã châm ngòi cho cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Đức tấn công Ba Lan.

B. Thái tử Áo - Hung bị ám sát tại Xéc-bi.

C. Anh tuyên chiến với Đức.

D. Áo - Hung tuyên chiến với Xéc-bi.

Câu 10. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng về Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918)?

A. Là cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa ở cả hai bên tham chiến.

B. Nguyên nhân sâu xa là do mâu thuẫn giữa các đế quốc về thuộc địa.

C. Chiến tranh kết thúc, tình hình thế giới có nhiều chuyển biến quan trọng.

D. Mĩ tham gia vào phe Hiệp ước ngay từ khi chiến tranh mới bùng nổ.

Phần Địa lí:

Câu 11. Đặc điểm nổi bật của vùng núi Tây Bắc là

A. vùng đồi phát triển mở rộng.

B. địa hình cao nhất cả nước.

C. có nhiều nhánh núi đâm ngang ra biển.

D. các cao nguyên xếp tầng.

Câu 12. Biểu hiện của tính chất nhiệt đới trong khí hậu nước ta là

A. độ ẩm không khí cao.

B. Tín phong bán cầu Bắc hoạt động mạnh.

C. mưa nhiều.

D. số giờ nắng lớn.

Câu 13. Than đá được dùng trong ngành công nghiệp

A. điện tử - tin học.

B. năng lượng.

C. lương thực, thực phẩm.

D. sản xuất hàng tiêu dùng.

Câu 14. Hoạt động kinh tế nào sau đây là thế mạnh ở vùng biển và thềm lục địa?

A. Trồng cây lương thực, thực phẩm.

B. Trồng cây công nghiệp lâu năm.

C. Làm muối và khai thác thủy sản.

D. Chăn nuôi gia súc nhỏ, gia cầm.

Câu 15. Dầu mỏ, khí đốt tập trung nhiều nhất ở khu vực

A. Vùng biển Trung Bộ, các đảo.

B. Thềm lục địa phía Nam.

C. Duyên hải Nam Trung Bộ.

D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 16. Trên đất liền, nước ta có chung đường biên giới với những quốc gia nào?

A. Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma.

B. Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia.

C. Lào, Cam-pu-chia, Thái Lan.

D. Trung Quốc, Mi-an-ma, Thái Lan.

Câu 17. Vỏ phong hoá của địa hình nước ta dày do

A. địa hình bị chia cắt mạnh.

B. con người, mưa tập trung theo mùa.

C. quá trình hoà tan đá vôi diễn ra mạnh mẽ.

D. khí hậu nhiệt đới ẩm.

Câu 18. Chúng ta cần phải sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản vì

A. khoáng sản phân bố không đồng đều. **B.** chi phí đầu tư khai thác quá lớn.

C. khoáng sản mang lại nhiều lợi ích. **D.** việc khai thác hiện nay chưa hợp lí.

Câu 19. Nước ta có nguồn khoáng sản đa dạng và phong phú chủ yếu do

A. nằm trên đường di lưu của sinh vật. **B.** hiện tượng động đất.

C. nằm liền kề các vành đai sinh khoáng. **D.** vận động Tân kiến tạo.

Câu 20. Ở vùng Tây Bắc có mùa đông ngắn và ấm hơn vùng Đông Bắc do ảnh hưởng của dãy núi nào sau đây?

A. Pu Đen Đinh. **B.** Hoàng Liên Sơn. **C.** Ngân Sơn. **D.** Đông Triều.

2.Trắc nghiệm đúng/sai (2 điểm): ***Trong mỗi ý A, B, C, D ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai***

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau:

"Giống như Mặt Trời chói lọi, Cách mạng tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu, hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên Trái Đất.Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa lớn và sâu xa như thế"

(Hồ Chí Minh, Toàn tập,tập 12, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996,trang 300).

A. Cách mạng tháng Mười (1917) đã mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới.

B. Cách mạng tháng Mười (1917) đã tác động sâu sắc đến tiến trình lịch sử và cục diện thế giới.

C. Cách mạng tháng Mười Nga đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào cách mạng của giai cấp công nhân quốc tế.

D. Mục tiêu đấu tranh của Cách mạng tháng Mười Nga là lực lượng phe Liên Minh.

Câu 2. Quan sát bảng số liệu sau đây:

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Năm
Hà Nội	16,6	17,7	20,3	24,2	27,6	29,3	29,4	28,7	27,7	25,3	21,9	18,3	**23,9**
Huế	19,9	20,8	23,1	26,1	28,2	29,3	29,2	28,8	27,1	25,3	23,2	20,7	**25,1**
Cần Thơ	25,4	26,1	27,3	28,5	28,0	27,3	26,9	26,8	27,8	26,9	26,9	25,7	**26,9**

(SGK Lịch sử và Địa lí 8 - bộ Cánh diều - NXB Đại học Sư Phạm)

A. Nhiệt độ trung bình năm của cả nước trên 20^0C và tăng dần từ Bắc vào Nam.

B. Hà Nội nằm ở miền khí hậu phía Bắc với khí hậu có hai mùa mưa và khô tương phản sâu sắc.

C. Tháng 7 nhiệt độ trung bình có sự chênh lệch lớn do ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam.

D. Tháng 1 Huế có nền nhiệt độ dưới 20^0C do chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

II. PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. (1,5 điểm) Phân tích đặc điểm đế quốc Pháp cuối TK XIX- đầu TK XX?

Câu 2. (1.5 điểm) Chứng minh khí hậu Việt Nam phân hóa theo chiều Bắc - Nam?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

(Mã đề: LS-ĐL 803)

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8
Ngày thi: 23/12/2024
Thời gian làm bài: 60 phút

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

1.Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5 điểm): ***Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.***

Phần Lịch sử:

Câu 1. Điểm tương đồng trong quá trình phát triển kinh tế của các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là gì?

A. Xuất hiện hình thức sản xuất công trường thủ công thay thế cho các phường hội.

B. Sản xuất nông nghiệp suy giảm; công nghiệp sa sút; thương nghiệp đình đốn.

C. Hình thành những công ti độc quyền kiểm soát các ngành kinh tế trọng yếu.

D. Sản xuất nông nghiệp quy mô lớn phát triển với phương thức canh tác hiện đại.

Câu 2. Đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, đế quốc Anh có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới, được gọi là

A. "đế quốc Mặt Trời không bao giờ lặn".
B. "đế quốc phong kiến quân phiệt".
C. "xứ sở của các ông vua công nghiệp".
D. "đế quốc quân phiệt, hiếu chiến".

Câu 3. Nội dung nào không phản ánh đúng nguyên nhân khiến nền kinh tế Mĩ phát triển vượt bậc trong 30 năm cuối thế kỉ XIX?

A. Hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới.

B. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.

C. Lợi dụng nguồn đầu tư của châu Âu để phát triển đất nước.

D. Ứng dụng khoa học - kĩ thuật và hợp lí hóa sản xuất.

Câu 4. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng về Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918)?

A. Nguyên nhân sâu xa là do mâu thuẫn giữa các đế quốc về thuộc địa.

B. Mĩ tham gia vào phe Hiệp ước ngay từ khi chiến tranh mới bùng nổ.

C. Chiến tranh kết thúc, tình hình thế giới có nhiều chuyển biến quan trọng.

D. Là cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa ở cả hai bên tham chiến.

Câu 5. Chính sách đối ngoại cơ bản của đế quốc Pháp vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là

A. tập trung mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế.

B. không can thiệp vào các vấn đề bên ngoài châu Âu.

C. đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân.

D. tăng cường xâm lược, mở rộng hệ thống thuộc địa.

Câu 6. Về đối ngoại, từ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, các nước đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mĩ đều

A. đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân, nhân dân lao động.

B. tập trung mọi nguồn lực của đất nước cho phát triển kinh tế.

C. cải cách đất nước để tăng cường quyền lực cho giai cấp tư sản.

D. tích cực chạy đua vũ trang và tăng cường xâm lược thuộc địa.

Câu 7. Nguyên nhân sâu xa dẫn tới sự bùng nổ của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?

A. Thái tử Áo - Hung bị một người Xéc-bi ám sát.

B. Mâu thuẫn giữa chủ nghĩa tư bản với chủ nghĩa xã hội.

C. Đức đánh chiếm vùng An-dát và Lo-ren của Pháp.

D. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về thị trường, thuộc địa.

Câu 8. Đến cuối thế kỉ XIX, quốc gia nào dẫn đầu thế giới về xuất khẩu tư bản, thương mại và thuộc địa?

A. Mỹ. B. Đức. C. Pháp. D. Anh.

Câu 9. Sự kiện nào đã châm ngòi cho cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Thái tử Áo - Hung bị ám sát tại Xéc-bi. B. Đức tấn công Ba Lan.

C. Anh tuyên chiến với Đức. D. Áo - Hung tuyên chiến với Xéc-bi.

Câu 10. Việc xác định con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc chịu ảnh hưởng sâu sắc từ Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, trước hết vì cuộc cách mạng này

A. giải phóng các dân tộc thuộc địa trong đế quốc Nga.

B. giải phóng hoàn toàn giai cấp công nhân và nông dân.

C. là cuộc cách mạng vô sản đầu tiên trên thế giới.

D. lật đổ được sự thống trị của tư sản và phong kiến.

Phần Địa lí:

Câu 11. Ở vùng Tây Bắc có mùa đông ngắn và ấm hơn vùng Đông Bắc do ảnh hưởng của dãy núi nào sau đây?

A. Ngân Sơn. B. Đông Triều. C. Pu Đen Đinh. D. Hoàng Liên Sơn.

Câu 12. Biểu hiện của tính chất nhiệt đới trong khí hậu nước ta là

A. số giờ nắng lớn. B. mưa nhiều.

C. Tín phong bán cầu Bắc hoạt động mạnh. D. độ ẩm không khí cao.

Câu 13. Than đá được dùng trong ngành công nghiệp

A. lương thực, thực phẩm. B. sản xuất hàng tiêu dùng.

C. năng lượng. D. điện tử - tin học.

Câu 14. Hoạt động kinh tế nào sau đây là thế mạnh ở vùng biển và thềm lục địa?

A. Trồng cây lương thực, thực phẩm. B. Làm muối và khai thác thủy sản.

C. Chăn nuôi gia súc nhỏ, gia cầm. D. Trồng cây công nghiệp lâu năm.

Câu 15. Đặc điểm nổi bật của vùng núi Tây Bắc là

A. vùng đồi phát triển mở rộng. B. các cao nguyên xếp tầng.

C. địa hình cao nhất cả nước. D. có nhiều nhánh núi đâm ngang ra biển.

Câu 16. Dầu mỏ, khí đốt tập trung nhiều nhất ở khu vực

A. Thềm lục địa phía Nam. B. Đồng bằng sông Cửu Long.

C. Vùng biển Trung Bộ, các đảo. D. Duyên hải Nam Trung Bộ.

Câu 17. Nước ta có nguồn khoáng sản đa dạng và phong phú chủ yếu do

A. nằm trên đường di lưu của sinh vật. B. nằm liền kề các vành đai sinh khoáng.

C. vận động Tân kiến tạo. D. hiện tượng động đất.

Câu 18. Vỏ phong hoá của địa hình nước ta dày do

A. địa hình bị chia cắt mạnh. **B.** quá trình hoà tan đá vôi diễn ra mạnh mẽ.

C. khí hậu nhiệt đới ẩm. **D.** con người, mưa tập trung theo mùa.

Câu 19. Chúng ta cần phải sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản vì

A. khoáng sản mang lại nhiều lợi ích. **B.** khoáng sản phân bố không đồng đều.

C. việc khai thác hiện nay chưa hợp lí. **D.** chi phí đầu tư khai thác quá lớn.

Câu 20. Trên đất liền, nước ta có chung đường biên giới với những quốc gia nào?

A. Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia. **B.** Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma.

C. Lào, Cam-pu-chia, Thái Lan. **D.** Trung Quốc, Mi-an-ma, Thái Lan.

2.Trắc nghiệm đúng/ sai (2 điểm): ***Trong mỗi ý A, B, C, D ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai***

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau:

"...Trong thế giới bây giờ chỉ có cách mệnh Nga là đã thành công và thành công đến nơi, nghĩa là dân chúng được cái hạnh phúc, tự do, bình đẳng thật, không phải tự do và bình đẳng giả dối như đế quốc chủ nghĩa Pháp khoe khoang bên An Nam. Cách mệnh Nga đuổi được vua, tư bản, địa chủ rồi lại ra sức cho công nông và các dân tộc bị áp bức, các thuộc địa làm cách mệnh để đạp đổ đế quốc chủ nghĩa và tư bản..."

(Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tập 2, trang 280).

A. Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười (1917).

B. Bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Mười (1917).

C. Nguyên nhân bùng nổ của Cách mạng tháng Mười (1917).

D. Mục tiêu đấu tranh của Cách mạng tháng Mười (1917).

Câu 2. Quan sát bảng số liệu sau đây:

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Năm
Hà Nội	16,6	17,7	20,3	24,2	27,6	29,3	29,4	28,7	27,7	25,3	21,9	18,3	**23,9**
Huế	19,9	20,8	23,1	26,1	28,2	29,3	29,2	28,8	27,1	25,3	23,2	20,7	**25,1**
Cần Thơ	25,4	26,1	27,3	28,5	28,0	27,3	26,9	26,8	27,8	26,9	26,9	25,7	**26,9**

A.Nhiệt độ trung bình tháng 1 ở Cần Thơ cao trên 20^0C do nằm ở miền khí hậu phía Nam.

B. Nhiệt độ trung bình năm của cả nước trên 20^0C và tăng dần từ Nam ra Bắc.

C. Biên độ nhiệt độ năm tăng dần từ Bắc vào Nam.

D. Tháng 7, cả nước chịu ảnh hưởng của gió mùa Tây nam nên nền nhiệt độ khá cao và ít chênh lệch.

II. PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. (1,5 điểm) Phân tích đặc điểm đế quốc Đức cuối TK XIX- đầu TK XX?

Câu 2. (1.5 điểm) Phân tích ảnh hưởng của khí hậu đối với sự phát triển nông nghiệp của nước ta?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

(Mã đề: LS-ĐL 804)

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8
Ngày thi: 23/12/2024
Thời gian làm bài: 60 phút

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

1.Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5 điểm): ***Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.***

Phần Lịch sử:

Câu 1. Việc xác định con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc chịu ảnh hưởng sâu sắc từ Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, trước hết vì cuộc cách mạng này

A. giải phóng các dân tộc thuộc địa trong đế quốc Nga.
B. lật đổ được sự thống trị của tư sản và phong kiến.
C. là cuộc cách mạng vô sản đầu tiên trên thế giới.
D. giải phóng hoàn toàn giai cấp công nhân và nông dân.

Câu 2. Điểm tương đồng trong quá trình phát triển kinh tế của các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là gì?

A. Sản xuất nông nghiệp quy mô lớn phát triển với phương thức canh tác hiện đại.
B. Sản xuất nông nghiệp suy giảm; công nghiệp sa sút; thương nghiệp đình đốn.
C. Hình thành những công ti độc quyền kiểm soát các ngành kinh tế trọng yếu.
D. Xuất hiện hình thức sản xuất công trường thủ công thay thế cho các phường hội.

Câu 3. Nội dung nào không phản ánh đúng nguyên nhân khiến nền kinh tế Mĩ phát triển vượt bậc trong 30 năm cuối thế kỉ XIX?

A. Lợi dụng nguồn đầu tư của châu Âu để phát triển đất nước.
B. Hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới.
C. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.
D. Ứng dụng khoa học - kĩ thuật và hợp lí hóa sản xuất.

Câu 4. Chính sách đối ngoại cơ bản của đế quốc Pháp vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là

A. không can thiệp vào các vấn đề bên ngoài châu Âu.
B. đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân.
C. tăng cường xâm lược, mở rộng hệ thống thuộc địa.
D. tập trung mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế.

Câu 5. Sự kiện nào đã châm ngòi cho cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Đức tấn công Ba Lan.
B. Áo - Hung tuyên chiến với Xéc-bi.
C. Thái tử Áo - Hung bị ám sát tại Xéc-bi.
D. Anh tuyên chiến với Đức.

Câu 6. Về đối ngoại, từ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, các nước đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mĩ đều

A. tích cực chạy đua vũ trang và tăng cường xâm lược thuộc địa.
B. tập trung mọi nguồn lực của đất nước cho phát triển kinh tế.

C. cải cách đất nước để tăng cường quyền lực cho giai cấp tư sản.

D. đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân, nhân dân lao động.

Câu 7. Đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, đế quốc Anh có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới, được gọi là

A. "đế quốc Mặt Trời không bao giờ lặn". B. "đế quốc quân phiệt, hiếu chiến".

C. "xứ sở của các ông vua công nghiệp". D. "đế quốc phong kiến quân phiệt".

Câu 8. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng về Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918)?

A. Chiến tranh kết thúc, tình hình thế giới có nhiều chuyển biến quan trọng.

B. Mĩ tham gia vào phe Hiệp ước ngay từ khi chiến tranh mới bùng nổ.

C. Nguyên nhân sâu xa là do mâu thuẫn giữa các đế quốc về thuộc địa.

D. Là cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa ở cả hai bên tham chiến.

Câu 9. Nguyên nhân sâu xa dẫn tới sự bùng nổ của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?

A. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về thị trường, thuộc địa.

B. Đức đánh chiếm vùng An-dát và Lo-ren của Pháp.

C. Thái tử Áo - Hung bị một người Xéc-bi ám sát.

D. Mâu thuẫn giữa chủ nghĩa tư bản với chủ nghĩa xã hội.

Câu 10. Đến cuối thế kỉ XIX, quốc gia nào dẫn đầu thế giới về xuất khẩu tư bản, thương mại và thuộc địa?

A. Anh. B. Đức. C. Mỹ. D. Pháp.

Phần Địa lí:

Câu 11. Dầu mỏ, khí đốt tập trung nhiều nhất ở khu vực

A. Đồng bằng sông Cửu Long. B. Duyên hải Nam Trung Bộ.

C. Vùng biển Trung Bộ, các đảo. D. Thềm lục địa phía Nam.

Câu 12. Than đá được dùng trong ngành công nghiệp

A. lương thực, thực phẩm. B. sản xuất hàng tiêu dùng.

C. điện tử - tin học. D. năng lượng.

Câu 13. Trên đất liền, nước ta có chung đường biên giới với những quốc gia nào?

A. Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma. B. Trung Quốc, Mi-an-ma, Thái Lan.

C. Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia. D. Lào, Cam-pu-chia, Thái Lan.

Câu 14. Hoạt động kinh tế nào sau đây là thế mạnh ở vùng biển và thềm lục địa?

A. Trồng cây lương thực, thực phẩm. B. Làm muối và khai thác thủy sản.

C. Trồng cây công nghiệp lâu năm. D. Chăn nuôi gia súc nhỏ, gia cầm.

Câu 15. Vỏ phong hoá của địa hình nước ta dày do

A. con người, mưa tập trung theo mùa. B. quá trình hoà tan đá vôi diễn ra mạnh mẽ.

C. địa hình bị chia cắt mạnh. D. khí hậu nhiệt đới ẩm.

Câu 16. Ở vùng Tây Bắc có mùa đông ngắn và ấm hơn vùng Đông Bắc do ảnh hưởng của dãy núi nào sau đây?

A. Hoàng Liên Sơn. B. Đông Triều. C. Pu Đen Đinh. D. Ngân Sơn.

Câu 17. Đặc điểm nổi bật của vùng núi Tây Bắc là

A. các cao nguyên xếp tầng. B. có nhiều nhánh núi đâm ngang ra biển.

C. vùng đồi phát triển mở rộng. D. địa hình cao nhất cả nước.

Câu 18. Nước ta có nguồn khoáng sản đa dạng và phong phú chủ yếu do

A. vận động Tân kiến tạo. **B.** hiện tượng động đất.

C. nằm liền kề các vành đai sinh khoáng. **D.** nằm trên đường di lưu của sinh vật.

Câu 19. Biểu hiện của tính chất nhiệt đới trong khí hậu nước ta là

A. Tín phong bán cầu Bắc hoạt động mạnh. **B.** mưa nhiều.

C. số giờ nắng lớn. **D.** độ ẩm không khí cao.

Câu 20. Chúng ta cần phải sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản vì

A. khoáng sản phân bố không đồng đều. **B.** việc khai thác hiện nay chưa hợp lí.

C. chi phí đầu tư khai thác quá lớn. **D.** khoáng sản mang lại nhiều lợi ích.

2.Trắc nghiệm đúng/ sai (2 điểm): ***Trong mỗi ý A, B, C, D ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai***

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau:

"Giống như Mặt Trời chói lọi, Cách mạng tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu, hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên Trái Đất.Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa lớn và sâu xa như thế"

(Hồ Chí Minh, Toàn tập,tập 12, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996,trang 300).

A. Cách mạng tháng Mười (1917) đã mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới.

B. Cách mạng tháng Mười (1917) đã tác động sâu sắc đến tiến trình lịch sử và cục diện thế giới.

C. Cách mạng tháng Mười Nga đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào cách mạng của giai cấp công nhân quốc tế.

D. Mục tiêu đấu tranh của Cách mạng tháng Mười Nga là lực lượng phe Liên Minh.

Câu 2. Quan sát bảng số liệu sau đây:

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Năm
Hà Nội	16,6	17,7	20,3	24,2	27,6	29,3	29,4	28,7	27,7	25,3	21,9	18,3	**23,9**
Huế	19,9	20,8	23,1	26,1	28,2	29,3	29,2	28,8	27,1	25,3	23,2	20,7	**25,1**
Cần Thơ	25,4	26,1	27,3	28,5	28,0	27,3	26,9	26,8	27,8	26,9	26,9	25,7	**26,9**

(SGK Lịch sử và Địa lí 8 - bộ Cánh diều - NXB Đại học Sư Phạm)

A. Nhiệt độ trung bình năm của cả nước trên 20^0C và giảm dần từ Bắc vào Nam.

B. Hà Nội có nhiệt độ tháng 1 dưới 18^0C do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

C. Nhiệt độ trung bình tháng 1 có sự chênh lệch lớn và có xu hướng giảm dần từ Bắc vào Nam.

D. Tháng 7, nền nhiệt độ khá cao và ít chênh lệch do cả nước chịu ảnh hưởng của gió mùa Tây nam.

II. PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. (1,5 điểm) Phân tích đặc điểm đế quốc Mĩ cuối TK XIX- đầu TK XX?

Câu 2. (1.5 điểm) Chứng minh khí hậu Việt Nam phân hóa theo chiều tây - đông?

NGOC LAM SECONDARY SCHOOL
Name: .....
Class: 8A .....

THE FIRST TERM WRITTEN TEST - GRADE 8
School year: 2024 - 2025
Time allowed: 60 minutes

Code 801

Listen to a conversation between Nancy and Jessica and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions. You will hear twice.

Question 1. What is the main problem that Jessica is facing?

A. She failed her Maths midterm test. **B.** She doesn't like Maths.
C. She doesn't have good friends. **D.** Her parents are too strict.

Question 2. How does Jessica feel about her parents' expectations?

A. anxious **B.** stressed **C.** annoyed **D.** disappointed

Question 3. What is Nancy's advice to Jessica?

A. avoid her parents. **B.** study harder.
C. talk to the teacher. **D.** do more exercises on Maths.

Question 4. Why does Jessica avoid family time?

A. She wants to study alone.
B. She doesn't want to be compared to her classmates.
C. She dislikes being compared to her cousins
D. She doesn't like eating at home.

Listen to a teacher talking about five-coloured sticky rice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions. You will hear twice.

Question 5. Five-coloured sticky rice is a traditional dish of many ethnic minorities in the _____

A. northern mountainous regions **B.** southern mountainous regions
C. north-eastern mountainous regions **D.** north-western mountainous regions

Question 6. Five-coloured sticky rice is made with _____

A. natural roots and leaves **B.** natural leaves and fruit
C. natural leaves and flowers **D.** natural flowers and roots

Question 7. _____ is not mentioned as a color of five- coloured sticky rice.

A. Green **B.** White **C.** Orange **D.** Purple

Question 8. People believe that these five elements create harmony between heaven and _____

A. family **B.** earth **C.** ancestors **D.** people

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 9 to 10

Question 9. ***Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text***

Leisure activities offer a much-needed respite from the demands of daily life. _____

a. Engaging in hobbies and interests allows us to relax, unwind, and recharge.

b. For example, reading, painting, or playing a musical instrument can stimulate creativity and problem-solving abilities.

c. Moreover, they can help us develop new skills and passions.

A. a – c – b **B.** c – a – b **C.** b – a – c **D.** a – b – c

Question 10. ***Choose the sentence that can end the text (in Question 9) most appropriately.***

A. As a result, everyone should have a hobby they like.
B. By taking time for leisure, we can improve our overall well-being and lead more fulfilling lives.
C. In conclusion, leisure activities are unimportant for mental health.
D. Therefore, we should spend more time on leisure activities because of it benefits.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 11. *We/ leave/early/ tomorrow/in case/ there/ traffic/when/ get/ London*

A. We have to leaving early tomorrow in case there is much traffic when we get to London.
B. We had better leave early tomorrow in case there is a lot of traffic when we get to London.
C. We should leave early tomorrow in case there is many traffic when we get to London.
D. We ought leave early tomorrow in case there is a lot of traffic when we get to London.

Question 12. *My daughter/ prefer/ listen/ music/ play games/.*

A. My daughter prefers listening to music than play games.
B. My daughter prefers listening to music to playing games.
C. My daughter prefers to listen to music to play games.
D. My daughter prefers to listening to music to playing games.

Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, circle the letter A, B, C or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 13 to 16.

I grew up in a small town in central Viet Nam. When I was a teenager, I couldn't wait to (13)_____. But after getting married, I now look forward to going back to my hometown every year. I miss the sense of community we had. (14)_____ . They would help me when I needed them, and we all enjoyed spending time together. We used to (15)_____ and play children's games in the paddy fields. (16)_____ . Life was not stressful at the time. I hope that my children can experience the peaceful country life like I did.

A. I knew everyone, and they knew me
B. I loved flying kites and herding the buffaloes with other kids in the neighbourhood
C. go to local festivals
D. leave for a big city

Question 13. _____ **Question 14.** _____ **Question 15.** _____ **Question 16.** _____

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 17. What does the sign mean?

A. Go this way to the airport.
B. The plane is landing.
C. There is low-flying aircraft or sudden aircraft noise.
D. No aircrafts are allowed above.

Question 18. What does the notice say?

A. You can't buy any apples before 6 p.m.
B. You can only buy 5 apples at 6 p.m. today.
C. You can buy cheaper apples in the supermarket after 6 p.m.
D. Today you can buy apples at a cheaper price before 6 p.m.

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 19 to 21

Vietnamese Dining Etiquette

Want to dine like a local? Here are (19) ____ tips:
* *Respect for Elders*: Always wait for the eldest person to start eating.
* *Chopstick Etiquette*: Avoid sticking chopsticks upright in rice, as it's considered (20) _____.
* *Sharing is Caring*: Vietnamese meals are often shared, so take small portions from communal dishes.
* *Mind Your Manners*: (21) _____ slurping or chewing loudly.

Enjoy your meal!

Question 19.	**A.** some	**B.** few	**C.** many	**D.** much
Question 20.	**A.** disrespectfully	**B.** disrespected	**C.** disrespectful	**D.** disrespect
Question 21.	**A.** Stop	**B.** Remember	**C.** Remind	**D.** Avoid

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 22 to 25.

Living in the countryside is very relaxing and peaceful with a slower pace of life. Life in the countryside may be too slow for some people. (22) _____ in the countryside are farmers or fishermen. They grow rice, raise animals, or fish to earn a living. Because of this, people in the countryside lead (23) _____ and they seem to be friendly and helpful to their neighbors. (24) _____, the countryside does not have as many good schools or hospitals as the bigger cities do. The cost of living in the countryside is much lower than in the cities.

Life in the city is faster and more exciting. There are more things (25) _____ in the cities, so you won't get bored. Young people often leave their villages to go to the cities for work or college. The traffic jams, crime rate, and air pollution in the cities are worse than in the countryside. Thus, some people find living in big cities more dangerous and stressful than in the countryside. In spite of this, more people, especially young people, are moving to the crowded and noisy cities and settling down here.

Question 22.	**A.** Most of people	**B.** All of people	**C.** Most people	**D.** Every people
Question 23.	**A.** the life health	**B.** a life healthy	**C.** a healthy life	**D.** the healthy life
Question 24.	**A.** Otherwise	**B.** Moreover	**C.** Therefore	**D.** However
Question 25.	**A.** to buy and doing	**B.** buying and to do	**C.** to buy and do	**D.** buying and doing

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 26.	**A.** contestant	**B.** family	**C.** concentrate	**D.** offering
Question 27.	**A.** coastal	**B.** puzzle	**C.** unique	**D.** costume

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 28. *Living in the countryside is not as convenient as living in the city.*

A. Living in the countryside is more convenient than living in the city.
B. Living in the city is as convenient as living in the countryside.
C. Living in the city is more convenient than living in the countryside.
D. Living in the countryside is more convenient as living in the city.

Question 29. *Women play an important role in a Jrai family, do they?*

A. Are women play an important role in a Jrai family?
B. Do women play an important role in a Jrai family?
C. Is women play an important role in a Jrai family?
D. Does women play an important role in a Jrai family?

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 30 to 33.

BULL RACING

To the Khmer community in the Mekong Delta, bulls are not just farm animals. They are an important part of a tradition: the Bull Racing Festival in the Seven Mountains region of An Giang Province. This occasion is a chance for the Khmer people to express gratitude toward their ancestors.

The event takes place every year from the 29th day of lunar August to the second day of lunar September. No one knows when the first bull racing event happened. According to legend, during this time of the year, farmers often brought their bulls to temples. The monks then used the bulls to plow their fields. After finishing their work, farmers often let their bulls race in pairs to find the strongest cattle.

Over the years, the race has become a beloved tradition of the local people. They believe that the winning pair brings not only pride to its owners but also joy and hope for a **prosperous** year. Therefore, they keep these champions and take good care of them to prepare for the race next year.

Question 30. Which of the following statements is NOT true about the Bull Racing Festival?

A. Monks used to utilize bulls for agricultural purposes.

B. The festival takes place over a period of five days.

C. The festival is a significant cultural event for the Khmer community.

D. The origin of the festival is unknown.

Question 31. Why do the Khmer care so much about the Bull Racing Festival?

A. It's a way to test the strength of their bulls.

B. It's a chance to attract tourists to the region.

C. It's a chance to win prizes and money.

D. It's a way to show respect to their ancestors.

Question 32. What is the main idea of the passage?

A. The preparation process for the Bull Racing Festival.

B. The cultural significance of the Bull Racing Festival for the Khmer people.

C. The importance of bulls in Khmer agriculture.

D. The purpose of bull racing in An Giang Province.

Question 33. The word "**prosperous**" in the third passage is CLOSEST in meaning to ____

A. busy **B.** difficult **C.** peaceful **D.** successful

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 34. **A.** notification **B.** monkey **C.** minority **D.** fancy

Question 35. **A.** noisy **B.** moisture **C.** tortoise **D.** soil

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 36. The Ba Na live primarily in the Central Highland provinces, and they speak a language _____ the Mon-Khmer language family.

A. of **B.** in **C.** to **D.** for

Question 37. This year, we will _____ tradition and go on holiday instead of staying at home during Tet.

A. break with **B.** follow by **C.** chase away **D.** take up

Question 38. Kate is inviting Jenny to come to her house.

Kate: "Would you like to come to my house this weekend?" – *Jenny*: "_____"

A. Yes, I like staying at home. **B.** I think I can.

C. That's very kind of you. Thanks. **D.** No, I can go there myself.

Question 39. _____ does Hung Temple Festival take place? – In Phu Tho.

A. Why **B.** When **C.** What **D.** Where

Question 40. ____ Bat Trang Village is famous for _____ traditional craft of pottery making.

A. Ø - Ø **B.** The - a **C.** Ø – the **D.** Ø - a

------ THE END ------

NGOC LAM SECONDARY SCHOOL
Name: .....
Class: 8A .....

THE FIRST TERM WRITTEN TEST - GRADE 8
School year: 2024 - 2025
Time allowed: 60 minutes

Code 802

Listen to a conversation between Nancy and Jessica and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions. You will hear twice.

Question 1. What is the main problem that Jessica is facing?
A. She doesn't have good friends. **B.** She failed her Maths midterm test.
C. Her parents are too strict. **D.** She doesn't like Maths.

Question 2. How does Jessica feel about her parents' expectations?
A. stressed **B.** disappointed **C.** annoyed **D.** anxious

Question 3. What is Nancy's advice to Jessica?
A. do more exercises on Maths. **B.** study harder.
C. avoid her parents. **D.** talk to the teacher.

Question 4. Why does Jessica avoid family time?
A. She dislikes being compared to her cousins
B. She doesn't like eating at home.
C. She wants to study alone.
D. She doesn't want to be compared to her classmates.

Listen to a teacher talking about five-coloured sticky rice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions. You will hear twice.

Question 5. Five-coloured sticky rice is a traditional dish of many ethnic minorities in the _____
A. north-eastern mountainous regions **B.** north-western mountainous regions
C. northern mountainous regions **D.** southern mountainous regions

Question 6. Five-coloured sticky rice is made with _____
A. natural roots and leaves **B.** natural leaves and fruit
C. natural leaves and flowers **D.** natural flowers and roots

Question 7. _____ is not mentioned as a color of five- coloured sticky rice.
A. White **B.** Green **C.** Orange **D.** Purple

Question 8. People believe that these five elements create harmony between heaven and _____
A. family **B.** people **C.** ancestors **D.** earth

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 9. _____ does Hung Temple Festival take place? – In Phu Tho.
A. What **B.** When **C.** Why **D.** Where

Question 10. The Ba Na live primarily in the Central Highland provinces, and they speak a language _____ the Mon-Khmer language family.
A. for **B.** of **C.** in **D.** to

Question 11. ____ Bat Trang Village is famous for _____ traditional craft of pottery making.
A. Ø – the **B.** Ø - a **C.** Ø - Ø **D.** The - a

Question 12. Kate is inviting Jenny to come to her house.
Kate: "Would you like to come to my house this weekend?" – *Jenny*: "_____"
A. No, I can go there myself. **B.** I think I can.
C. Yes, I like staying at home. **D.** That's very kind of you. Thanks.

Question 13. This year, we will _____ tradition and go on holiday instead of staying at home during Tet.
A. chase away **B.** follow by **C.** take up **D.** break with

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 14 to 17.

Living in the countryside is very relaxing and peaceful with a slower pace of life. Life in the countryside may be too slow for some people. (14) _____ in the countryside are farmers or fishermen. They grow rice, raise animals, or fish to earn a living. Because of this, people in the countryside lead (15) _____ and they seem to be friendly and helpful to their neighbors. (16) _____, the countryside does not have as many good schools or hospitals as the bigger cities do. The cost of living in the countryside is much lower than in the cities.

Life in the city is faster and more exciting. There are more things (17) _____ in the cities, so you won't get bored. Young people often leave their villages to go to the cities for work or college. The traffic jams, crime rate, and air pollution in the cities are worse than in the countryside. Thus, some people find living in big cities more dangerous and stressful than in the countryside. In spite of this, more people, especially young people, are moving to the crowded and noisy cities and settling down here.

Question 14. **A.** All of people **B.** Every people **C.** Most people **D.** Most of people

Question 15. **A.** the life health **B.** the healthy life **C.** a healthy life **D.** a life healthy

Question 16. **A.** Therefore **B.** Moreover **C.** Otherwise **D.** However

Question 17. **A.** buying and doing **B.** to buy and doing **C.** buying and to do **D.** to buy and do

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 18. **A.** <u>n</u>otification **B.** mo<u>n</u>key **C.** mi<u>n</u>ority **D.** fa<u>n</u>cy

Question 19. **A.** m<u>oi</u>sture **B.** s<u>oi</u>l **C.** tort<u>oi</u>se **D.** n<u>oi</u>sy

Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, circle the letter A, B, C or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 20 to 23.

I grew up in a small town in central Viet Nam. When I was a teenager, I couldn't wait to (20)_____. But after getting married, I now look forward to going back to my hometown every year. I miss the sense of community we had. (21)_____ . They would help me when I needed them, and we all enjoyed spending time together. We used to (22)_____ and play children's games in the paddy fields. (23)_____ . Life was not stressful at the time. I hope that my children can experience the peaceful country life like I did.

A. I knew everyone, and they knew me

B. I loved flying kites and herding the buffaloes with other kids in the neighbourhood

C. go to local festivals

D. leave for a big city

Question 20. _____ **Question 21.** _____ **Question 22.** _____ **Question 23.** _____

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 24. **A.** contestant **B.** offering **C.** family **D.** concentrate

Question 25. **A.** puzzle **B.** coastal **C.** unique **D.** costume

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 26. What does the notice say?

A. You can only buy 5 apples at 6 p.m. today.

B. Today you can buy apples at a cheaper price before 6 p.m.

C. You can buy cheaper apples in the supermarket after 6 p.m.

D. You can't buy any apples before 6 p.m.

Question 27. What does the sign mean?

A. Go this way to the airport.
B. No aircrafts are allowed above.
C. There is low-flying aircraft or sudden aircraft noise.
D. The plane is landing.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 28 to 29

Question 28. ***Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text***

Leisure activities offer a much-needed respite from the demands of daily life. _____

a. Engaging in hobbies and interests allows us to relax, unwind, and recharge.

b. For example, reading, painting, or playing a musical instrument can stimulate creativity and problem-solving abilities.

c. Moreover, they can help us develop new skills and passions.

A. c – a – b **B.** a – b – c **C.** a – c – b **D.** b – a – c

Question 29. ***Choose the sentence that can end the text (in Question 28) most appropriately.***

A. By taking time for leisure, we can improve our overall well-being and lead more fulfilling lives.
B. In conclusion, leisure activities are unimportant for mental health.
C. As a result, everyone should have a hobby they like.
D. Therefore, we should spend more time on leisure activities because of it benefits.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 30. *Living in the countryside is not as convenient as living in the city.*

A. Living in the countryside is more convenient than living in the city.
B. Living in the city is as convenient as living in the countryside.
C. Living in the city is more convenient than living in the countryside.
D. Living in the countryside is more convenient as living in the city.

Question 31. *Women play an important role in a Jrai family, do they?*

A. Are women play an important role in a Jrai family?
B. Do women play an important role in a Jrai family?
C. Does women play an important role in a Jrai family?
D. Is women play an important role in a Jrai family?

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 32 to 34

Vietnamese Dining Etiquette

Want to dine like a local? Here are (32) ____ tips:
* *Respect for Elders*: Always wait for the eldest person to start eating.
* *Chopstick Etiquette*: Avoid sticking chopsticks upright in rice, as it's considered (33) _____.
* *Sharing is Caring*: Vietnamese meals are often shared, so take small portions from communal dishes.
* *Mind Your Manners*: (34) _____ slurping or chewing loudly.

Enjoy your meal!

Question 32. **A.** many **B.** few **C.** some **D.** much
Question 33. **A.** disrespected **B.** disrespectful **C.** disrespect **D.** disrespectfully
Question 34. **A.** Remind **B.** Stop **C.** Remember **D.** Avoid

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 35 to 38.

BULL RACING

To the Khmer community in the Mekong Delta, bulls are not just farm animals. They are an important part of a tradition: the Bull Racing Festival in the Seven Mountains region of An Giang Province. This occasion is a chance for the Khmer people to express gratitude toward their ancestors.

The event takes place every year from the 29th day of lunar August to the second day of lunar September. No one knows when the first bull racing event happened. According to legend, during this time of the year, farmers often brought their bulls to temples. The monks then used the bulls to plow their fields. After finishing their work, farmers often let their bulls race in pairs to find the strongest cattle.

Over the years, the race has become a beloved tradition of the local people. They believe that the winning pair brings not only pride to its owners but also joy and hope for a **prosperous** year. Therefore, they keep these champions and take good care of them to prepare for the race next year.

Question 35. What is the main idea of the passage?

A. The preparation process for the Bull Racing Festival.

B. The cultural significance of the Bull Racing Festival for the Khmer people.

C. The purpose of bull racing in An Giang Province.

D. The importance of bulls in Khmer agriculture.

Question 36. Why do the Khmer care so much about the Bull Racing Festival?

A. It's a chance to win prizes and money.

B. It's a way to show respect to their ancestors.

C. It's a way to test the strength of their bulls.

D. It's a chance to attract tourists to the region.

Question 37. The word "**prosperous**" in the third passage is CLOSEST in meaning to ____

A. peaceful **B.** busy **C.** successful **D.** difficult

Question 38. Which of the following statements is NOT true about the Bull Racing Festival?

A. Monks used to utilize bulls for agricultural purposes.

B. The festival is a significant cultural event for the Khmer community.

C. The festival takes place over a period of five days.

D. The origin of the festival is unknown.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 39. *My daughter/ prefer/ listen/ music/ play games/.*

A. My daughter prefers listening to music than play games.

B. My daughter prefers listening to music to playing games.

C. My daughter prefers to listen to music to play games.

D. My daughter prefers to listening to music to playing games.

Question 40. *We/ leave/early/ tomorrow/in case/ there/ traffic/when/ get/ London*

A. We have to leaving early tomorrow in case there is much traffic when we get to London.

B. We had better leave early tomorrow in case there is a lot of traffic when we get to London.

C. We should leave early tomorrow in case there is many traffic when we get to London.

D. We ought leave early tomorrow in case there is a lot of traffic when we get to London.

------ THE END ------

NGOC LAM SECONDARY SCHOOL
Name: .....
Class: 8A .....

THE FIRST TERM WRITTEN TEST - GRADE 8
School year: 2024 - 2025
Time allowed: 60 minutes

Code 803

Listen to a conversation between Nancy and Jessica and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions. You will hear twice.

Question 1. What is the main problem that Jessica is facing?

A. Her parents are too strict. **B.** She doesn't like Maths.
C. She doesn't have good friends. **D.** She failed her Maths midterm test.

Question 2. How does Jessica feel about her parents' expectations?

A. annoyed **B.** stressed **C.** anxious **D.** disappointed

Question 3. What is Nancy's advice to Jessica?

A. do more exercises on Maths. **B.** talk to the teacher.
C. study harder. **D.** avoid her parents.

Question 4. Why does Jessica avoid family time?

A. She wants to study alone.
B. She doesn't like eating at home.
C. She doesn't want to be compared to her classmates.
D. She dislikes being compared to her cousins

Listen to a teacher talking about five-coloured sticky rice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions. You will hear twice.

Question 5. Five-coloured sticky rice is a traditional dish of many ethnic minorities in the _____

A. southern mountainous regions **B.** northern mountainous regions
C. north-western mountainous regions **D.** north-eastern mountainous regions

Question 6. Five-coloured sticky rice is made with _____

A. natural leaves and fruit **B.** natural roots and leaves
C. natural flowers and roots **D.** natural leaves and flowers

Question 7. _____ is not mentioned as a color of five- coloured sticky rice.

A. Orange **B.** White **C.** Purple **D.** Green

Question 8. People believe that these five elements create harmony between heaven and _____

A. ancestors **B.** earth **C.** people **D.** family

Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, circle the letter A, B, C or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 9 to 12.

I grew up in a small town in central Viet Nam. When I was a teenager, I couldn't wait to (9)_____. But after getting married, I now look forward to going back to my hometown every year. I miss the sense of community we had. (10)_____ . They would help me when I needed them, and we all enjoyed spending time together. We used to (11)_____ and play children's games in the paddy fields. (12)_____ . Life was not stressful at the time. I hope that my children can experience the peaceful country life like I did.

A. I knew everyone, and they knew me
B. I loved flying kites and herding the buffaloes with other kids in the neighbourhood
C. go to local festivals
D. leave for a big city

Question 9. _____ **Question 10.** _____ **Question 11.** _____ **Question 12.** _____

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 13 to 16.

Living in the countryside is very relaxing and peaceful with a slower pace of life. Life in the countryside may be too slow for some people. (13) _____ in the countryside are farmers or fishermen. They grow rice, raise animals, or fish to earn a living. Because of this, people in the countryside lead (14) _____ and they seem to be friendly and helpful to their neighbors. (15) _____, the countryside does not have as many good schools or hospitals as the bigger cities do. The cost of living in the countryside is much lower than in the cities.

Life in the city is faster and more exciting. There are more things (16) _____ in the cities, so you won't get bored. Young people often leave their villages to go to the cities for work or college. The traffic jams, crime rate, and air pollution in the cities are worse than in the countryside. Thus, some people find living in big cities more dangerous and stressful than in the countryside. In spite of this, more people, especially young people, are moving to the crowded and noisy cities and settling down here.

Question 13. **A.** Most people **B.** Every people **C.** Most of people **D.** All of people

Question 14. **A.** the life health **B.** a healthy life **C.** the healthy life **D.** a life healthy

Question 15. **A.** Therefore **B.** Moreover **C.** However **D.** Otherwise

Question 16. **A.** to buy and do **B.** buying and doing **C.** to buy and doing **D.** buying and to do

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 17. **A.** coastal **B.** costume **C.** unique **D.** puzzle

Question 18. **A.** family **B.** contestant **C.** concentrate **D.** offering

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 19. *My daughter/ prefer/ listen/ music/ play games/.*

A. My daughter prefers to listening to music to playing games.

B. My daughter prefers to listen to music to play games.

C. My daughter prefers listening to music to playing games.

D. My daughter prefers listening to music than play games.

Question 20. *We/ leave/early/ tomorrow/in case/ there/ traffic/when/ get/ London*

A. We have to leaving early tomorrow in case there is much traffic when we get to London.

B. We ought leave early tomorrow in case there is a lot of traffic when we get to London.

C. We should leave early tomorrow in case there is many traffic when we get to London.

D. We had better leave early tomorrow in case there is a lot of traffic when we get to London.

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 21. What does the sign mean?

A. No aircrafts are allowed above.

B. Go this way to the airport.

C. There is low-flying aircraft or sudden aircraft noise.

D. The plane is landing.

Question 22. What does the notice say?

A. You can buy cheaper apples in the supermarket after 6 p.m.

B. You can't buy any apples before 6 p.m.

C. You can only buy 5 apples at 6 p.m. today.

D. Today you can buy apples at a cheaper price before 6 p.m.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 23 to 26.

BULL RACING

To the Khmer community in the Mekong Delta, bulls are not just farm animals. They are an important part of a tradition: the Bull Racing Festival in the Seven Mountains region of An Giang Province. This occasion is a chance for the Khmer people to express gratitude toward their ancestors.

The event takes place every year from the 29th day of lunar August to the second day of lunar September. No one knows when the first bull racing event happened. According to legend, during this time of the year, farmers often brought their bulls to temples. The monks then used the bulls to plow their fields. After finishing their work, farmers often let their bulls race in pairs to find the strongest cattle.

Over the years, the race has become a beloved tradition of the local people. They believe that the winning pair brings not only pride to its owners but also joy and hope for a **prosperous** year. Therefore, they keep these champions and take good care of them to prepare for the race next year.

Question 23. The word "**prosperous**" in the third passage is CLOSEST in meaning to ____

A. successful **B.** difficult **C.** busy **D.** peaceful

Question 24. What is the main idea of the passage?

A. The preparation process for the Bull Racing Festival.

B. The cultural significance of the Bull Racing Festival for the Khmer people.

C. The purpose of bull racing in An Giang Province.

D. The importance of bulls in Khmer agriculture.

Question 25. Which of the following statements is NOT true about the Bull Racing Festival?

A. The origin of the festival is unknown.

B. Monks used to utilize bulls for agricultural purposes.

C. The festival takes place over a period of five days.

D. The festival is a significant cultural event for the Khmer community.

Question 26. Why do the Khmer care so much about the Bull Racing Festival?

A. It's a chance to attract tourists to the region.

B. It's a chance to win prizes and money.

C. It's a way to show respect to their ancestors.

D. It's a way to test the strength of their bulls.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 27. *Women play an important role in a Jrai family, do they?*

A. Is women play an important role in a Jrai family?

B. Does women play an important role in a Jrai family?

C. Do women play an important role in a Jrai family?

D. Are women play an important role in a Jrai family?

Question 28. *Living in the countryside is not as convenient as living in the city.*

A. Living in the countryside is more convenient as living in the city.

B. Living in the city is more convenient than living in the countryside.

C. Living in the countryside is more convenient than living in the city.

D. Living in the city is as convenient as living in the countryside.

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 29 to 31

Vietnamese Dining Etiquette

Want to dine like a local? Here are (29) ____ tips:

* *Respect for Elders*: Always wait for the eldest person to start eating.
* *Chopstick Etiquette*: Avoid sticking chopsticks upright in rice, as it's considered (30) _____.
* *Sharing is Caring*: Vietnamese meals are often shared, so take small portions from communal dishes.
* *Mind Your Manners*: (31) _____ slurping or chewing loudly.

Enjoy your meal!

Question 29. A. few B. some C. many D. much
Question 30. A. disrespect B. disrespectfully C. disrespected D. disrespectful
Question 31. A. Avoid B. Stop C. Remind D. Remember

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 32. _____ Bat Trang Village is famous for _____ traditional craft of pottery making.
A. Ø – the B. Ø - Ø C. The - a D. Ø - a

Question 33. The Ba Na live primarily in the Central Highland provinces, and they speak a language _____ the Mon-Khmer language family.
A. of B. to C. for D. in

Question 34. This year, we will _____ tradition and go on holiday instead of staying at home during Tet.
A. break with B. take up C. follow by D. chase away

Question 35. _____ does Hung Temple Festival take place? – In Phu Tho.
A. When B. What C. Why D. Where

Question 36. Kate is inviting Jenny to come to her house.
Kate: "Would you like to come to my house this weekend?" – *Jenny*: "_____"
A. I think I can. B. That's very kind of you. Thanks.
C. No, I can go there myself. D. Yes, I like staying at home.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 37. A. <u>n</u>otification B. fa<u>n</u>cy C. mi<u>n</u>ority D. mo<u>n</u>key
Question 38. A. tort<u>oi</u>se B. m<u>oi</u>sture C. s<u>oi</u>l D. n<u>oi</u>sy

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 39 to 40

Question 39. ***Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text***
Leisure activities offer a much-needed respite from the demands of daily life. _____
a. Engaging in hobbies and interests allows us to relax, unwind, and recharge.
b. For example, reading, painting, or playing a musical instrument can stimulate creativity and problem-solving abilities.
c. Moreover, they can help us develop new skills and passions.
A. c – a – b B. a – c – b C. a – b – c D. b – a – c

Question 40. ***Choose the sentence that can end the text (in Question 39) most appropriately.***
A. In conclusion, leisure activities are unimportant for mental health.
B. As a result, everyone should have a hobby they like.
C. Therefore, we should spend more time on leisure activities because of it benefits.
D. By taking time for leisure, we can improve our overall well-being and lead more fulfilling lives.

------ THE END ------

NGOC LAM SECONDARY SCHOOL
Name: .....
Class: 8A .....

THE FIRST TERM WRITTEN TEST - GRADE 8
School year: 2024 - 2025
Time allowed: 60 minutes

Code 804

Listen to a conversation between Nancy and Jessica and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions. You will hear twice.

Question 1. What is the main problem that Jessica is facing?
A. She doesn't have good friends. **B.** Her parents are too strict.
C. She doesn't like Maths. **D.** She failed her Maths midterm test.

Question 2. How does Jessica feel about her parents' expectations?
A. annoyed **B.** stressed **C.** anxious **D.** disappointed

Question 3. What is Nancy's advice to Jessica?
A. talk to the teacher. **B.** avoid her parents.
C. do more exercises on Maths. **D.** study harder.

Question 4. Why does Jessica avoid family time?
A. She wants to study alone.
B. She doesn't want to be compared to her classmates.
C. She dislikes being compared to her cousins
D. She doesn't like eating at home.

Listen to a teacher talking about five-coloured sticky rice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions. You will hear twice.

Question 5. Five-coloured sticky rice is a traditional dish of many ethnic minorities in the _____
A. north-western mountainous regions **B.** north-eastern mountainous regions
C. northern mountainous regions **D.** southern mountainous regions

Question 6. Five-coloured sticky rice is made with _____
A. natural roots and leaves **B.** natural leaves and flowers
C. natural flowers and roots **D.** natural leaves and fruit

Question 7. _____ is not mentioned as a color of five- coloured sticky rice.
A. White **B.** Purple **C.** Green **D.** Orange

Question 8. People believe that these five elements create harmony between heaven and _____
A. family **B.** earth **C.** people **D.** ancestors

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 9. This year, we will _____ tradition and go on holiday instead of staying at home during Tet.
A. take up **B.** break with **C.** chase away **D.** follow by

Question 10. Kate is inviting Jenny to come to her house.
Kate: "Would you like to come to my house this weekend?" – *Jenny*: "_____"
A. I think I can. **B.** Yes, I like staying at home.
C. That's very kind of you. Thanks. **D.** No, I can go there myself.

Question 11. ____ Bat Trang Village is famous for _____ traditional craft of pottery making.
A. Ø - Ø **B.** Ø – the **C.** The - a **D.** Ø - a

Question 12. The Ba Na live primarily in the Central Highland provinces, and they speak a language _____ the Mon-Khmer language family.
A. to **B.** for **C.** of **D.** in

Question 13. _____ does Hung Temple Festival take place? – In Phu Tho.
A. What **B.** Why **C.** Where **D.** When

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 14. A. f<u>a</u>ncy B. m<u>o</u>nkey C. <u>n</u>otification D. mi<u>n</u>ority

Question 15. A. n<u>oi</u>sy B. tort<u>oi</u>se C. m<u>oi</u>sture D. s<u>oi</u>l

Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, circle the letter A, B, C or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 16 to 19.

I grew up in a small town in central Viet Nam. When I was a teenager, I couldn't wait to (16)_____. But after getting married, I now look forward to going back to my hometown every year. I miss the sense of community we had. (17)_____ . They would help me when I needed them, and we all enjoyed spending time together. We used to (18)_____ and play children's games in the paddy fields. (19)_____ . Life was not stressful at the time. I hope that my children can experience the peaceful country life like I did.

A. I knew everyone, and they knew me

B. I loved flying kites and herding the buffaloes with other kids in the neighbourhood

C. go to local festivals

D. leave for a big city

Question 16. _____ **Question 17.** _____ **Question 18.** _____ **Question 19.** _____

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 20 to 23.

BULL RACING

To the Khmer community in the Mekong Delta, bulls are not just farm animals. They are an important part of a tradition: the Bull Racing Festival in the Seven Mountains region of An Giang Province. This occasion is a chance for the Khmer people to express gratitude toward their ancestors.

The event takes place every year from the 29th day of lunar August to the second day of lunar September. No one knows when the first bull racing event happened. According to legend, during this time of the year, farmers often brought their bulls to temples. The monks then used the bulls to plow their fields. After finishing their work, farmers often let their bulls race in pairs to find the strongest cattle.

Over the years, the race has become a beloved tradition of the local people. They believe that the winning pair brings not only pride to its owners but also joy and hope for a **<u>prosperous</u>** year. Therefore, they keep these champions and take good care of them to prepare for the race next year.

Question 20. The word "**<u>prosperous</u>**" in the third passage is CLOSEST in meaning to ____

A. peaceful **B.** busy **C.** successful **D.** difficult

Question 21. Which of the following statements is NOT true about the Bull Racing Festival?

A. The festival is a significant cultural event for the Khmer community.

B. The festival takes place over a period of five days.

C. Monks used to utilize bulls for agricultural purposes.

D. The origin of the festival is unknown.

Question 22. Why do the Khmer care so much about the Bull Racing Festival?

A. It's a chance to attract tourists to the region.

B. It's a way to test the strength of their bulls.

C. It's a chance to win prizes and money.

D. It's a way to show respect to their ancestors.

Question 23. What is the main idea of the passage?

A. The preparation process for the Bull Racing Festival.

B. The purpose of bull racing in An Giang Province.

C. The importance of bulls in Khmer agriculture.

D. The cultural significance of the Bull Racing Festival for the Khmer people.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 24. *My daughter/ prefer/ listen/ music/ play games/.*

A. My daughter prefers to listen to music to play games.

B. My daughter prefers to listening to music to playing games.

C. My daughter prefers listening to music to playing games.

D. My daughter prefers listening to music than play games.

Question 25. *We/ leave/early/ tomorrow/in case/ there/ traffic/when/ get/ London*

A. We have to leaving early tomorrow in case there is much traffic when we get to London.

B. We had better leave early tomorrow in case there is a lot of traffic when we get to London.

C. We should leave early tomorrow in case there is many traffic when we get to London.

D. We ought leave early tomorrow in case there is a lot of traffic when we get to London.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 26 to 27

Question 26. ***Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text***

Leisure activities offer a much-needed respite from the demands of daily life. _____

a. Engaging in hobbies and interests allows us to relax, unwind, and recharge.

b. For example, reading, painting, or playing a musical instrument can stimulate creativity and problem-solving abilities.

c. Moreover, they can help us develop new skills and passions.

A. a – b – c **B.** c – a – b **C.** a – c – b **D.** b – a – c

Question 27. ***Choose the sentence that can end the text (in Question 26) most appropriately.***

A. As a result, everyone should have a hobby they like.

B. In conclusion, leisure activities are unimportant for mental health.

C. Therefore, we should spend more time on leisure activities because of it benefits.

D. By taking time for leisure, we can improve our overall well-being and lead more fulfilling lives.

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 28 to 30

Vietnamese Dining Etiquette

Want to dine like a local? Here are (28) ____ tips:

* *Respect for Elders*: Always wait for the eldest person to start eating.
* *Chopstick Etiquette*: Avoid sticking chopsticks upright in rice, as it's considered (29) _____.
* *Sharing is Caring*: Vietnamese meals are often shared, so take small portions from communal dishes.
* *Mind Your Manners*: (30) _____ slurping or chewing loudly.

Enjoy your meal!

Question 28.	**A.** few	**B.** many	**C.** much	**D.** some
Question 29.	**A.** disrespectfully	**B.** disrespect	**C.** disrespectful	**D.** disrespected
Question 30.	**A.** Stop	**B.** Remind	**C.** Avoid	**D.** Remember

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 31. What does the notice say?

A. You can't buy any apples before 6 p.m.

B. You can buy cheaper apples in the supermarket after 6 p.m.

C. You can only buy 5 apples at 6 p.m. today.

D. Today you can buy apples at a cheaper price before 6 p.m.

Question 32. What does the sign mean?

A. No aircrafts are allowed above.
B. The plane is landing.
C. Go this way to the airport.
D. There is low-flying aircraft or sudden aircraft noise.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 33 to 36.

Living in the countryside is very relaxing and peaceful with a slower pace of life. Life in the countryside may be too slow for some people. (33) _____ in the countryside are farmers or fishermen. They grow rice, raise animals, or fish to earn a living. Because of this, people in the countryside lead (34) _____ and they seem to be friendly and helpful to their neighbors. (35) _____, the countryside does not have as many good schools or hospitals as the bigger cities do. The cost of living in the countryside is much lower than in the cities.

Life in the city is faster and more exciting. There are more things (36) _____ in the cities, so you won't get bored. Young people often leave their villages to go to the cities for work or college. The traffic jams, crime rate, and air pollution in the cities are worse than in the countryside. Thus, some people find living in big cities more dangerous and stressful than in the countryside. In spite of this, more people, especially young people, are moving to the crowded and noisy cities and settling down here.

Question 33. **A.** Every people **B.** Most of people **C.** Most people **D.** All of people
Question 34. **A.** the life health **B.** the healthy life **C.** a life healthy **D.** a healthy life
Question 35. **A.** Therefore **B.** However **C.** Moreover **D.** Otherwise
Question 36. **A.** buying and to do **B.** buying and doing **C.** to buy and doing **D.** to buy and do

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 37. *Living in the countryside is not as convenient as living in the city.*
A. Living in the city is more convenient than living in the countryside.
B. Living in the city is as convenient as living in the countryside.
C. Living in the countryside is more convenient as living in the city.
D. Living in the countryside is more convenient than living in the city.

Question 38. *Women play an important role in a Jrai family, do they?*
A. Are women play an important role in a Jrai family?
B. Is women play an important role in a Jrai family?
C. Do women play an important role in a Jrai family?
D. Does women play an important role in a Jrai family?

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 39. **A.** concentrate **B.** family **C.** contestant **D.** offering
Question 40. **A.** puzzle **B.** unique **C.** costume **D.** coastal

------ THE END ------

TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM

ĐỀ KIỂM CUỐI HỌC KỲ I – KHỐI 8

MÔN GDTC

Năm học 2024 – 2025

I. Mục tiêu

- Thực hiện kỹ thuật nhảy cao ,đà từ 1 – 3 bước
- Đúng kỹ thuật , đạt thành tích cao nhất và an toàn. Nghiêm túc trong kiểm tra
- Nhảy cao: Hoàn thiện 4 giai đoạn kỹ thuật nhảy cao
- Thực hiện cơ bản đúng 4 giai đoạn kỹ thuật nhảy cao kiểu bước qua (kỹ thuật chạy đà, giậm nhảy, trên không và tiếp đất).
- Học sinh nghiêm túc trong giờ kiểm tra, đạt thành tích tốt.

II. Đề bài: Nhảy cao

III. Hình thức kiểm tra:

- Thực hành
- Tại sân trường hoặc nhà thể chất

IV.Biểu điểm xếp loại:

.* Loại **Đạt**:

Đúng kĩ thuật và đạt thành tích.

Thành tích

* Loại **Đạt**:	* Loại **Chưa Đạt**:
- Nam: > = 1m10	- Nam: < 1m10
- Nữ : > = 1m00	- Nữ : < 1m00

GHI CHÚ: Học sinh nào chưa đạt cho kiểm tra lại lần 2 . Một số trường hợp khác do giáo viên quyết định. GV có thể điều chỉnh mức thành tích cho phù hợp với thể lực của từng học sinh.

BGH duyệt	**Tổ trưởng CM**	**Nhóm trưởng CM**	**Người ra đề**
Ngô Thị Bích Liên	*Nguyễn Quỳnh Diệp*	*Đinh Lý Huỳnh*	*Đặng Tú Anh*

TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I

Môn: Nghệ thuật (Mĩ thuật) 8

Thời gian: 45 phút

a). Nội dung đề: Em hãy tạo sản phẩm thiết kế trang phục với họa tiết dân tộc.

b). Yêu cầu:

- Hình thức tạo hình: 2D
- Chất liệu: Tự chọn
- Kích thước: Khổ A3. A4.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 – 2025

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
MÔN: NGHỆ THUẬT (ÂM NHẠC)
KHỐI: 8
Thời gian: 45 phút

A. Mục tiêu:

- Đánh giá quá trình học tập của học sinh
- Kiểm tra, đánh giá các kĩ năng hát và tập đọc nhạc của học sinh

B. Nội dung kiểm tra:

Trình bày một trong những bài sau:

1. Hát bài " *Chào năm học mới* ".
2. Hát bài " *Việt Nam ơi!* ".
3. Tập đọc nhạc số 2

Biểu điểm chấm bài kiểm tra cuối học kì I

I. Kiểm tra hát (Biểu điểm = Đ)

1. Hát đúng lời ca, đúng cao độ, trường độ, thể hiện tốt sắc thái, tình cảm. Đ
2. Hát đúng lời ca, đúng cao độ, trường độ, chưa thể hiện rõ sắc thái, tình cảm. Đ
3. Hát đúng lời ca, tương đối đúng cao độ, trường độ, thể hiện sắc thái, tình cảm .Đ
4. Hát đúng lời ca, đúng cao độ, trường độ, chưa thể hiện sắc thái, tình cảm . Đ
5. Hát đúng lời ca, chưa đúng cao độ, trường độ, chưa thể hiện sắc thái tình cảm. Đ
6. Hát đúng lời ca, chưa đúng cao độ, trường độ, chưa thể hiện sắc thái. CĐ
7. Không thuộc bài hát, hát không đúng giai điệu . CĐ

II. Kiểm tra TĐN(Biểu điểm = Đ)

1. Đọc đúng cao độ, trường độ, gõ đúng phách, thể hiện đúng tính chất nhịp Đ
2. Đọc đúng cao độ, trường độ gõ đúng phách . Đ
3. Đọc đúng cao độ, trường độ. Đ
4. Đọc tương đối đúng cao độ, trường độ. Đ
5. Đọc đúng tên nốt nhạc . Đ
6. Đọc chưa đúng tên nốt nhạc. CĐ
7. Không đọc được tên nốt nhạc. CĐ

BGH duyệt	Tổ trưởng	Người ra đề
Ngô Thị Bích Liên	*Nguyễn Quỳnh Diệp*	*Nguyễn Thị Nhàn*

PHÒNG GD - ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
Môn: Tin học 8
Thời gian: 45 phút

Mã đề 801

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm):

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Ba đặc điểm của thông tin số là:

A. Sao chép nhanh, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.
B. Sao chép chậm, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.
C. Sao chép nhanh, khó lan truyền, dễ xóa bỏ hoàn toàn.
D. Sao chép chậm, khó lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.

Câu 2: Trong môi trường kĩ thuật số, thông tin được thu thập và lưu trữ như thế nào?

A. Thu thập nhanh và lưu trữ với dung lượng lớn.
B. Thu thập nhanh nhưng chỉ lưu trữ với dung lượng nhỏ.
C. Thu thập chậm và được cân nhắc kĩ trước khi lưu trữ.
D. Tuy thu thập chậm nhưng lưu trữ với dung lượng lớn.

Câu 3: Từ nào sau đây xuất hiện nhiều nhất cùng với từ "tìm kiếm", thuật ngữ được sử dụng để nói về việc tra cứu thông tin trên Internet?

A. Trang web. B. Từ khoá. C. Báo cáo. D. Biểu mẫu.

Câu 4: Thông tin trong môi trường số đáng tin cậy ở mức độ nào?

A. Chủ yếu là thông tin bịa đặt do mục đích của người tạo ra và lan truyền thông tin.
B. Hầu hết là những tin đồn từ người này qua người khác, từ nơi này đến nơi khác.
C. Hoàn toàn đáng tin cậy bởi vì luôn có người chịu trách nhiệm đối với thông tin cụ thể.
D. Mức độ tin cậy rất khác nhau, từ những thông tin sai lệch đến thông tin đáng tin cậy.

Câu 5: Hành động nào sau đây dùng để đánh giá một bài báo trực tuyến có đáng tin cậy hay không?

A. Đọc và cố gắng chứng thực thông tin được tác giả trình bày trong bài báo.
B. Mặc nhiên cho rằng bài báo thiên vị cho đến khi có những chứng cứ củng cố.
C. Chia sẻ bài báo trên mạng xã hội để nhận được phản hồi trước khi đọc nó.
D. Tin tưởng bài báo trình bày sự thật cho đến khi phát hiện thông tin sai lệch.

Câu 6: Hãy tưởng tượng em nhìn thấy một bài viết có tiêu đề "Các nhà khoa học đã chứng minh được rằng trò chơi điện tử giúp cải thiện trí nhớ". Em chia sẻ bài viết lên mạng xã hội và sau đó nhận ra nó là thông tin giả. Em nên làm gì sau khi nhận ra mình đã chia sẻ thông tin sai lệch?

A. Giữ bài đã đăng chỉ để xem có bao nhiêu người yêu thích nó.
B. Xoá bài mà em đã chia sẻ và viết lời giải thích cho việc chia sẻ đó.
C. Không làm gì vì mọi người sẽ quên bài viết trong một hoặc hai ngày.
D. Tiếp tục chia sẻ các bài tương tự để làm cho thông tin giống như sự thật.

Câu 7: Thế hệ máy tính nào bắt đầu sử dụng bàn phím và màn hình?

A. Thế hệ đầu tiên. B. Thế hệ thứ hai.
C. Thế hệ thứ ba. D. Thế hệ thứ tư.

Câu 8: Hãy sắp xếp các thế hệ công cụ tính toán sau theo thứ tự thời gian:

a) Máy tính điện tử; b) Máy tính cơ học; c) Công cụ thủ công.

A. a → b → c. B. b → c → a.
C. c → b → a. D. c → a → b.

Câu 9: Biểu hiện nào dưới đây không vi phạm đạo đức, pháp luật khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số?

A. Quay phim trong rạp chiếu phim. B. Chụp ảnh ở nơi không cho phép.
C. Không chia sẻ tin đồn, sai sự thật. C. Ghi âm trái phép các cuộc nói chuyện.

Câu 10: Địa chỉ tuyệt đối có kí hiệu nào trước tên cột và/hoặc trước tên hàng?

A. $. B. &. C. #. D. %.

Câu 11: Sau khi nhập địa chỉ tương đối, con nhấn phím nào để chuyển địa chỉ tương đối thành địa chỉ tuyệt đối?

A. F3. B. F4. C. F2. D. F1

Câu 12: Để sao chép dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang tranh tính thì con sẽ sử dụng lệnh?

A. Cut. B. Paste. C. Delete. D. Copy.

Câu 13: Để tìm hiểu về một đội bóng đá ở châu Á, nguồn tin nào sau đây đáng tin cậy nhất?

A. Nguồn tin từ câu lạc bộ người hâm mộ đội bóng đó.

B. Nguồn tin từ diễn đàn Bóng đá Braxin.

C. Nguồn tin từ câu lạc bộ của đội bóng đối thủ.

D. Nguồn tin từ Liên đoàn bóng đá châu Á.

Câu 14: Thông tin kĩ thuật số là:

A. Nguồn thông tin số khổng lồ, phổ dụng nhất hiện nay.

B. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lý, truyền, trao đổi thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.

C. Thông tin được xử lý thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.

D. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lí, truyền, trao đổi.

Câu 15: Thế hệ thứ nhất trong lịch sử phát triển máy tính diễn ra vào năm nào?

A. 1965 – 1974. B. 1990 – nay. C. 1945 – 1955. D. 1955 – 1965.

Câu 16: Với trường hợp nhân vật di chuyển theo đường đi là một tam giác đều thì góc quay trái của nhân vật khi đi hết một cạnh là?

A. 120^0 B. 90^0 C. 180^0 D. 0^0

Câu 17: Chương trình là?

A. Dãy các thao tác điều khiển máy tính thực hiện thuật toán

B. Dãy các lệnh điều khiển máy tính xử lý thuật toán

C. Dãy các lệnh điều khiển máy tính giải quyết thuật toán

D. Dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện thuật toán

Câu 18: Thứ tự các bước giải bài toán trên máy tính:

A. Xác định bài toán -> Viết chương trình -> Mô tả thuật toán

B. Xác định bài toán -> Mô tả thuật toán -> Viết chương trình

C. Mô tả thuật toán -> Xác định bài toán -> Viết chương trình

D. Viết chương trình -> Xác định bài toán -> Mô tả thuật toán

Câu 19: Ngôn ngữ lập trình Scratch bao gồm?

A. Dữ liệu kiểu số B. Dữ liệu kiểu xâu kí tự

C. Dữ liệu kiểu logic D. Dữ liệu kiểu số, xâu kí tự, logic.

Câu 20: @ là dữ liệu kiểu?

A. Xâu kí tự B. Kí tự C. Logic D. Số

2. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21: Việc chúng ta nên làm để bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng:

a) Sử dụng mật khẩu mạnh

b) Không chia sẻ thông tin cá nhân với người lạ

c) Mở tất cả các email và tệp đính kèm nhận được

d) Sử dụng cùng một mật khẩu cho tất cả các tài khoản

Câu 22: Lí do cần phải bảo mật dữ liệu số:

a) Bảo vệ quyền riêng tư cá nhân

b) Dữ liệu số không có giá trị nên không cần phải bảo mật

c) Đảm bảo tính toàn vẹn của dữ liệu

d) Bảo mật dữ liệu số chỉ là việc của các chuyên gia IT, người dùng không cần quan tâm

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1 điểm): Em hãy kể tên các cấu trúc điều khiển trong ngôn ngữ lập trình trực quan.

Bài 2 (1 điểm): Biến là gì? Biểu thức là gì?

Bài 3 (1 điểm): Em hãy mô tả thuật toán bằng sơ đồ khối tìm ước chung lớn nhất của hai số không âm.

---------- *Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm* ----------

PHÒNG GD - ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
Môn: Tin học 8
Thời gian: 45 phút

Mã đề 802

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm):

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Để sao chép dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang tranh tính thì con sẽ sử dụng lệnh?
A. Cut. B. Paste. C. Delete. D. Copy.

Câu 2: Để tìm hiểu về một đội bóng đá ở châu Á, nguồn tin nào sau đây đáng tin cậy nhất?
A. Nguồn tin từ câu lạc bộ người hâm mộ đội bóng đó.
B. Nguồn tin từ diễn đàn Bóng đá Braxin.
C. Nguồn tin từ câu lạc bộ của đội bóng đối thủ.
D. Nguồn tin từ Liên đoàn bóng đá châu Á.

Câu 3: Thông tin kĩ thuật số là:
A. Nguồn thông tin số khổng lồ, phổ dụng nhất hiện nay.
B. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lý, truyền, trao đổi thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.
C. Thông tin được xử lý thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.
D. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lí, truyền, trao đổi.

Câu 4: Từ nào sau đây xuất hiện nhiều nhất cùng với từ "tìm kiếm", thuật ngữ được sử dụng để nói về việc tra cứu thông tin trên Internet?
A. Trang web. B. Từ khoá. C. Báo cáo. D. Biểu mẫu.

Câu 5: Thông tin trong môi trường số đáng tin cậy ở mức độ nào?
A. Chủ yếu là thông tin bịa đặt do mục đích của người tạo ra và lan truyền thông tin.
B. Hầu hết là những tin đồn từ người này qua người khác, từ nơi này đến nơi khác.
C. Hoàn toàn đáng tin cậy bởi vì luôn có người chịu trách nhiệm đối với thông tin cụ thể.
D. Mức độ tin cậy rất khác nhau, từ những thông tin sai lệch đến thông tin đáng tin cậy.

Câu 6: Hành động nào sau đây dùng để đánh giá một bài báo trực tuyến có đáng tin cậy hay không?
A. Đọc và cố gắng chứng thực thông tin được tác giả trình bày trong bài báo.
B. Mặc nhiên cho rằng bài báo thiên vị cho đến khi có những chứng cứ củng cố.
C. Chia sẻ bài báo trên mạng xã hội để nhận được phản hồi trước khi đọc nó.
D. Tin tưởng bài báo trình bày sự thật cho đến khi phát hiện thông tin sai lệch.

Câu 7: Hãy tưởng tượng em nhìn thấy một bài viết có tiêu đề "Các nhà khoa học đã chứng minh được rằng trò chơi điện tử giúp cải thiện trí nhớ". Em chia sẻ bài viết lên mạng xã hội và sau đó nhận ra nó là thông tin giả. Em nên làm gì sau khi nhận ra mình đã chia sẻ thông tin sai lệch?
A. Giữ bài đã đăng chỉ để xem có bao nhiêu người yêu thích nó.
B. Xoá bài mà em đã chia sẻ và viết lời giải thích cho việc chia sẻ đó.
C. Không làm gì vì mọi người sẽ quên bài viết trong một hoặc hai ngày.
D. Tiếp tục chia sẻ các bài tương tự để làm cho thông tin giống như sự thật.

Câu 8: Thế hệ máy tính nào bắt đầu sử dụng bàn phím và màn hình?
A. Thế hệ đầu tiên. B. Thế hệ thứ hai.
C. Thế hệ thứ ba. D. Thế hệ thứ tư.

Câu 9: Hãy sắp xếp các thế hệ công cụ tính toán sau theo thứ tự thời gian:
a) Máy tính điện tử; b) Máy tính cơ học; c) Công cụ thủ công.
A. a → b → c. B. b → c → a.
C. c → b → a. D. c → a → b.

Câu 10: Với trường hợp nhân vật di chuyển theo đường đi là một tam giác đều thì góc quay trái của nhân vật khi đi hết một cạnh là?
A. 120^0 B. 90^0 C. 180^0 D. 0^0

Câu 11: Chương trình là?
A. Dãy các thao tác điều khiển máy tính thực hiện thuật toán
B. Dãy các lệnh điều khiển máy tính xử lý thuật toán
C. Dãy các lệnh điều khiển máy tính giải quyết thuật toán

D. Dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện thuật toán

Câu 12: Thứ tự các bước giải bài toán trên máy tính:

A. Xác định bài toán -> Viết chương trình -> Mô tả thuật toán

B. Xác định bài toán -> Mô tả thuật toán -> Viết chương trình

C. Mô tả thuật toán -> Xác định bài toán -> Viết chương trình

D. Viết chương trình -> Xác định bài toán -> Mô tả thuật toán

Câu 13: Ngôn ngữ lập trình Scratch bao gồm?

A. Dữ liệu kiểu số B. Dữ liệu kiểu xâu kí tự

C. Dữ liệu kiểu logic D. Dữ liệu kiểu số, xâu kí tự, logic.

Câu 14: @ là dữ liệu kiểu?

A. Xâu kí tự B. Kí tự C. Logic D. Số

Câu 15: Biểu hiện nào dưới đây không vi phạm đạo đức, pháp luật khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số?

A. Quay phim trong rạp chiếu phim. B. Chụp ảnh ở nơi không cho phép.

C. Không chia sẻ tin đồn, sai sự thật. C. Ghi âm trái phép các cuộc nói chuyện.

Câu 16: Địa chỉ tuyệt đối có kí hiệu nào trước tên cột và/hoặc trước tên hàng?

A. $. B. &. C. #. D. %.

Câu 17: Sau khi nhập địa chỉ tương đối, con nhấn phím nào để chuyển địa chỉ tương đối thành địa chỉ tuyệt đối?

A. F3. B. F4. C. F2. D. F1

Câu 18: Thế hệ thứ nhất trong lịch sử phát triển máy tính diễn ra vào năm nào?

A. 1965 – 1974. B. 1990 – nay. C. 1945 – 1955. D. 1955 – 1965.

Câu 19: Ba đặc điểm của thông tin số là:

A. Sao chép nhanh, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.

B. Sao chép chậm, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.

C. Sao chép nhanh, khó lan truyền, dễ xóa bỏ hoàn toàn.

D. Sao chép chậm, khó lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.

Câu 20: Trong môi trường kĩ thuật số, thông tin được thu thập và lưu trữ như thế nào?

A. Thu thập nhanh và lưu trữ với dung lượng lớn.

B. Thu thập nhanh nhưng chỉ lưu trữ với dung lượng nhỏ.

C. Thu thập chậm và được cân nhắc kĩ trước khi lưu trữ.

D. Tuy thu thập chậm nhưng lưu trữ với dung lượng lớn.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21: Việc chúng ta nên làm để bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng:

a) Sử dụng mật khẩu mạnh

b) Không chia sẻ thông tin cá nhân với người lạ

c) Mở tất cả các email và tệp đính kèm nhận được

d) Sử dụng cùng một mật khẩu cho tất cả các tài khoản

Câu 22: Lí do cần phải bảo mật dữ liệu số:

a) Bảo vệ quyền riêng tư cá nhân

b) Dữ liệu số không có giá trị nên không cần phải bảo mật

c) Đảm bảo tính toàn vẹn của dữ liệu

d) Bảo mật dữ liệu số chỉ là việc của các chuyên gia IT, người dùng không cần quan tâm

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1 điểm): Nêu các khái niệm: Hằng, biến.

Bài 2 (1 điểm): Kể tên các cấu trúc điều khiển trong ngôn ngữ lập trình trực quan.

Bài 3 (1 điểm): Em hãy mô tả thuật toán bằng sơ đồ khối trong trường hợp đường đi của nhân vật là tam giác đều.

---------- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm ----------

PHÒNG GD - ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
Môn: Tin học 8
Thời gian: 45 phút

Mã đề 803

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm):

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Hãy tưởng tượng em nhìn thấy một bài viết có tiêu đề "Các nhà khoa học đã chứng minh được rằng trò chơi điện tử giúp cải thiện trí nhớ". Em chia sẻ bài viết lên mạng xã hội và sau đó nhận ra nó là thông tin giả. Em nên làm gì sau khi nhận ra mình đã chia sẻ thông tin sai lệch?

A. Giữ bài đã đăng chỉ để xem có bao nhiêu người yêu thích nó.

B. Xoá bài mà em đã chia sẻ và viết lời giải thích cho việc chia sẻ đó.

C. Không làm gì vì mọi người sẽ quên bài viết trong một hoặc hai ngày.

D. Tiếp tục chia sẻ các bài tương tự để làm cho thông tin giống như sự thật.

Câu 2: Thế hệ máy tính nào bắt đầu sử dụng bàn phím và màn hình?

A. Thế hệ đầu tiên. B. Thế hệ thứ hai.

C. Thế hệ thứ ba. D. Thế hệ thứ tư.

Câu 3: Hãy sắp xếp các thế hệ công cụ tính toán sau theo thứ tự thời gian:

a) Máy tính điện tử; b) Máy tính cơ học; c) Công cụ thủ công.

A. a → b → c. B. b → c → a.

C. c → b → a. D. c → a → b.

Câu 4: Với trường hợp nhân vật di chuyển theo đường đi là một tam giác đều thì góc quay trái của nhân vật khi đi hết một cạnh là?

A. 120^0 B. 90^0 C. 180^0 D. 0^0

Câu 5: Chương trình là?

A. Dãy các thao tác điều khiển máy tính thực hiện thuật toán

B. Dãy các lệnh điều khiển máy tính xử lý thuật toán

C. Dãy các lệnh điều khiển máy tính giải quyết thuật toán

D. Dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện thuật toán

Câu 6: Thứ tự các bước giải bài toán trên máy tính:

A. Xác định bài toán -> Viết chương trình -> Mô tả thuật toán

B. Xác định bài toán -> Mô tả thuật toán -> Viết chương trình

C. Mô tả thuật toán -> Xác định bài toán -> Viết chương trình

D. Viết chương trình -> Xác định bài toán -> Mô tả thuật toán

Câu 7: Ngôn ngữ lập trình Scratch bao gồm?

A. Dữ liệu kiểu số B. Dữ liệu kiểu xâu kí tự

C. Dữ liệu kiểu logic D. Dữ liệu kiểu số, xâu kí tự, logic.

Câu 8: @ là dữ liệu kiểu?

A. Xâu kí tự B. Kí tự C. Logic D. Số

Câu 9: Biểu hiện nào dưới đây không vi phạm đạo đức, pháp luật khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số?

A. Quay phim trong rạp chiếu phim. B. Chụp ảnh ở nơi không cho phép.

C. Không chia sẻ tin đồn, sai sự thật. C. Ghi âm trái phép các cuộc nói chuyện.

Câu 10: Địa chỉ tuyệt đối có kí hiệu nào trước tên cột và/hoặc trước tên hàng?

A. $. B. &. C. #. D. %.

Câu 11: Sau khi nhập địa chỉ tương đối, con nhấn phím nào để chuyển địa chỉ tương đối thành địa chỉ tuyệt đối?

A. F3. B. F4. C. F2. D. F1

Câu 12: Để sao chép dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang tranh tính thì con sẽ sử dụng lệnh?

A. Cut. B. Paste. C. Delete. D. Copy.

Câu 13: Để tìm hiểu về một đội bóng đá ở châu Á, nguồn tin nào sau đây đáng tin cậy nhất?

A. Nguồn tin từ câu lạc bộ người hâm mộ đội bóng đó.

B. Nguồn tin từ diễn đàn Bóng đá Braxin.

C. Nguồn tin từ câu lạc bộ của đội bóng đối thủ.
D. Nguồn tin từ Liên đoàn bóng đá châu Á.

Câu 14: Thông tin kĩ thuật số là:
A. Nguồn thông tin số khổng lồ, phổ dụng nhất hiện nay.
B. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lý, truyền, trao đổi thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.
C. Thông tin được xử lý thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.
D. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lí, truyền, trao đổi.

Câu 15: Thế hệ thứ nhất trong lịch sử phát triển máy tính diễn ra vào năm nào?
A. 1965 – 1974. B. 1990 – nay. C. 1945 – 1955. D. 1955 – 1965.

Câu 16: Ba đặc điểm của thông tin số là:
A. Sao chép nhanh, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.
B. Sao chép chậm, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.
C. Sao chép nhanh, khó lan truyền, dễ xóa bỏ hoàn toàn.
D. Sao chép chậm, khó lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.

Câu 17: Trong môi trường kĩ thuật số, thông tin được thu thập và lưu trữ như thế nào?
A. Thu thập nhanh và lưu trữ với dung lượng lớn.
B. Thu thập nhanh nhưng chỉ lưu trữ với dung lượng nhỏ.
C. Thu thập chậm và được cân nhắc kĩ trước khi lưu trữ.
D. Tuy thu thập chậm nhưng lưu trữ với dung lượng lớn.

Câu 18: Từ nào sau đây xuất hiện nhiều nhất cùng với từ "tìm kiếm", thuật ngữ được sử dụng để nói về việc tra cứu thông tin trên Internet?
A. Trang web. B. Từ khoá. C. Báo cáo. D. Biểu mẫu.

Câu 19: Thông tin trong môi trường số đáng tin cậy ở mức độ nào?
A. Chủ yếu là thông tin bịa đặt do mục đích của người tạo ra và lan truyền thông tin.
B. Hầu hết là những tin đồn từ người này qua người khác, từ nơi này đến nơi khác.
C. Hoàn toàn đáng tin cậy bởi vì luôn có người chịu trách nhiệm đối với thông tin cụ thể.
D. Mức độ tin cậy rất khác nhau, từ những thông tin sai lệch đến thông tin đáng tin cậy.

Câu 20: Hành động nào sau đây dùng để đánh giá một bài báo trực tuyến có đáng tin cậy hay không?
A. Đọc và cố gắng chứng thực thông tin được tác giả trình bày trong bài báo.
B. Mặc nhiên cho rằng bài báo thiên vị cho đến khi có những chứng cứ củng cố.
C. Chia sẻ bài báo trên mạng xã hội để nhận được phản hồi trước khi đọc nó.
D. Tin tưởng bài báo trình bày sự thật cho đến khi phát hiện thông tin sai lệch.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21: Việc chúng ta nên làm để bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng:
a) Sử dụng mật khẩu mạnh
b) Không chia sẻ thông tin cá nhân với người lạ
c) Mở tất cả các email và tệp đính kèm nhận được
d) Sử dụng cùng một mật khẩu cho tất cả các tài khoản

Câu 22: Lí do cần phải bảo mật dữ liệu số:
a) Bảo vệ quyền riêng tư cá nhân
b) Dữ liệu số không có giá trị nên không cần phải bảo mật
c) Đảm bảo tính toàn vẹn của dữ liệu
d) Bảo mật dữ liệu số chỉ là việc của các chuyên gia IT, người dùng không cần quan tâm

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1 điểm): Biến là gì? Hằng là gì?

Bài 1 (1 điểm): Em hãy kể tên các cấu trúc điều khiển trong ngôn ngữ lập trình trực quan.

Bài 3 (1 điểm): Em hãy mô tả thuật toán bằng sơ đồ khối tìm ước chung lớn nhất của hai số không âm.

---------- *Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm* ----------

PHÒNG GD - ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
Môn: Tin học 8
Thời gian: 45 phút

Mã đề 804

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm):

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Địa chỉ tuyệt đối có kí hiệu nào trước tên cột và/hoặc trước tên hàng?
A. $. B. &. C. #. D. %.

Câu 2: Sau khi nhập địa chỉ tương đối, con nhấn phím nào để chuyển địa chỉ tương đối thành địa chỉ tuyệt đối?
A. F3. B. F4. C. F2. D. F1

Câu 3: Để sao chép dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang tranh tính thì con sẽ sử dụng lệnh?
A. Cut. B. Paste. C. Delete. D. Copy.

Câu 4: Thông tin kĩ thuật số là:
A. Nguồn thông tin số khổng lồ, phổ dụng nhất hiện nay.
B. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lý, truyền, trao đổi thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.
C. Thông tin được xử lý thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.
D. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lí, truyền, trao đổi.

Câu 5: Hãy tưởng tượng em nhìn thấy một bài viết có tiêu đề "Các nhà khoa học đã chứng minh được rằng trò chơi điện tử giúp cải thiện trí nhớ". Em chia sẻ bài viết lên mạng xã hội và sau đó nhận ra nó là thông tin giả. Em nên làm gì sau khi nhận ra mình đã chia sẻ thông tin sai lệch?
A. Giữ bài đã đăng chỉ để xem có bao nhiêu người yêu thích nó.
B. Xoá bài mà em đã chia sẻ và viết lời giải thích cho việc chia sẻ đó.
C. Không làm gì vì mọi người sẽ quên bài viết trong một hoặc hai ngày.
D. Tiếp tục chia sẻ các bài tương tự để làm cho thông tin giống như sự thật.

Câu 6: Thế hệ máy tính nào bắt đầu sử dụng bàn phím và màn hình?
A. Thế hệ đầu tiên. B. Thế hệ thứ hai.
C. Thế hệ thứ ba. D. Thế hệ thứ tư.

Câu 7: Hãy sắp xếp các thế hệ công cụ tính toán sau theo thứ tự thời gian:
a) Máy tính điện tử; b) Máy tính cơ học; c) Công cụ thủ công.
A. a → b → c. B. b → c → a.
C. c → b → a. D. c → a → b.

Câu 8: Với trường hợp nhân vật di chuyển theo đường đi là một tam giác đều thì góc quay trái của nhân vật khi đi hết một cạnh là?
A. 120^0 B. 90^0 C. 180^0 D. 0^0

Câu 9: Chương trình là?
A. Dãy các thao tác điều khiển máy tính thực hiện thuật toán
B. Dãy các lệnh điều khiển máy tính xử lý thuật toán
C. Dãy các lệnh điều khiển máy tính giải quyết thuật toán
D. Dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện thuật toán

Câu 10: Biểu hiện nào dưới đây không vi phạm đạo đức, pháp luật khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số?
A. Quay phim trong rạp chiếu phim. B. Chụp ảnh ở nơi không cho phép.
C. Không chia sẻ tin đồn, sai sự thật. C. Ghi âm trái phép các cuộc nói chuyện.

Câu 11: Hành động nào sau đây dùng để đánh giá một bài báo trực tuyến có đáng tin cậy hay không?
A. Đọc và cố gắng chứng thực thông tin được tác giả trình bày trong bài báo.
B. Mặc nhiên cho rằng bài báo thiên vị cho đến khi có những chứng cứ củng cố.
C. Chia sẻ bài báo trên mạng xã hội để nhận được phản hồi trước khi đọc nó.
D. Tin tưởng bài báo trình bày sự thật cho đến khi phát hiện thông tin sai lệch.

Câu 12: Ba đặc điểm của thông tin số là:
A. Sao chép nhanh, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.
B. Sao chép chậm, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.
C. Sao chép nhanh, khó lan truyền, dễ xóa bỏ hoàn toàn.

D. Sao chép chậm, khó lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.

Câu 13: Trong môi trường kĩ thuật số, thông tin được thu thập và lưu trữ như thế nào?

A. Thu thập nhanh và lưu trữ với dung lượng lớn.

B. Thu thập nhanh nhưng chỉ lưu trữ với dung lượng nhỏ.

C. Thu thập chậm và được cân nhắc kĩ trước khi lưu trữ.

D. Tuy thu thập chậm nhưng lưu trữ với dung lượng lớn.

Câu 14: Thứ tự các bước giải bài toán trên máy tính:

A. Xác định bài toán -> Viết chương trình -> Mô tả thuật toán

B. Xác định bài toán -> Mô tả thuật toán -> Viết chương trình

C. Mô tả thuật toán -> Xác định bài toán -> Viết chương trình

D. Viết chương trình -> Xác định bài toán -> Mô tả thuật toán

Câu 15: Ngôn ngữ lập trình Scratch bao gồm?

A. Dữ liệu kiểu số B. Dữ liệu kiểu xâu kí tự

C. Dữ liệu kiểu logic D. Dữ liệu kiểu số, xâu kí tự, logic.

Câu 16: @ là dữ liệu kiểu?

A. Xâu kí tự B. Kí tự C. Logic D. Số

Câu 17: Từ nào sau đây xuất hiện nhiều nhất cùng với từ "tìm kiếm", thuật ngữ được sử dụng để nói về việc tra cứu thông tin trên Internet?

A. Trang web. B. Từ khoá. C. Báo cáo. D. Biểu mẫu.

Câu 18: Thông tin trong môi trường số đáng tin cậy ở mức độ nào?

A. Chủ yếu là thông tin bịa đặt do mục đích của người tạo ra và lan truyền thông tin.

B. Hầu hết là những tin đồn từ người này qua người khác, từ nơi này đến nơi khác.

C. Hoàn toàn đáng tin cậy bởi vì luôn có người chịu trách nhiệm đối với thông tin cụ thể.

D. Mức độ tin cậy rất khác nhau, từ những thông tin sai lệch đến thông tin đáng tin cậy.

Câu 19: Để tìm hiểu về một đội bóng đá ở châu Á, nguồn tin nào sau đây đáng tin cậy nhất?

A. Nguồn tin từ câu lạc bộ người hâm mộ đội bóng đó.

B. Nguồn tin từ diễn đàn Bóng đá Braxin.

C. Nguồn tin từ câu lạc bộ của đội bóng đối thủ.

D. Nguồn tin từ Liên đoàn bóng đá châu Á.

Câu 20: Thế hệ thứ nhất trong lịch sử phát triển máy tính diễn ra vào năm nào?

A. 1965 – 1974. B. 1990 – nay. C. 1945 – 1955. D. 1955 – 1965.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21: Việc chúng ta nên làm để bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng:

a) Sử dụng mật khẩu mạnh

b) Không chia sẻ thông tin cá nhân với người lạ

c) Mở tất cả các email và tệp đính kèm nhận được

d) Sử dụng cùng một mật khẩu cho tất cả các tài khoản

Câu 22: Lí do cần phải bảo mật dữ liệu số:

a) Bảo vệ quyền riêng tư cá nhân

b) Dữ liệu số không có giá trị nên không cần phải bảo mật

c) Đảm bảo tính toàn vẹn của dữ liệu

d) Bảo mật dữ liệu số chỉ là việc của các chuyên gia IT, người dùng không cần quan tâm

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1 điểm): Em hãy kể tên các cấu trúc điều khiển trong ngôn ngữ lập trình trực quan.

Bài 2 (1 điểm): Biểu thức là gì? Chương trình là gì?

Bài 3 (1 điểm): Em hãy mô tả thuật toán bằng sơ đồ khối trong trường hợp đường đi của nhân vật là tam giác đều.

---------- *Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm* ----------

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
Năm học 2024 – 2025
Mã đề 801

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG 8
Ngày thi: 20/12/2024
Thời gian: 45 phút

I. Phần trắc nghiệm:

Câu 1. Trong lễ hội đền Gióng (Phù Đổng), người Hà Nội thường làm gì để thể hiện lòng biết ơn đối với thần Gióng?

A. Cúng thóc, gạo
B. Cử hành lễ hội hát xẩm
C. Dâng bánh chưng, bánh dày
D. Rước kiệu, múa rồng

Câu 2. Trang phục truyền thống của phụ nữ Hà Nội xưa thường có những đặc điểm gì?

A. Đầm xòe, giày cao gót
B. Áo tứ thân, nón lá
C. Áo dài, khăn đóng
D. Váy ngắn, áo choàng dài

Câu 3. Món ăn nào được coi là đặc sản của người Hà Nội trong suốt nhiều thế kỷ qua?

A. Bánh đa cua
B. Phở
C. Bánh xèo
D. Bánh mì

Câu 4. Làng Đường Lâm ở Hà Nội nổi tiếng không chỉ vì có nhiều nhân tài mà còn vì đặc điểm gì?

A. Là nơi có các loại gốm sứ nổi tiếng
B. Là nơi có chợ phiên nổi tiếng
C. Là nơi tổ chức nhiều lễ hội văn hóa
D. Là làng duy nhất có nhiều ngôi nhà cổ

Câu 5. Đặc điểm nổi bật trong chính sách cai trị của nhà Mạc đối với Hà Nội là gì?

A. Xây dựng nhiều công trình văn hóa và giáo dục
B. Giảm thuế cho nông dân
C. Tăng cường phát triển nông nghiệp
D. Phát triển thương mại và xây dựng các công trình tôn giáo

Câu 6. Bức tranh dân gian nổi tiếng Ngũ hổ thuộc dòng tranh gì?

A. Kính Huế
B. Hàng Trống
C. Tranh vải
D. Đông Hồ

Câu 7. Trong số các làng khoa bảng ở Hà Nội, Làng Đông Ngạc có bao nhiêu người đỗ đạt trong các kỳ thi Nho học?

A. Hơn 30 người
B. Hơn 50 người
C. Hơn 10 người
D. Hơn 20 người

Câu 8. Trang phục áo dài của người Hà Nội có nguồn gốc từ thời kỳ nào?

A. Thế kỷ XVIII
B. Thế kỷ XVII
C. Thế kỷ XV
D. Thế kỷ XVI

Câu 9. Trong thời kỳ vua Lê, chúa Trịnh, quyền lực thực tế nằm trong tay ai?

A. Quan lại cấp cao
B. Chúa Trịnh
C. Các hoàng thân quốc thích
D. Vua Lê

Câu 10. Trang phục truyền thống của phụ nữ Hà Nội thời phong kiến thường kết hợp với loại phụ kiện nào?

A. Găng tay, túi xách
B. Bông tai, vòng cổ
C. Khăn vấn, nón lá
D. Khăn quàng, giày cao gót

Câu 11. Làng nào ở Hà Nội được mệnh danh là "làng khoa bảng"?

A. Làng Giang Cao
B. Làng Cổ Lễ
C. Làng Lệ Mật
D. Làng Đường Lâm

Câu 12. Làng Khoa Bảng là gì?

A. Làng có nhiều người tham gia quân đội
B. Làng có nhiều người đỗ đạt trong các kỳ thi Hương, thi Hội
C. Làng chuyên sản xuất nông sản
D. Làng nổi tiếng về nghề thủ công mỹ nghệ

Câu 13. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Thanh cuối thế kỉ XVIII do ai lãnh đạo?

A. Lê Lợi B. Ngô Quyền C. An Dương Vương D. Nguyễn Huệ

Câu 14. Trang phục của nam giới Hà Nội trong thời kỳ phong kiến có gì đặc trưng?

A. Áo the, quần lĩnh, đội nón quai thao

B. Áo sơ mi trắng, quần jean

C. Áo tứ thân, đội nón lá

D. Áo dài, quần tây, nón vải

Câu 15. Trang phục của người Hà Nội trong lễ hội truyền thống như lễ hội chùa Hương thường mặc gì?

A. Áo dài truyền thống B. Áo tứ thân, đội nón lá

C. Trang phục dạ hội D. Áo sơ mi, quần tây

Câu 16. Vua Quang Trung đóng đô ở đâu?

A. Ninh Bình B. Huế C. Thăng Long D. Thanh Hóa

Câu 17. Phong tục "Tết Nguyên Đán" của người Hà Nội có đặc điểm gì đặc trưng?

A. Mâm cỗ Tết gồm bánh chưng, bánh dày B. Ăn bánh cuốn vào sáng mùng 1

C. Đi lễ chùa vào đêm giao thừa D. Tổ chức lễ hội tại đình làng

Câu 18. Lý do chính khiến các làng khoa bảng ở Hà Nội nổi tiếng là gì?

A. Do các gia đình giàu có và có nhiều đất đai

B. Do truyền thống học hành, thi cử và giáo dục từ xưa

C. Do những người dân trong làng chủ yếu là thương nhân

D. Do nghề thủ công truyền thống phát triển mạnh mẽ

Câu 19. Trang phục của phụ nữ Hà Nội thời xưa khi đi chợ thường là gì?

A. Áo dài, đội mũ lưỡi trai B. Áo dài, váy ngắn

C. Áo tứ thân, nón lá D. Áo sơ mi, quần dài

Câu 20. Phong tục tập quán của người Hà Nội có ảnh hưởng sâu sắc từ các yếu tố nào?

A. Ảnh hưởng từ các nền văn hóa dân tộc Việt

B. Ảnh hưởng từ các dân tộc miền núi

C. Ảnh hưởng từ các nền văn hóa Đông Nam Á

D. Ảnh hưởng từ Trung Quốc và Pháp

II. Phần tự luận:

Câu 1 (2 điểm): Nhân dân Hà Nội cùng nghĩa quân Tây Sơn giành những thắng lợi ở đâu? Nêu ý nghĩa các thắng lợi đó.

Câu 2 (2 điểm): Nêu những việc em có thể làm để phát huy truyền thống các làng khoa bảng ở Hà Nội.

Câu 3 (1 điểm): Có ý kiến cho rằng các phong tục tập quán xưa là cổ hủ, lạc hậu cần được xóa bỏ. Nêu quan điểm của em về ý kiến trên.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
Năm học 2024 – 2025
Mã đề 802

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG 8
Ngày thi: 20/12/2024
Thời gian: 45 phút

I. Phần trắc nghiệm

Câu 1. Trang phục của người Hà Nội trong lễ hội truyền thống như lễ hội chùa Hương thường mặc gì?

A. Áo sơ mi, quần tây
B. Trang phục dạ hội
C. Áo tứ thân, đội nón lá
D. Áo dài truyền thống

Câu 2. Vua Quang Trung đóng đô ở đâu?

A. Huế **B.** Thanh Hóa **C.** Ninh Bình **D.** Thăng Long

Câu 3. Làng Đường Lâm ở Hà Nội nổi tiếng không chỉ vì có nhiều nhân tài mà còn vì đặc điểm gì?

A. Là nơi có các loại gốm sứ nổi tiếng
B. Là nơi tổ chức nhiều lễ hội văn hóa
C. Là làng duy nhất có nhiều ngôi nhà cổ
D. Là nơi có chợ phiên nổi tiếng

Câu 4. Trang phục áo dài của người Hà Nội có nguồn gốc từ thời kỳ nào?

A. Thế kỷ XV **B.** Thế kỷ XVIII **C.** Thế kỷ XVII **D.** Thế kỷ XVI

Câu 5. Trang phục của nam giới Hà Nội trong thời kỳ phong kiến có gì đặc trưng?

A. Áo dài, quần tây, nón vải
B. Áo the, quần lĩnh, đội nón quai thao
C. Áo sơ mi trắng, quần jean
D. Áo tứ thân, đội nón lá

Câu 6. Làng Khoa Bảng là gì?

A. Làng có nhiều người đỗ đạt trong các kỳ thi Hương, thi Hội
B. Làng nổi tiếng về nghề thủ công mỹ nghệ
C. Làng có nhiều người tham gia quân đội
D. Làng chuyên sản xuất nông sản

Câu 7. Làng nào ở Hà Nội được mệnh danh là "làng khoa bảng"?

A. Làng Lệ Mật **B.** Làng Giang Cao **C.** Làng Cổ Lễ **D.** Làng Đường Lâm

Câu 8. Phong tục "Tết Nguyên Đán" của người Hà Nội có đặc điểm gì đặc trưng?

A. Đi lễ chùa vào đêm giao thừa
B. Ăn bánh cuốn vào sáng mùng 1
C. Mâm cỗ Tết gồm bánh chưng, bánh dày
D. Tổ chức lễ hội tại đình làng

Câu 9. Trang phục của phụ nữ Hà Nội thời xưa khi đi chợ thường là gì?

A. Áo dài, đội mũ lưỡi trai
B. Áo dài, váy ngắn
C. Áo tứ thân, nón lá
D. Áo sơ mi, quần dài

Câu 10. Trang phục truyền thống của phụ nữ Hà Nội xưa thường có những đặc điểm gì?

A. Áo dài, khăn đóng
B. Áo tứ thân, nón lá
C. Đầm xòe, giày cao gót
D. Váy ngắn, áo choàng dài

Câu 11. Trong thời kỳ vua Lê, chúa Trịnh, quyền lực thực tế nằm trong tay ai?

A. Vua Lê
B. Các hoàng thân quốc thích
C. Quan lại cấp cao
D. Chúa Trịnh

Câu 12. Trang phục truyền thống của phụ nữ Hà Nội thời phong kiến thường kết hợp với loại phụ kiện nào?

A. Khăn vấn, nón lá
B. Găng tay, túi xách
C. Bông tai, vòng cổ
D. Khăn quàng, giày cao gót

Câu 13. Phong tục tập quán của người Hà Nội có ảnh hưởng sâu sắc từ các yếu tố nào?

A. Ảnh hưởng từ các nền văn hóa Đông Nam Á
B. Ảnh hưởng từ Trung Quốc và Pháp
C. Ảnh hưởng từ các dân tộc miền núi
D. Ảnh hưởng từ các nền văn hóa dân tộc Việt

Câu 14. Bức tranh dân gian nổi tiếng Ngũ hổ thuộc dòng tranh gì?

A. Đông Hồ
B. Kính Huế
C. Tranh vải
D. Hàng Trống

Câu 15. Lý do chính khiến các làng khoa bảng ở Hà Nội nổi tiếng là gì?

A. Do nghề thủ công truyền thống phát triển mạnh mẽ
B. Do những người dân trong làng chủ yếu là thương nhân
C. Do truyền thống học hành, thi cử và giáo dục từ xưa
D. Do các gia đình giàu có và có nhiều đất đai

Câu 16. Đặc điểm nổi bật trong chính sách cai trị của nhà Mạc đối với Hà Nội là gì?

A. Phát triển thương mại và xây dựng các công trình tôn giáo
B. Giảm thuế cho nông dân
C. Xây dựng nhiều công trình văn hóa và giáo dục
D. Tăng cường phát triển nông nghiệp

Câu 17. Trong lễ hội đền Gióng (Phù Đổng), người Hà Nội thường làm gì để thể hiện lòng biết ơn đối với thần Gióng?

A. Dâng bánh chưng, bánh dày
B. Cúng thóc, gạo
C. Cử hành lễ hội hát xẩm
D. Rước kiệu, múa rồng

Câu 18. Trong số các làng khoa bảng ở Hà Nội, Làng Đông Ngạc có bao nhiêu người đỗ đạt trong các kỳ thi Nho học?

A. Hơn 50 người
B. Hơn 30 người
C. Hơn 20 người
D. Hơn 10 người

Câu 19. Món ăn nào được coi là đặc sản của người Hà Nội trong suốt nhiều thế kỷ qua?

A. Phở
B. Bánh xèo
C. Bánh mì
D. Bánh đa cua

Câu 20. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Thanh cuối thế kỉ XVIII do ai lãnh đạo?

A. Nguyễn Huệ
B. Lê Lợi
C. Ngô Quyền
D. An Dương Vương

II. Phần tự luận:

Câu 1 (2 điểm): Nhân dân Hà Nội cùng nghĩa quân Tây Sơn giành những thắng lợi ở đâu? Nêu ý nghĩa các thắng lợi đó.

Câu 2 (2 điểm): Nêu những việc em có thể làm để phát huy truyền thống các làng khoa bảng ở Hà Nội.

Câu 3 (1 điểm): Có ý kiến cho rằng các phong tục tập quán xưa là cổ hủ, lạc hậu cần được xóa bỏ. Nêu quan điểm của em về ý kiến trên.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 801

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: CÔNG NGHỆ 8
Ngày thi: 24/12/2024
Thời gian: 45 phút

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

A. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (6 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Để phân biệt được gang và thép thì cần dựa vào yếu tố nào?

A. Tỉ lệ nhôm. **B.** Tỉ lệ đồng. **C.** Tỉ lệ kẽm. **D.** Tỉ lệ carbon.

Câu 2. Thép có tỉ lệ cacbon là:

A. $< 2{,}14\%$. **B.** $\leq 2{,}14\%$. **C.** $> 2{,}14\%$. **D.** $\geq 2{,}14\%$.

Câu 3. Phần tổng hợp trong trình tự đọc bản vẽ lắp gồm những nội dung nào?

A. Tên sản phẩm, tỉ lệ bản vẽ, nơi thiết kế.

B. Các hình chiếu, hình cắt.

C. Trình tự tháo, lắp chi tiết.

D. Tên gọi các chi tiết, số lượng, vật liệu.

Câu 4. Vật liệu kim loại gồm:

A. thép, gang, đồng, nhôm. **B.** thép, gang, cao su, chất dẻo.

C. đồng, nhôm, chất dẻo, cao su. **D.** cao su, chất dẻo nhiệt rắn, đồng.

Câu 5. Diện tích khổ giấy A0 gấp mấy lần diện tích khổ giấy A3?

A. 2 lần. **B.** 16 lần. **C.** 8 lần. **D.** 4 lần.

Câu 6. Vật liệu phi kim loại là

A. thép, chất dẻo, nhôm. **B.** chất dẻo, cao su, gốm, thủy tinh.

C. gang, cao su, gốm, sứ. **D.** chất dẻo, thủy tinh, sắt.

Câu 7. Trình tự đọc bản vẽ lắp là:

A. khung tên → bảng kê → kích thước → hình biểu diễn → phân tích chi tiết →tổng hợp.

B. hình biểu diễn → khung tên → bảng kê → kích thước → phân tích chi tiết → tổng hợp.

C. khung tên → bảng kê → hình biểu diễn → kích thước → phân tích chi tiết → tổng hợp.

D. khung tên → kích thước → bảng kê → hình biểu diễn → phân tích chi tiết →tổng hợp.

Câu 8. Tên gọi các hình biểu diễn của bản vẽ nhà?

A. Mặt đứng, mặt bằng, mặt cắt.

B. Hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh.

C. Mặt chính diện, mặt thẳng vuông góc, mặt cắt.

D. Hình chính diện, hình chiếu ngang, hình chiếu cạnh.

Câu 9. Bản vẽ lắp không có nội dung nào sau đây?

A. Yêu cầu kĩ thuật.

B. Hình biểu diễn.

C. Kích thước.

D. Khung tên.

Câu 10. Bản vẽ chi tiết thuộc loại nào?

A. Bản vẽ nhà

B. Bản vẽ xây dựng.

C. Bản vẽ lắp.

D. Bản vẽ cơ khí.

Câu 11. Vật liệu thường được làm dây dẫn điện là:

A. đồng, thép, gang.

B. thép, gang, nhôm.

C. inox, nhôm, gang.

D. nhôm, đồng.

Câu 12. Vật liệu nào làm từ kim loại?

A. Khung xe đạp.

B. Vỏ bút bi.

C. Áo mưa.

D. Thước nhựa.

Câu 13. Cho hình 1, 2 em hãy xác định: Hình 1,2 là hình chiếu gì?

A. Hình 1 là hình chiếu bằng, hình 2 là hình chiếu đứng.

B. Hình 1 là hình chiếu đứng, hình 2 là hình chiếu cạnh.

C. Hình 1 là hình chiếu bằng, hình 2 là hình chiếu cạnh.

D. Hình 1 là hình chiếu cạnh, hình 2 là hình chiếu đứng.

Câu 14. Tìm hiểu số lượng, vật liệu của một chi tiết trong bản vẽ lắp ở đâu?

A. Phân tích chi tiết.

B. Tổng hợp.

C. Bảng kê.

D. Khung tên.

Câu 15. Trong các kim loại dưới đây, kim loại nào là kim loại đen?

A. Nhôm. **B.** Đồng. **C.** Gang. **D.** Kẽm.

Câu 16. Đường gióng và đường kích thước được biểu diễn như thế nào?

A. Chéo nhau.

B. Song song nhau.

C. Trùng nhau.

D. Vuông góc nhau.

Câu 17. Phần nào trong bản vẽ thể hiện đầy đủ hình dạng của chi tiết?

A. Yêu cầu kĩ thuật.

B. Hình biểu diễn.

C. Khung tên.

D. Kích thước.

Câu 18. Phương án nào sau đây chỉ ra vai trò của bản vẽ lắp trong quá trình thiết kế và sản xuất?

A. Chỉ định vị trí các chi tiết trong không gian 3D của sản phẩm

B. Tổ chức quá trình lắp ráp, kiểm tra và sử dụng sản phẩm.

C. Thực hiện kiểm tra chất lượng của từng chi tiết trong sản phẩm.

D. Mô phỏng quá trình vận hành của sản phẩm sau khi hoàn thiện.

Câu 19. Trong quy trình đọc bản vẽ chi tiết, khi đọc phần yêu cầu kỹ thuật cần đọc nội dung nào?

A. Kích thước các bộ phận.

B. Yêu cầu về gia công, xử lý bề mặt.

C. Tên gọi các hình chiếu.

D. Tên gọi chi tiết, vật liệu chế tạo.

Câu 20. Đâu không phải tính chất của kim loại màu?

A. Cách nhiệt tốt.

B. Dễ kéo dài, dễ dát mỏng.

C. Có tính chống mài mòn.

D. Dẫn điện tốt.

Câu 21. Tỉ lệ thu nhỏ là tỉ lệ:

A. 1 : 2. **B.** 5 : 1. **C.** 1 : 1. **D.** 10 : 1.

Câu 22. Khi đọc bản vẽ nhà, sau khi đọc nội dung ghi trong khung tên ta cần làm gì ở bước tiếp theo?

A. Phân tích hình biểu diễn.

B. Xác định kích thước của ngôi nhà.

C. Phân tích kích thước của ngôi nhà.

D. Xác định các bộ phận của ngôi nhà.

Câu 23. Tính theo mm, khổ giấy A2 có kích thước là

A. 594 × 841. **B.** 297 × 420. **C.** 594 × 420. **D.** 297 × 210.

Câu 24. Hình nào biểu diễn các bộ phận và kích thước của ngôi nhà theo chiều cao?

A. Mặt đứng.

B. Mặt nào cũng biểu diễn.

C. Mặt bằng.

D. Mặt cắt.

B. Trắc nghiệm đúng, sai (1 điểm): ***Trong mỗi ý A,B,C,D học sinh chọn "Đúng" hoặc " Sai" và viết lại vào giấy kiểm tra.***

Câu 25. Trên bản vẽ kĩ thuật:

A. hình chiếu bằng nằm ở dưới hình chiếu đứng.

B. tỉ lệ giữ nguyên là 1:1.

C. trên bản vẽ kĩ thuật, các kích thước được biểu diễn bằng đơn vị cm (xăng – ti – mét).

D. mặt phẳng hình chiếu đứng là mặt phẳng nằm ngang.

Phần II: Tự luận (3 điểm):

Câu 1(2 điểm): Em hãy trình bày đặc điểm và ứng dụng của vật liệu thép, gang, đồng và hợp kim của đồng?

Câu 2(1 điểm): Kể tên các vật dụng làm từ vật liệu cơ khí được sử dụng gia đình em và gọi tên các vật liệu đó (có từ 4 loại vật liệu khác nhau).

---------- **HẾT** ----------

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 802

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: CÔNG NGHỆ 8
Ngày thi: 24/12/2024
Thời gian: 45 phút

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

A. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (6 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Diện tích khổ giấy A0 gấp mấy lần diện tích khổ giấy A3?

A. 4 lần. **B.** 2 lần. **C.** 16 lần. **D.** 8 lần.

Câu 2. Vật liệu thường được làm dây dẫn điện là:

A. nhôm, đồng. **B.** đồng, thép, gang.

C. inox, nhôm, gang. **D.** thép, gang, nhôm.

Câu 3. Trong các kim loại dưới đây, kim loại nào là kim loại đen?

A. Kẽm. **B.** Gang. **C.** Nhôm. **D.** Đồng.

Câu 4. Tính theo mm, khổ giấy A2 có kích thước là

A. 594 × 420. **B.** 297 × 210. **C.** 594 × 841. **D.** 297 × 420.

Câu 5. Tên gọi các hình biểu diễn của bản vẽ nhà?

A. Hình chính diện, hình chiếu ngang, hình chiếu cạnh.

B. Mặt chính diện, mặt thẳng vuông góc, mặt cắt.

C. Mặt đứng, mặt bằng, mặt cắt.

D. Hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh.

Câu 6. Phần nào trong bản vẽ thể hiện đầy đủ hình dạng của chi tiết?

A. Kích thước. **B.** Yêu cầu kĩ thuật.

C. Khung tên. **D.** Hình biểu diễn.

Câu 7. Vật liệu phi kim loại là

A. chất dẻo, cao su, gốm, thủy tinh. **B.** chất dẻo, thủy tinh, sắt.

C. thép, chất dẻo, nhôm. **D.** gang, cao su, gốm, sứ.

Câu 8. Vật liệu kim loại gồm:

A. cao su, chất dẻo nhiệt rắn, đồng. **B.** thép, gang, đồng, nhôm.

C. thép, gang, cao su, chất dẻo. **D.** đồng, nhôm, chất dẻo, cao su.

Câu 9. Bản vẽ chi tiết thuộc loại nào?

A. Bản vẽ nhà **B.** Bản vẽ xây dựng.

C. Bản vẽ cơ khí. **D.** Bản vẽ lắp.

Câu 10. Tìm hiểu số lượng, vật liệu của một chi tiết trong bản vẽ lắp ở đâu?

A. Tổng hợp. **B.** Bảng kê.

C. Phân tích chi tiết. **D.** Khung tên.

Câu 11. Vật liệu nào làm từ kim loại?

A. Áo mưa. **B.** Thước nhựa.

C. Khung xe đạp. **D.** Vỏ bút bi.

Câu 12. Đâu không phải tính chất của kim loại màu?

A. Dẫn điện tốt. **B.** Cách nhiệt tốt.

C. Có tính chống mài mòn. **D.** Dễ kéo dài, dễ dát mỏng.

Câu 13. Thép có tỉ lệ cacbon là:

A. $< 2{,}14\%$. **B.** $\geq 2{,}14\%$. **C.** $\leq 2{,}14\%$. **D.** $> 2{,}14\%$.

Câu 14. Trình tự đọc bản vẽ lắp là:

A. khung tên → bảng kê → hình biểu diễn → kích thước → phân tích chi tiết → tổng hợp.

B. khung tên → bảng kê → kích thước → hình biểu diễn → phân tích chi tiết →tổng hợp.

C. khung tên → kích thước → bảng kê → hình biểu diễn → phân tích chi tiết →tổng hợp.

D. hình biểu diễn → khung tên → bảng kê → kích thước → phân tích chi tiết → tổng hợp.

Câu 15. Khi đọc bản vẽ nhà, sau khi đọc nội dung ghi trong khung tên ta cần làm gì ở bước tiếp theo?

A. Phân tích hình biểu diễn. **B.** Xác định các bộ phận của ngôi nhà.

C. Xác định kích thước của ngôi nhà. **D.** Phân tích kích thước của ngôi nhà.

Câu 16. Đường gióng và đường kích thước được biểu diễn như thế nào?

A. Vuông góc nhau. **B.** Chéo nhau.

C. Trùng nhau. **D.** Song song nhau.

Câu 17. Để phân biệt được gang và thép thì cần dựa vào yếu tố nào?

A. Tỉ lệ kẽm. **B.** Tỉ lệ nhôm. **C.** Tỉ lệ carbon. **D.** Tỉ lệ đồng.

Câu 18. Tỉ lệ thu nhỏ là tỉ lệ:

A. 1 : 1. **B.** 1 : 2. **C.** 10 : 1. **D.** 5 : 1.

Câu 19. Bản vẽ lắp không có nội dung nào sau đây?

A. Hình biểu diễn. **B.** Yêu cầu kĩ thuật.

C. Kích thước. **D.** Khung tên.

Câu 20. Cho hình 1, 2 em hãy xác định: Hình 1,2 là hình chiếu gì?

A. Hình 1 là hình chiếu bằng, hình 2 là hình chiếu cạnh.

B. Hình 1 là hình chiếu cạnh, hình 2 là hình chiếu đứng.

C. Hình 1 là hình chiếu đứng, hình 2 là hình chiếu cạnh.

D. Hình 1 là hình chiếu bằng, hình 2 là hình chiếu đứng.

Câu 21. Khi đọc phần yêu cầu kỹ thuật của bản vẽ chi tiết cần đọc nội dung nào?

A. Tên gọi chi tiết, vật liệu chế tạo.

B. Yêu cầu về gia công, xử lý bề mặt.

C. Tên gọi các hình chiếu.

D. Kích thước các bộ phận.

Câu 22. Phương án nào sau đây chỉ ra vai trò của bản vẽ lắp trong quá trình thiết kế và sản xuất?

A. Thực hiện kiểm tra chất lượng của từng chi tiết trong sản phẩm.

B. Chỉ định vị trí các chi tiết trong không gian 3D của sản phẩm

C. Mô phỏng quá trình vận hành của sản phẩm sau khi hoàn thiện.

D. Tổ chức quá trình lắp ráp, kiểm tra và sử dụng sản phẩm.

Câu 23. Phần tổng hợp trong trình tự đọc bản vẽ lắp gồm những nội dung nào?

A. Tên sản phẩm, tỉ lệ bản vẽ, nơi thiết kế.

B. Trình tự tháo, lắp chi tiết.

C. Các hình chiếu, hình cắt.

D. Tên gọi các chi tiết, số lượng, vật liệu.

Câu 24. Hình nào biểu diễn các bộ phận và kích thước của ngôi nhà theo chiều cao?

A. Mặt bằng.

B. Mặt nào cũng biểu diễn.

C. Mặt cắt.

D. Mặt đứng.

B. Trắc nghiệm đúng, sai (1 điểm): ***Trong mỗi ý A,B,C,D học sinh chọn "Đúng" hoặc " Sai" và viết lại vào giấy kiểm tra.***

Câu 25. Các nét vẽ trong bản vẽ kỹ thuật:

A. nét liền đậm dùng để biểu diễn đường bao thấy, cạnh thấy.

B. nét gạch dài - chấm - mảnh biểu diễn đường bao khuất, cạnh khuất.

C. nét liền mảnh biểu diễn đường tâm, đường trục.

D. nét đứt mảnh biểu diễn đường kích thước, đường gióng.

Phần II: Tự luận (3 điểm):

Câu 1(2 điểm): Em hãy trình bày đặc điểm và ứng dụng của vật liệu chất dẻo nhệt, chất dẻo nhiệt rắn và cao su?

Câu 2(1 điểm): Kể tên các vật dụng làm từ vật liệu cơ khí được sử dụng gia đình em và gọi tên các vật liệu đó (có từ 4 loại vật liệu khác nhau).

---------- **HẾT** ----------

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 803

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: CÔNG NGHỆ 8
Ngày thi: 24/12/2024
Thời gian: 45 phút

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

A. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (6 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Phương án nào sau đây chỉ ra vai trò của bản vẽ lắp trong quá trình thiết kế và sản xuất?

A. Thực hiện kiểm tra chất lượng của từng chi tiết trong sản phẩm.

B. Mô phỏng quá trình vận hành của sản phẩm sau khi hoàn thiện.

C. Chỉ định vị trí các chi tiết trong không gian 3D của sản phẩm

D. Tổ chức quá trình lắp ráp, kiểm tra và sử dụng sản phẩm.

Câu 2. Trình tự đọc bản vẽ lắp là:

A. khung tên → bảng kê → kích thước → hình biểu diễn → phân tích chi tiết →tổng hợp.

B. khung tên → bảng kê → hình biểu diễn → kích thước → phân tích chi tiết → tổng hợp.

C. hình biểu diễn → khung tên → bảng kê → kích thước → phân tích chi tiết → tổng hợp.

D. khung tên → kích thước → bảng kê → hình biểu diễn → phân tích chi tiết →tổng hợp.

Câu 3. Thép có tỉ lệ cacbon là:

A. $\leq 2{,}14\%$. **B.** $< 2{,}14\%$. **C.** $> 2{,}14\%$. **D.** $\geq 2{,}14\%$.

Câu 4. Phần tổng hợp trong trình tự đọc bản vẽ lắp gồm những nội dung nào?

A. Các hình chiếu, hình cắt.

B. Tên gọi các chi tiết, số lượng, vật liệu.

C. Tên sản phẩm, tỉ lệ bản vẽ, nơi thiết kế.

D. Trình tự tháo, lắp chi tiết.

Câu 5. Phần nào trong bản vẽ thể hiện đầy đủ hình dạng của chi tiết?

A. Kích thước. **B.** Yêu cầu kĩ thuật.

C. Khung tên. **D.** Hình biểu diễn.

Câu 6. Tỉ lệ thu nhỏ là tỉ lệ:

A. 5 : 1. **B.** 1 : 1. **C.** 10 : 1. **D.** 1 : 2.

Câu 7. Tìm hiểu số lượng, vật liệu của một chi tiết trong bản vẽ lắp ở đâu?

A. Tổng hợp. **B.** Phân tích chi tiết.

C. Khung tên. **D.** Bảng kê.

Câu 8. Vật liệu phi kim loại là

A. thép, chất dẻo, nhôm.

B. gang, cao su, gốm, sứ.

C. chất dẻo, cao su, gốm, thủy tinh.

D. chất dẻo, thủy tinh, sắt.

Câu 9. Vật liệu nào làm từ kim loại?

A. Khung xe đạp.

B. Áo mưa.

C. Vỏ bút bi.

D. Thước nhựa.

Câu 10. Diện tích khổ giấy A0 gấp mấy lần diện tích khổ giấy A3?

A. 4 lần. **B.** 2 lần. **C.** 16 lần. **D.** 8 lần.

Câu 11. Tính theo mm, khổ giấy A2 có kích thước là

A. 594 × 420. **B.** 297 × 210. **C.** 594 × 841. **D.** 297 × 420.

Câu 12. Đường gióng và đường kích thước được biểu diễn như thế nào?

A. Trùng nhau.

B. Song song nhau.

C. Vuông góc nhau.

D. Chéo nhau.

Câu 13. Cho hình 1, 2 em hãy xác định: Hình 1,2 là hình chiếu gì?

A. Hình 1 là hình chiếu cạnh, hình 2 là hình chiếu đứng.

B. Hình 1 là hình chiếu đứng, hình 2 là hình chiếu cạnh.

C. Hình 1 là hình chiếu bằng, hình 2 là hình chiếu đứng.

D. Hình 1 là hình chiếu bằng, hình 2 là hình chiếu cạnh.

Câu 14. Đâu không phải tính chất của kim loại màu?

A. Có tính chống mài mòn.

B. Dẫn điện tốt.

C. Cách nhiệt tốt.

D. Dễ kéo dài, dễ dát mỏng.

Câu 15. Trong quy trình đọc bản vẽ chi tiết, khi đọc phần yêu cầu kỹ thuật cần đọc nội dung nào?

A. Kích thước các bộ phận.

B. Yêu cầu về gia công, xử lý bề mặt.

C. Tên gọi chi tiết, vật liệu chế tạo.

D. Tên gọi các hình chiếu.

Câu 16. Trong các kim loại dưới đây, kim loại nào là kim loại đen?

A. Gang. **B.** Nhôm. **C.** Đồng. **D.** Kẽm.

Câu 17. Bản vẽ lắp không có nội dung nào sau đây?

A. Kích thước.

B. Yêu cầu kĩ thuật.

C. Hình biểu diễn.

D. Khung tên.

Câu 18. Hình nào biểu diễn các bộ phận và kích thước của ngôi nhà theo chiều cao?

A. Mặt đứng.

B. Mặt nào cũng biểu diễn.

C. Mặt bằng.

D. Mặt cắt.

Câu 19. Vật liệu kim loại gồm:

A. thép, gang, cao su, chất dẻo.
B. thép, gang, đồng, nhôm.
C. đồng, nhôm, chất dẻo, cao su.
D. cao su, chất dẻo nhiệt rắn, đồng.

Câu 20. Tên gọi các hình biểu diễn của bản vẽ nhà?

A. Mặt chính diện, mặt thẳng vuông góc, mặt cắt.

B. Mặt đứng, mặt bằng, mặt cắt.

C. Hình chính diện, hình chiếu ngang, hình chiếu cạnh.

D. Hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh.

Câu 21. Vật liệu thường được làm dây dẫn điện là:

A. nhôm, đồng.
B. đồng, thép, gang.
C. thép, gang, nhôm.
D. inox, nhôm, gang.

Câu 22. Để phân biệt được gang và thép thì cần dựa vào yếu tố nào?

A. Tỉ lệ đồng. B. Tỉ lệ carbon. C. Tỉ lệ kẽm. D. Tỉ lệ nhôm.

Câu 23. Khi đọc bản vẽ nhà, sau khi đọc nội dung ghi trong khung tên ta cần làm gì ở bước tiếp theo?

A. Xác định kích thước của ngôi nhà.
B. Xác định các bộ phận của ngôi nhà.
C. Phân tích kích thước của ngôi nhà.
D. Phân tích hình biểu diễn.

Câu 24. Bản vẽ chi tiết thuộc loại nào?

A. Bản vẽ cơ khí.
B. Bản vẽ xây dựng.
C. Bản vẽ nhà
D. Bản vẽ lắp.

B. Trắc nghiệm đúng, sai (1 điểm): ***Trong mỗi ý A,B,C,D học sinh chọn "Đúng" hoặc " Sai" và viết lại vào giấy kiểm tra.***

Câu 25. Trên bản vẽ kĩ thuật:

A. trên bản vẽ kĩ thuật, các kích thước được biểu diễn bằng đơn vị cm (xăng – ti – mét).
B. mặt phẳng hình chiếu đứng là mặt phẳng nằm ngang.
C. hình chiếu bằng nằm ở dưới hình chiếu đứng.
D. tỉ lệ giữ nguyên là 1:1.

Phần II: Tự luận (3 điểm):

Câu 1(2 điểm): Em hãy trình bày đặc điểm và ứng dụng của vật liệu thép, gang, đồng và hợp kim của đồng?

Câu 2(1 điểm): Kể tên các vật dụng làm từ vật liệu cơ khí được sử dụng gia đình em và gọi tên các vật liệu đó (có từ 4 loại vật liệu khác nhau).

---------- **HẾT** ----------

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 804

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: CÔNG NGHỆ 8
Ngày thi: 24/12/2024
Thời gian: 45 phút

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

A. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (6 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Đường gióng và đường kích thước được biểu diễn như thế nào?

A. Vuông góc nhau. **B.** Trùng nhau.

C. Chéo nhau. **D.** Song song nhau.

Câu 2. Trong quy trình đọc bản vẽ chi tiết, khi đọc phần yêu cầu kỹ thuật cần đọc nội dung nào?

A. Yêu cầu về gia công, xử lý bề mặt. **B.** Tên gọi chi tiết, vật liệu chế tạo.

C. Kích thước các bộ phận. **D.** Tên gọi các hình chiếu.

Câu 3. Phần tổng hợp trong trình tự đọc bản vẽ lắp gồm những nội dung nào?

A. Trình tự tháo, lắp chi tiết.

B. Các hình chiếu, hình cắt.

C. Tên sản phẩm, tỉ lệ bản vẽ, nơi thiết kế.

D. Tên gọi các chi tiết, số lượng, vật liệu.

Câu 4. Trình tự đọc bản vẽ lắp là:

A. khung tên → kích thước → bảng kê → hình biểu diễn → phân tích chi tiết →tổng hợp.

B. khung tên → bảng kê → kích thước → hình biểu diễn → phân tích chi tiết →tổng hợp.

C. khung tên → bảng kê → hình biểu diễn → kích thước → phân tích chi tiết → tổng hợp.

D. hình biểu diễn → khung tên → bảng kê → kích thước → phân tích chi tiết → tổng hợp.

Câu 5. Thép có tỉ lệ cacbon là:

A. $> 2{,}14\%$. **B.** $\geq 2{,}14\%$. **C.** $\leq 2{,}14\%$. **D.** $< 2{,}14\%$.

Câu 6. Bản vẽ lắp không có nội dung nào sau đây?

A. Hình biểu diễn. **B.** Khung tên.

C. Yêu cầu kĩ thuật. **D.** Kích thước.

Câu 7. Trong các kim loại dưới đây, kim loại nào là kim loại đen?

A. Nhôm. **B.** Kẽm. **C.** Gang. **D.** Đồng.

Câu 8. Để phân biệt được gang và thép thì cần dựa vào yếu tố nào?

A. Tỉ lệ carbon. **B.** Tỉ lệ đồng. **C.** Tỉ lệ kẽm. **D.** Tỉ lệ nhôm.

Câu 9. Cho hình 1, 2 em hãy xác định: Hình 1,2 là hình chiếu gì?

A. Hình 1 là hình chiếu bằng, hình 2 là hình chiếu cạnh.

B. Hình 1 là hình chiếu cạnh, hình 2 là hình chiếu đứng.

C. Hình 1 là hình chiếu bằng, hình 2 là hình chiếu đứng.

D. Hình 1 là hình chiếu đứng, hình 2 là hình chiếu cạnh.

Câu 10. Vật liệu nào làm từ kim loại?

A. Thước nhựa.

B. Vỏ bút bi.

C. Áo mưa.

D. Khung xe đạp.

Câu 11. Vật liệu thường được làm dây dẫn điện là:

A. inox, nhôm, gang.

B. nhôm, đồng.

C. đồng, thép, gang.

D. thép, gang, nhôm.

Câu 12. Khi đọc bản vẽ nhà, sau khi đọc nội dung ghi trong khung tên ta cần làm gì ở bước tiếp theo?

A. Xác định các bộ phận của ngôi nhà.

B. Phân tích hình biểu diễn.

C. Phân tích kích thước của ngôi nhà.

D. Xác định kích thước của ngôi nhà.

Câu 13. Vật liệu kim loại gồm:

A. đồng, nhôm, chất dẻo, cao su.

B. thép, gang, đồng, nhôm.

C. cao su, chất dẻo nhiệt rắn, đồng.

D. thép, gang, cao su, chất dẻo.

Câu 14. Đâu không phải tính chất của kim loại màu?

A. Dẫn điện tốt.

B. Có tính chống mài mòn.

C. Cách nhiệt tốt.

D. Dễ kéo dài, dễ dát mỏng.

Câu 15. Tính theo mm, khổ giấy A2 có kích thước là

A. 297×420. **B.** 297×210. **C.** 594×420. **D.** 594×841.

Câu 16. Tìm hiểu số lượng, vật liệu của một chi tiết trong bản vẽ lắp ở đâu?

A. Phân tích chi tiết.

B. Tổng hợp.

C. Bảng kê.

D. Khung tên.

Câu 17. Vật liệu phi kim loại là

A. chất dẻo, cao su, gốm, thủy tinh.

B. thép, chất dẻo, nhôm.

C. gang, cao su, gốm, sứ.

D. chất dẻo, thủy tinh, sắt.

Câu 18. Bản vẽ chi tiết thuộc loại nào?

A. Bản vẽ xây dựng.

B. Bản vẽ lắp.

C. Bản vẽ nhà

D. Bản vẽ cơ khí.

Câu 19. Tỉ lệ thu nhỏ là tỉ lệ:

A. 10 : 1. B. 1 : 2. C. 5 : 1. D. 1 : 1.

Câu 20. Tên gọi các hình biểu diễn của bản vẽ nhà?

A. Mặt đứng, mặt bằng, mặt cắt.

B. Hình chính diện, hình chiếu ngang, hình chiếu cạnh.

C. Mặt chính diện, mặt thẳng vuông góc, mặt cắt.

D. Hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh.

Câu 21. Phương án nào sau đây chỉ ra vai trò của bản vẽ lắp trong quá trình thiết kế và sản xuất?

A. Chỉ định vị trí các chi tiết trong không gian 3D của sản phẩm

B. Mô phỏng quá trình vận hành của sản phẩm sau khi hoàn thiện.

C. Tổ chức quá trình lắp ráp, kiểm tra và sử dụng sản phẩm.

D. Thực hiện kiểm tra chất lượng của từng chi tiết trong sản phẩm.

Câu 22. Phần nào trong bản vẽ thể hiện đầy đủ hình dạng của chi tiết?

A. Hình biểu diễn. B. Khung tên.

C. Kích thước. D. Yêu cầu kĩ thuật.

Câu 23. Hình nào biểu diễn các bộ phận và kích thước của ngôi nhà theo chiều cao?

A. Mặt nào cũng biểu diễn. B. Mặt đứng.

C. Mặt cắt. D. Mặt bằng.

Câu 24. Diện tích khổ giấy A0 gấp mấy lần diện tích khổ giấy A3?

A. 8 lần. B. 4 lần. C. 16 lần. D. 2 lần.

B. Trắc nghiệm đúng, sai (1 điểm): ***Trong mỗi ý A,B,C,D học sinh chọn "Đúng" hoặc " Sai" và viết lại vào giấy kiểm tra.***

Câu 25. Các nét vẽ trong bản vẽ kỹ thuật:

A. nét liền mảnh biểu diễn đường tâm, đường trục.

B. nét đứt mảnh biểu diễn đường kích thước, đường gióng.

C. nét liền đậm dùng để biểu diễn đường bao thấy, cạnh thấy.

D. nét gạch dài - chấm - mảnh biểu diễn đường bao khuất, cạnh khuất.

Phần II: Tự luận (3 điểm):

Câu 1(2 điểm): Em hãy trình bày đặc điểm và ứng dụng của vật liệu chất dẻo nhệt, chất dẻo nhiệt rắn và cao su?

Câu 2(1 điểm): Kể tên các vật dụng làm từ vật liệu cơ khí được sử dụng gia đình em và gọi tên các vật liệu đó (có từ 4 loại vật liệu khác nhau).

---------- **HẾT** ----------

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

Mã đề 801

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
Môn: HĐTN -HN 8
Thời gian: 45 phút
Ngày thi: 25/12/2024

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1. Nét tính cách nào dưới đây là nét tính cách tích cực?

A. Quyết đoán B. Dễ cáu giận C. Thiếu chính kiến D. Lười biếng

Câu 2. Cách từ chối tình huống nguy hiểm là?

A. Từ chối và đưa ra một lí do để trì hoãn việc thực hiện

B. Từ chối và đưa ra phương án khác phù hợp hơn để thay thế

C. Từ chối thẳng một cách thẳng thắn, dứt khoát

D. Từ chối và thay đổi quyết định đó khi muốn

Câu 3. Đâu không phải là định nghĩa về cách thương thuyết?

A. Nêu những yêu cầu cụ thể của mình, những gì mình muốn hoặc không mong muốn

B. Lắng nghe yêu cầu của đối phương và đưa ra một thỏa hiệp tương ứng

C. Trong trường hợp nảy sinh mâu thuẫn, tìm một cách giải quyết khác mà cả hai bên cùng chấp nhận được

D. Đưa ra các luận điểm ủng hộ hay phản đối

Câu 4. Hành động nào dưới đây không phải là hành vi của bắt nạt học đường?

A. Nhắn tin đe dọa

B. Cô lập bạn bằng cách ngăn cấm không cho bạn khác chơi cùng

C. Chặn đường lục cặp, bắt nộp tiền, đồ dùng học tập

D. Cùng bạn cố gắng phấn đấu trong thi đua chào mừng ngày 20-11

Câu 5 . Em đã làm gì để góp phần phát huy truyền thống của nhà trường?

A. Không tham gia các hoạt động của trường

B. Học tập còn chưa tập trung

C. Không tham gia phong trào văn nghệ của trường

D. Tích cực tham gia phong trào thể dục thể thao.

Câu 6. Đâu không phải là điều em nên làm để xây dựng và giữ gìn tình bạn?

A. Chủ động, mạnh dạn, tự tin khi làm quen với bạn mới

B. Trao đổi thẳng thắn với bạn khi có hiểu lầm

C. Nói xấu sau lưng bạn

D. Không có lời nói, hành vi làm tổn thương bạn

Câu 7. Đâu không phải là việc làm thể hiện trách nhiệm với bản thân?

A. Giữ tinh thần luôn vui vẻ, suy nghĩ tích cực

B. Tập thể dục, vệ sinh cá nhân hàng ngày

C. Hoàn thành nhiệm vụ học tập

D. Thích làm gì thì làm, không cần lên kế hoạch cụ thể.

Câu 8. Khi thấy một nhóm người đang dồn một bạn vào tường, em nên làm gì?

A. Xông vào bảo vệ bạn

C. Báo với người lớn, thầy cô giáo ở gần nhất

B. Hét to lên và chạy

D. Đánh nhau với các bạn

Câu 9. Em có thể đưa ra lời từ chối nào khi trong tình huống nguy hiểm?

A. Không, mình không muốn/ thích

B. Hôm nay mình bận rồi. Hẹn hôm khác nhé

C. Theo mình, chúng ta nên làm theo phương án/ cách này sẽ hợp lý hơn

D. Mình sẽ suy nghĩ thêm, rồi trả lời lại sau nhé!

Câu 10. Việc nào không thể hiện trách nhiệm của em trong các hoạt động?

A. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong quá trình hoạt động

B. Việc dễ thì mình làm, việc khó mình bỏ qua

C. Vượt qua khó khăn để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra

D. Có ý thức giúp đỡ các bạn trong hoạt động chung

Câu 11. Khi có bạn rủ em xuống sông bơi mà em không biết bơi thì em sẽ?

A. Em cũng tò mò và muốn xuống bơi cho biết

B. Em đồng ý và nhờ bạn dạy bơi

C. Em cảm thấy không an toàn và quyết định từ chối bạn

D. Em nghĩ rằng bơi sẽ dễ nên cũng đồng ý xuống bơi

Câu 12. Nếu em là Hương, em sẽ làm gì trong tình huống này?

Các bạn trong nhóm rủ Hương sau khi tan học sẽ đến nhà Lan dự sinh nhật. Nhưng mẹ của Hương đang ốm, bố Hương đi làm xa.

A. Em sẽ đến dự sinh nhật Lan, tối về nhà với mẹ sau.

B. Em sẽ chúc mừng sinh nhật Lan trên lớp để tan học có thể về nhà chăm sóc mẹ.

C. Em sẽ đi cùng các bạn đến nhà Lan mà không thông báo với mẹ.

D. Em sẽ từ chối các bạn, vì cũng không thân với Lan nên em quyết định về nhà với mẹ.

Câu 13. Tham gia các hoạt động truyền thống của trường có tác dụng:

A. Khám phá được các tài năng của mình

B. Giúp em hiểu và tự hào về ngôi trường của mình

C. Bớt căng thẳng sau những giờ học

D. Tất cả các nội dụng trên

Câu 14. Nhà trường có truyền thống hoạt động thể dục thể thao rất sôi nổi, em sẽ

A. Tích cực tham gia để phát huy truyền thống

B. Không tham gia khi phát động phong trào

C. Lôi kéo các bạn không nên tham gia vì ảnh hưởng đến việc học

D. Im lặng, không có ý kiến gì

Câu 15. Nhận định nào sau đây là sai?

A. Chỉ cần lễ phép với thầy cô khi ở trong trường, ra ngoài thì không cần

B. Cùng tìm hiểu sở thích của nhau là một cách rất hiệu quả để duy trì tình cảm bạn bè

C. Giữ mối quan hệ tốt với thầy cô, bạn bè sẽ giúp em học tập hiệu quả hơn

D. Không nên nhận lời làm bài tập hộ bạn đến tránh bạn ỷ lại vào mình

Câu 16. An là bạn thân của Bình. Dạo gần đây An thường xuyên nhờ Bình chép bài hộ, có khi còn nhờ làm giúp bài tập về nhà. Nếu em là Bình, em sẽ làm gì?

A. Có thể chép bài hộ nhưng cương quyết không làm bài tập về nhà giúp An

B. Tìm hiểu lí do tại sao An lại nhờ vả mình. Nếu An gặp khó khăn sẽ cùng bạn giải quyết

C. Không chép bài hộ, cũng không làm giúp bạn bài tập về nhà

D. Báo với thầy cô giáo để phạt bạn An

Câu 17. Khi nghe bạn thân chia sẻ về một nỗi sợ hãi của bản thân, em phải làm gì?

A. Thi thoảng hù doạ cho bạn sợ

B. Chú ý lắng nghe bạn nói, nhìn thẳng vào mắt bạn trong suốt quá trình bạn kể chuyện

C. Ngắt lời bạn mỗi khi muốn nói một điều gì đó

D. Không chú tâm, lơ đãng khi bạn nói

Câu 18. Dấu hiệu thường thấy của việc bạo lực học đường trong trường học là?

A. Bắt ép bạn chép bài và làm bài tập cho mình

B. Cố tình làm hỏng đồ dùng học tập của bạn

C. Làm đau bạn bằng các hành động: đánh, ném đồ vật vào người, bắt quỳ gối

D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 19. Cách giải toả thường sử dụng khi có cảm xúc tiêu cực trong thực tiễn đó là?

A. Rủ bạn ra quán uống rượu

B. Tâm sự với bạn, thầy cô, người thân trong gia đình hoặc người em tin cậy

C. Bỏ đi chỗ khác

D. Trút giận lên người khác

Câu 20. Biện pháp rèn luyện tính chưa tự tin khi tranh biện là?

A. Chuẩn bị cẩn thận các luận điểm lí lẽ dẫn chứng trước khi tranh biện

B. Luyện tập trước khi tranh biện

C. Tự rút kinh nghiệm sau mỗi lần tranh biện

D. Cả ba đáp án trên đều đúng

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm). Xử lí tình huống và thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc bản thân hợp lí trong các tình huống sau đây:

- Tình huống 1: Sau giờ học, vì mải cùng các bạn chuẩn bị cho buổi thuyết trình của nhóm vào tuần sau nên em đã về muộn mà quên báo với gia đình. Bố chưa biết lí do nên đã mắng em mải chơi không về nhà đúng giờ.

- Tình huống 2: Khi học nhóm cùng các bạn, một số nội dung em chưa hiểu nên hỏi lại nhiều lần. Một số bạn chê em học kém làm em rất xấu hổ.

- Tình huống 3: Em và Huy hẹn nhau đi hiệu sách chiều nay. Em chờ mãi mà không thấy Huy đến, cũng không nhận được lời nhắn là sẽ đến muộn. Em rất giận và bực bội.

Câu 2 (2 điểm).

Lập kế hoạch thực hiện cam kết của bản thân mình đã đề ra.

------ HẾT ------

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

Mã đề 802

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
Môn: HĐTN - HN 8
Thời gian: 45 phút
Ngày thi: 25/12/2024

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1. Hành động nào dưới đây không phải là hành vi của bắt nạt học đường?
A. Nhắn tin đe dọa
B. Cô lập bạn bằng cách ngăn cấm không cho bạn khác chơi cùng
C. Chặn đường lục cặp, bắt nộp tiền, đồ dùng học tập
D. Cùng bạn cố gắng phấn đấu trong thi đua chào mừng ngày 20-11

Câu 2. Đâu không phải là định nghĩa về cách thương thuyết?
A. Nêu những yêu cầu cụ thể của mình, những gì mình muốn hoặc không mong muốn
B. Lắng nghe yêu cầu của đối phương và đưa ra một thỏa hiệp tương ứng
C. Trong trường hợp nảy sinh mâu thuẫn, tìm một cách giải quyết khác mà cả hai bên cùng chấp nhận được
D. Đưa ra các luận điểm ủng hộ hay phản đối

Câu 3. Nét tính cách nào dưới đây là nét tính cách tích cực?
A. Quyết đoán B. Dễ cáu giận C. Thiếu chính kiến D. Lười biếng

Câu 4. Em đã làm gì để góp phần phát huy truyền thống của nhà trường?
A. Không tham gia các
hoạt động của trường
B. Học tập còn chưa tập trung
C. Không tham gia phong trào văn nghệ của trường
D. Tích cực tham gia phong trào thể dục thể thao.

Câu 5. Cách từ chối tình huống nguy hiểm là?
A. Từ chối và đưa ra một lí do để trì hoãn việc thực hiện
B. Từ chối và đưa ra phương án khác phù hợp hơn để thay thế
C. Từ chối thẳng một cách thẳng thắn, dứt khoát
D. Từ chối và thay đổi quyết định đó khi muốn

Câu 6. Đâu không phải là điều em nên làm để xây dựng và giữ gìn tình bạn?
A. Chủ động, mạnh dạn, tự tin khi làm quen với bạn mới
B. Trao đổi thẳng thắn với bạn khi có hiểu lầm
C. Nói xấu sau lưng bạn
D. Không có lời nói, hành vi làm tổn thương bạn

Câu 7. Khi thấy một nhóm người đang dồn một bạn vào tường, em nên làm gì?
A. Xông vào bảo vệ bạn C. Báo với người lớn, thầy cô giáo ở gần nhất
B. Hét to lên và chạy D. Đánh nhau với các bạn

Câu 8. Nhà trường có truyền thống hoạt động thể dục thể thao rất sôi nổi, em sẽ

A. Tích cực tham gia để phát huy truyền thống

B. Không tham gia khi phát động phong trào

C. Lôi kéo các bạn không nên tham gia vì ảnh hưởng đến việc học

D. Im lặng, không có ý kiến gì

Câu 9. Em có thể đưa ra lời từ chối nào khi trong tình huống nguy hiểm?

A. Không, mình không muốn/ thích

B. Hôm nay mình bận rồi. Hẹn hôm khác nhé

C. Theo mình, chúng ta nên làm theo phương án/ cách này sẽ hợp lý hơn

D. Mình sẽ suy nghĩ thêm, rồi trả lời lại sau nhé!

Câu 10. Việc nào không thể hiện trách nhiệm của em trong các hoạt động?

A. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong quá trình hoạt động

B. Việc dễ thì mình làm, việc khó mình bỏ qua

C. Vượt qua khó khăn để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra

D. Có ý thức giúp đỡ các bạn trong hoạt động chung

Câu 11. Đâu không phải là việc làm thể hiện trách nhiệm với bản thân?

A. Giữ tinh thần luôn vui vẻ, suy nghĩ tích cực

B. Tập thể dục, vệ sinh cá nhân hàng ngày

C. Hoàn thành nhiệm vụ học tập

D. Thích làm gì thì làm, không cần lên kế hoạch cụ thể.

Câu 12. Khi có bạn rủ em xuống sông bơi mà em không biết bơi thì em sẽ?

A. Em cũng tò mò và muốn xuống bơi cho biết

B. Em đồng ý và nhờ bạn dạy bơi

C. Em cảm thấy không an toàn và quyết định từ chối bạn

D. Em nghĩ rằng bơi sẽ dễ nên cũng đồng ý xuống bơi

Câu 13. Nếu em là Hương, em sẽ làm gì trong tình huống này?

Các bạn trong nhóm rủ Hương sau khi tan học sẽ đến nhà Lan dự sinh nhật. Nhưng mẹ của Hương đang ốm, bố Hương đi làm xa.

A. Em sẽ đến dự sinh nhật Lan, tối về nhà với mẹ sau.

B. Em sẽ chúc mừng sinh nhật Lan trên lớp để tan học có thể về nhà chăm sóc mẹ.

C. Em sẽ đi cùng các bạn đến nhà Lan mà không thông báo với mẹ.

D. Em sẽ từ chối các bạn, vì cũng không thân với Lan nên em quyết định về nhà với mẹ.

Câu 14. Tham gia các hoạt động truyền thống của trường có tác dụng:

A. Khám phá được các tài năng của mình

B. Giúp em hiểu và tự hào về ngôi trường của mình

C. Bớt căng thẳng sau những giờ học

D. Tất cả các nội dụng trên

Câu 15. Nhận định nào sau đây là sai?

A. Chỉ cần lễ phép với thầy cô khi ở trong trường, ra ngoài thì không cần

B. Cùng tìm hiểu sở thích của nhau là một cách rất hiệu quả để duy trì tình cảm bạn bè

C. Giữ mối quan hệ tốt với thầy cô, bạn bè sẽ giúp em học tập hiệu quả hơn

D. Không nên nhận lời làm bài tập hộ bạn đến tránh bạn ỷ lại vào mình

Câu 16. Biện pháp rèn luyện tính chưa tự tin khi tranh biện là?

A. Chuẩn bị cẩn thận các luận điểm lí lẽ dẫn chứng trước khi tranh biện

B. Luyện tập trước khi tranh biện

C. Tự rút kinh nghiệm sau mỗi lần tranh biện

D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 17. An là bạn thân của Bình. Dạo gần đây An thường xuyên nhờ Bình chép bài hộ, có khi còn nhờ làm giúp bài tập về nhà. Nếu em là Bình, em sẽ làm gì?

A. Có thể chép bài hộ nhưng cương quyết không làm bài tập về nhà giúp An

B. Tìm hiểu lí do tại sao An lại nhờ vả mình. Nếu An gặp khó khăn sẽ cùng bạn giải quyết

C. Không chép bài hộ, cũng không làm giúp bạn bài tập về nhà

D. Báo với thầy cô giáo để phạt bạn An

Câu 18. Khi nghe bạn thân chia sẻ về một nỗi sợ hãi của bản thân, em phải làm gì?

A. Thi thoảng hù doạ cho bạn sợ

B. Chú ý lắng nghe bạn nói, nhìn thẳng vào mắt bạn trong suốt quá trình bạn kể chuyện

C. Ngắt lời bạn mỗi khi muốn nói một điều gì đó

D. Không chú tâm, lơ đãng khi bạn nói

Câu 19. Dấu hiệu thường thấy của việc bạo lực học đường trong trường học là?

A. Bắt ép bạn chép bài và làm bài tập cho mình

B. Cố tình làm hỏng đồ dùng học tập của bạn

C. Làm đau bạn bằng các hành động: đánh, ném đồ vật vào người, bắt quỳ gối

D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 20. Cách giải toả thường sử dụng khi có cảm xúc tiêu cực trong thực tiễn đó là?

A. Rủ bạn ra quán uống rượu

B. Tâm sự với bạn, thầy cô, người thân trong gia đình hoặc người em tin cậy

C. Bỏ đi chỗ khác

D. Trút giận lên người khác

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm). Xử lí tình huống và thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc bản thân hợp lí trong các tình huống sau đây:

- Tình huống 1: Sau giờ học, vì mải cùng các bạn chuẩn bị cho buổi thuyết trình của nhóm vào tuần sau nên em đã về muộn mà quên báo với gia đình. Bố chưa biết lí do nên đã mắng em mải chơi không về nhà đúng giờ.
- Tình huống 2: Khi học nhóm cùng các bạn, một số nội dung em chưa hiểu nên hỏi lại nhiều lần. Một số bạn chê em học kém làm em rất xấu hổ.
- Tình huống 3: Em và Huy hẹn nhau đi hiệu sách chiều nay. Em chờ mãi mà không thấy Huy đến, cũng không nhận được lời nhắn là sẽ đến muộn. Em rất giận và bực bội.

Câu 2 (2 điểm).

Kể tên những việc làm cần thiết mà em cần thực hiện để phòng, tránh bắt nạt học đường.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 801

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: GDCD 8
Ngày thi: 25/12/2024
Thời gian: 45 phút

I: PHẦN TRẮC NGHIỆM: *(7 điểm)*

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau :

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Chủ động làm việc không đợi ai nhắc nhở, không phải do áp lực từ bên ngoài là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Lao động sáng tạo.
B. Lao động tự giác.
C. Lao động.
D. Tự lập.

Câu 2. Để bảo vệ môi trường, học sinh có thể thực hiện hành động nào sau đây?

A. Bật điều hòa rồi bỏ ra ngoài đi chơi.
B. Hạn chế sử dụng túi ni-lông, đồ nhựa,…
C. Xả nhiều nước để tắm cho thỏa thích.
D. Không tắt đèn điện khi ra khỏi nhà.

Câu 3. Pháp luật Việt Nam nghiêm cấm thực hiện hành vi nào dưới đây?

A. Khai thác hợp lí tài nguyên thiên nhiên.
B. Đổ chất thải, chất độc hại ra môi trường.
C. Sử dụng các nguồn năng lượng sạch.
D. Khai thác hợp lí nguồn lợi thủy - hải sản.

Câu 4. Tài nguyên nào sau đây được xem là nguồn năng lượng sạch?

A. Dầu mỏ, khí đốt
B. Bức xạ mặt trời, gió, nhiệt trong lòng đất
C. Dầu mỏ, thủy triều, khí đốt
D. Than đá và nguồn khoáng sản kim loại

Câu 5. Người biết bảo vệ lẽ phải sẽ

A. được mọi người yêu mến, quý trọng.
B. chịu nhiều thiệt thòi trong cuộc sống.
C. nhận được nhiều lợi ích vật chất.
D. bị mọi người xung quanh lợi dụng.

Câu 6. Những hành động nào sau đây làm suy thoái môi trường:

A. Trồng cây trên đồi trọc.
B. Phun thuốc trừ sâu
C. Săn bắt động vật quý hiếm
D. Không chặt phá rừng bừa bãi.

Câu 7. Hoàn thiện khái niệm sau: "…… là các yếu tố tự nhiên và xã hội bao quanh con người ảnh hưởng trực tiếp và tác động đến các hoạt động sống của con người".

A. Biến đổi khí hậu.
B. Môi trường.
C. Tài nguyên thiên nhiên.
D. Thời tiết.

Câu 8. Câu tục ngữ "*phải trái phân minh, nghĩa tình trọn vẹn*" phản ánh về vấn đề gì?

A. Quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau.
B. Nhân ái, yêu thương con người.
C. Kiên trì vượt qua khó khăn.
D. Tôn trọng và bảo vệ lẽ phải.

Câu 9. Người cần cù, sáng tạo trong lao động sẽ luôn được mọi người

A. Yêu quý và tôn trọng.
B. Xa lánh và hắt hủi.
C. Tìm cách hãm hại.
D. Ghen ghét và căm thù.

Câu 10. Câu thành ngữ nào dưới đây nói lên sự phong phú và đa dạng về tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam?

A. Rừng vàng, biển bạc.
B. Lửa thử vàng, gian nan thử sức.
C. Chọn mặt gửi vàng.
D. Nén bạc đâm toạc tờ giấy.

Câu 11. "Đề ra các chính sách bảo vệ môi trường; quản lí, và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên" là vai trò của chủ thể nào dưới đây?

A. Nhà nước.
B. Các cơ sở giáo dục.
C. Các tổ chức xã hội.
D. Cá nhân công dân.

Câu 12. Câu ca dao "Dù cho đất đổi trời thay/ Trăm năm vẫn giữ lòng ngay với đời" đã phản ánh về vấn đề gì?

A. Dũng cảm, kiên cường.
B. Thay đổi để thích nghi.
C. Uống nước nhớ nguồn.
D. Bảo vệ lẽ phải.

Câu 13. Câu tục ngữ "Một câu nói ngay bằng ăn chay cả tháng" phản ánh về vấn đề nào dưới đây?

A. Bảo vệ lẽ phải.
B. Tôn sư trọng đạo.
C. Yêu thương con người.
D. Yêu nước, đoàn kết.

Câu 14. "Những của cải có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng" - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Môi trường sinh thái.
B. Tài nguyên du lịch.
C. Tài nguyên thiên nhiên.
D. Môi trường tự nhiên.

Câu 15. Câu ca dao *"Ăn thì muốn những miếng ngon/ Làm thì một việc cỏn con chẳng làm"* muốn phê phán thái độ nào?

A. Nhỏ nhen, ích kỉ.
B. Kiêu căng, tự mãn.
C. Lười biếng lao động.
D. Hà tiện, keo kiệt.

Câu 16. Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên sẽ giúp cho

A. nguồn tài nguyên không bị cạn kiệt.
B. môi trường sinh thái được cân bằng.
C. hệ sinh thái phong phú, đa dạng.
D. môi trường trong lành, sạch đẹp.

Câu 17. Ngày 5 tháng 6 hằng năm là ngày gì?

A. Ngày Quốc tế Lao động.
B. Ngày Quốc tế Khoan dung.
C. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.
D. Ngày Môi trường thế giới.

Câu 18. Nội dung nào thể hiện đúng biểu hiện của lao động sáng tạo?

A. Tự giác học bài và làm bài.
B. Cải tiến phương pháp học tập.
C. Thực hiện đúng nội quy của trường lớp.
D. Đi học và về đúng giờ quy định.

Câu 19. Nguồn năng lượng vĩnh cửu là:

A. Năng lượng khí đốt.
B. Năng lượng nhiệt từ mặt trời.
C. Năng lượng từ than củi
D. Năng lượng từ dầu mỏ

Câu 20. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên không tái sinh:

A. Tài nguyên sinh vật
B. Tài nguyên rừng.
C. Tài nguyên khoáng sản.
D. Tài nguyên đất

Câu 21. "Những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lí và lợi ích chung của xã hội" - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Luân lí. **B.** Lẽ phải. **C.** Lí tưởng. **D.** Đạo đức.

Câu 22. Câu tục ngữ nào dưới đây phản ánh về đức tính cần cù trong lao động?

A. Khéo ăn thì no, khéo co thì ấm. **B.** Kiếm củi ba năm, thiêu một giờ.

C. Nên ăn có chừng, dùng có mực. **D.** Có công mài sắt, có ngày nên kim.

Câu 23. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên tái sinh:

A. Bức xạ mặt trời. **B.** Dầu mỏ.

C. Tài nguyên sinh vật. **D.** Tài nguyên đất

Câu 24. Nội dung nào dưới đây thể hiện vai trò của việc trồng cây gây rừng ?

A. Phủ xanh vùng đất trống. **B.** Cho ta nhiều gỗ

C. Hạn chế xói mòn, lũ lụt, cải tạo khí hậu. **D.** Bảo vệ các loài động vật

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 25: Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Đoàn Thanh niên xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn đã tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền đến đông đảo đoàn viên, thanh thiếu nhi và nhân dân, triển khai nhiều mô hình sáng tạo tham gia bảo vệ môi trường.

(Theo báo Tài nguyên - Môi trường)

a) Đoàn Thanh niên xã chỉ tuyên truyền mà không có các hành động cụ thể.

b) Đoàn Thanh niên đã thu hút được sự tham gia tích cực của nhiều tâng lớp trong xã hội để bảo vệ môi trường.

c) Việc tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh.

d) Việc bảo vệ môi trường là nhiệm vụ của Đoàn thanh niên.

II/ TỰ LUẬN: (3 Điểm)

Câu 1:(3điểm) Cho tình huống

Nhà bạn K ở cạnh một hồ nước lớn. Vào ngày lễ tiễn ông Công ông Táo về trời, người dân trong khu vực đều đến hồ nước này để thả cá rồi vứt lại túi ni lông xuống hồ hoặc ngay trên bờ.

a/ Em có nhận xét gì với cách làm của những người dân trên không? Vì sao?

b/ Thế nào là môi trường?

c/ Nếu em là bạn K, trong ngày lễ tiễn ông Công ông Táo năm nay, em sẽ làm gì để mọi người không còn vứt túi ni lông bừa bãi?

------ HẾT ------

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 802

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: GDCD 8
Ngày thi: 25/12/2024
Thời gian: 45 phút

I: PHẦN TRẮC NGHIỆM: *(7 điểm)*

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau :

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Câu ca dao "*Ăn thì muốn những miếng ngon/ Làm thì một việc cỏn con chẳng làm*" muốn phê phán thái độ nào?

A. Hà tiện, keo kiệt.
B. Nhỏ nhen, ích kỉ.
C. Kiêu căng, tự mãn.
D. Lười biếng lao động.

Câu 2. "Những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lí và lợi ích chung của xã hội" - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Lí tưởng. **B.** Luân lí. **C.** Đạo đức. **D.** Lẽ phải.

Câu 3. Chọn từ thích hợp hoàn thiện khái niệm sau đây: "..... là các yếu tố tự nhiên và xã hội bao quanh con người ảnh hưởng trực tiếp và tác động đến các hoạt động sống của con người".

A. Biến đổi khí hậu.
B. Tài nguyên thiên nhiên.
C. Môi trường.
D. Thời tiết.

Câu 4. Ngày 5 tháng 6 hằng năm là ngày gì?

A. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.
B. Ngày Quốc tế Lao động.
C. Ngày Quốc tế Khoan dung.
D. Ngày Môi trường thế giới.

Câu 5. Nội dung nào thể hiện đúng biểu hiện của lao động sáng tạo?

A. Đi học và về đúng giờ quy định.
B. Tự giác học bài và làm bài.
C. Cải tiến phương pháp học tập.
D. Thực hiện đúng nội quy của trường lớp.

Câu 6. Tài nguyên nào sau đây được xem là nguồn năng lượng sạch?

A. Bức xạ mặt trời, gió, nhiệt trong lòng đất
B. Than đá và nguồn khoáng sản kim loại
C. Dầu mỏ, thủy triều, khí đốt
D. Dầu mỏ, khí đốt

Câu 7. Nội dung nào dưới đây thể hiện vai trò của việc trồng cây gây rừng ?

A. Phủ xanh vùng đất trống.
B. Hạn chế xói mòn, lũ lụt, cải tạo khí hậu.
C. Bảo vệ các loài động vật
D. Cho ta nhiều gỗ

Câu 8. Người biết bảo vệ lẽ phải sẽ

A. nhận được nhiều lợi ích vật chất.
B. được mọi người yêu mến, quý trọng.
C. chịu nhiều thiệt thòi trong cuộc sống.
D. bị mọi người xung quanh lợi dụng.

Câu 9. Câu tục ngữ "Một câu nói ngay bằng ăn chay cả tháng" phản ánh về vấn đề nào dưới đây?

A. Yêu thương con người.
B. Bảo vệ lẽ phải.
C. Tôn sư trọng đạo.
D. Yêu nước, đoàn kết.

Câu 10. Câu tục ngữ *"phải trái phân minh, nghĩa tình trọn vẹn"* phản ánh về nội dung gì?

A. Kiên trì vượt qua khó khăn.
B. Quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau.
C. Nhân ái, yêu thương con người.
D. Tôn trọng và bảo vệ lẽ phải.

Câu 11. Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên sẽ giúp cho

A. môi trường trong lành, sạch đẹp.
B. môi trường sinh thái được cân bằng.
C. nguồn tài nguyên không bị cạn kiệt.
D. hệ sinh thái phong phú, đa dạng.

Câu 12. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên không tái sinh:

A. Tài nguyên khoáng sản.
B. Tài nguyên rừng.
C. Tài nguyên đất
D. Tài nguyên sinh vật

Câu 13. Pháp luật Việt Nam nghiêm cấm thực hiện hành vi nào dưới đây?

A. Khai thác hợp lí tài nguyên thiên nhiên.
B. Sử dụng các nguồn năng lượng sạch.
C. Khai thác hợp lí nguồn lợi thủy - hải sản.
D. Đổ chất thải, chất độc hại ra môi trường.

Câu 14. Để bảo vệ môi trường, học sinh có thể thực hiện hành động nào sau đây?

A. Không tắt đèn điện khi ra khỏi nhà.
B. Xả nhiều nước để tắm cho thỏa thích.
C. Bật điều hòa rồi bỏ ra ngoài đi chơi.
D. Hạn chế sử dụng túi ni-lông, đồ nhựa,…

Câu 15. Câu thành ngữ nào dưới đây nói lên sự phong phú và đa dạng về tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam?

A. Lửa thử vàng, gian nan thử sức.
B. Rừng vàng, biển bạc.
C. Nén bạc đâm toạc tờ giấy.
D. Chọn mặt gửi vàng.

Câu 16. Câu ca dao "Dù cho đất đổi trời thay/ Trăm năm vẫn giữ lòng ngay với đời" đã phản ánh về vấn đề gì?

A. Dũng cảm, kiên cường.
B. Uống nước nhớ nguồn.
C. Thay đổi để thích nghi.
D. Bảo vệ lẽ phải.

Câu 17. "Những của cải có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng phục vụ cuộc sống (mỏ khoáng sản, dầu khí, động vật,…)" - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Tài nguyên du lịch.
B. Môi trường sinh thái.
C. Tài nguyên thiên nhiên.
D. Môi trường tự nhiên.

Câu 18. Chủ động làm việc không đợi ai nhắc nhở, không phải do áp lực từ bên ngoài là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Tự lập.
B. Lao động sáng tạo.
C. Lao động tự giác.
D. Lao động.

Câu 19. Nguồn năng lượng vĩnh cửu là:

A. Năng lượng khí đốt.
B. Năng lượng từ dầu mỏ
C. Năng lượng nhiệt từ mặt trời.
D. Năng lượng từ than củi

Câu 20. Những hành động nào sau đây làm suy thoái môi trường:

A. Trồng cây trên đồi trọc.
B. Phun thuốc trừ sâu
C. Không chặt phá rừng bừa bãi.
D. Săn bắt động vật quý hiếm

Câu 21. Người cần cù, sáng tạo trong lao động sẽ luôn được mọi người

A. Tìm cách hãm hại.
B. Ghen ghét và căm thù.
C. Yêu quý và tôn trọng.
D. Xa lánh và hắt hủi.

Câu 22. "Đề ra các chính sách bảo vệ môi trường; quản lí, và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên" là vai trò của chủ thể nào dưới đây?

A. Nhà nước.
B. Cá nhân công dân.
C. Các cơ sở giáo dục.
D. Các tổ chức xã hội.

Câu 23. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên tái sinh:

A. Tài nguyên sinh vật.
B. Dầu mỏ.
C. Bức xạ mặt trời.
D. Tài nguyên đất

Câu 24. Câu tục ngữ nào dưới đây phản ánh về đức tính cần cù trong lao động?

A. Nên ăn có chừng, dùng có mực.
B. Khéo ăn thì no, khéo co thì ấm.
C. Kiếm củi ba năm, thiêu một giờ.
D. Có công mài sắt, có ngày nên kim.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 25: Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Giờ ra chơi, cô giáo vô tình thấy bạn Minh nhặt rác ở sân trường và bỏ vào thùng rác. Trong buổi sinh hoạt cuối tuần, cô giáo đã khen ngợi Minh trước lớp vì hành động đẹp này. Cả lớp rất vui và hoan nghênh hành động của Minh. Bạn Minh cảm ơn cô giáo, các bạn và mong muốn mọi người cùng giữ gìn vệ sinh trường lớp.

a) Bạn Minh gương mẫu thực hiện bảo vệ môi trường.

b) Bạn Minh làm vậy để được cô giáo tuyên dương và nổi tiếng trong lớp.

c) Giữ gìn vệ sinh trường lớp là nhiệm vụ của bác lao công.

d) Chung tay bảo vệ môi trường là quyền và trách nhiệm của mọi người.

II. PHẦN TỰ LUẬN (3điểm)

Câu 1:(3điểm) **Cho tình huống:**

Sau khi học xong bài "Bảo vệ lẽ phải", bạn Minh cho rằng trong cuộc sống không phải bao giờ cũng cần bảo vệ lẽ phải, vì có nhiều điều tế nhị, nhiều mối quan hệ phức tạp, nên cần phải tuỳ theo từng trường hợp mà ứng xử cho phù hợp.

a/ Em đồng ý hay không đồng ý với ý kiến của bạn Minh? Vì sao?

b/ Em hiểu thế nào là lẽ phải?

c/ Nếu là em, em sẽ hiểu vấn đề này ra sao?

------ HẾT ------

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 803

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: GDCD 8
Ngày thi: 25/12/2024
Thời gian: 45 phút

I: PHẦN TRẮC NGHIỆM: *(7 điểm)*

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau :

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Nội dung nào thể hiện đúng biểu hiện của lao động sáng tạo?

A. Cải tiến phương pháp học tập.
B. Đi học và về đúng giờ quy định.
C. Tự giác học bài và làm bài.
D. Thực hiện đúng nội quy của trường lớp.

Câu 2. Tài nguyên nào sau đây được xem là nguồn năng lượng sạch?

A. Dầu mỏ, thủy triều, khí đốt
B. Than đá và nguồn khoáng sản kim loại
C. Dầu mỏ, khí đốt
D. Bức xạ mặt trời, gió, nhiệt trong lòng đất

Câu 3. Câu thành ngữ nào dưới đây nói lên sự phong phú và đa dạng về tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam?

A. Lửa thử vàng, gian nan thử sức.
B. Chọn mặt gửi vàng.
C. Nén bạc đâm toạc tờ giấy.
D. Rừng vàng, biển bạc.

Câu 4. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên tái sinh:

A. Bức xạ mặt trời.
B. Tài nguyên sinh vật.
C. Tài nguyên đất
D. Dầu mỏ.

Câu 5. Nguồn năng lượng vĩnh cửu là:

A. Năng lượng từ than củi
B. Năng lượng khí đốt.
C. Năng lượng từ dầu mỏ
D. Năng lượng nhiệt từ mặt trời.

Câu 6. Câu tục ngữ nào dưới đây phản ánh về đức tính cần cù trong lao động?

A. Kiếm củi ba năm, thiêu một giờ.
B. Có công mài sắt, có ngày nên kim.
C. Nên ăn có chừng, dùng có mực.
D. Khéo ăn thì no, khéo co thì ấm.

Câu 7. "Những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lí và lợi ích chung của xã hội" - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Luân lí. **B.** Đạo đức. **C.** Lí tưởng. **D.** Lẽ phải.

Câu 8. Những hành động nào sau đây làm suy thoái môi trường:

A. Không chặt phá rừng bừa bãi.
B. Săn bắt động vật quý hiếm
C. Trồng cây trên đồi trọc.
D. Phun thuốc trừ sâu

Câu 9. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên không tái sinh:

A. Tài nguyên đất
B. Tài nguyên khoáng sản.
C. Tài nguyên sinh vật
D. Tài nguyên rừng.

Câu 10. Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên sẽ giúp cho

A. môi trường trong lành, sạch đẹp.
B. hệ sinh thái phong phú, đa dạng.
C. nguồn tài nguyên không bị cạn kiệt.
D. môi trường sinh thái được cân bằng.

Câu 11. Để bảo vệ môi trường, học sinh có thể thực hiện hành động nào sau đây?

A. Hạn chế sử dụng túi ni-lông, đồ nhựa,…
B. Không tắt đèn điện khi ra khỏi nhà.
C. Xả nhiều nước để tắm cho thỏa thích.
D. Bật điều hòa rồi bỏ ra ngoài đi chơi.

Câu 12. Nội dung nào dưới đây thể hiện vai trò của việc trồng cây gây rừng ?

A. Phủ xanh vùng đất trống.
B. Bảo vệ các loài động vật
C. Hạn chế xói mòn, lũ lụt, cải tạo khí hậu.
D. Cho ta nhiều gỗ

Câu 13. Chọn từ thích hợp hoàn thiện khái niệm sau đây: "…….. là các yếu tố tự nhiên và xã hội bao quanh con người ảnh hưởng trực tiếp và tác động đến các hoạt động sống của con người".

A. Môi trường.
B. Thời tiết.
C. Biến đổi khí hậu.
D. Tài nguyên thiên nhiên.

Câu 14. Ngày 5 tháng 6 hằng năm là ngày gì?

A. Ngày Quốc tế Lao động.
B. Ngày Môi trường thế giới.
C. Ngày Quốc tế Khoan dung.
D. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.

Câu 15. Chủ động làm việc không đợi ai nhắc nhở, không phải do áp lực từ bên ngoài là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Lao động sáng tạo.
B. Lao động.
C. Lao động tự giác.
D. Tự lập.

Câu 16. Người biết bảo vệ lẽ phải sẽ

A. được mọi người yêu mến, quý trọng.
B. nhận được nhiều lợi ích vật chất.
C. chịu nhiều thiệt thòi trong cuộc sống.
D. bị mọi người xung quanh lợi dụng.

Câu 17. "Đề ra các chính sách bảo vệ môi trường; quản lí, và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên" là vai trò của chủ thể nào dưới đây?

A. Các tổ chức xã hội.
B. Cá nhân công dân.
C. Nhà nước.
D. Các cơ sở giáo dục.

Câu 18. Câu tục ngữ "Một câu nói ngay bằng ăn chay cả tháng" phản ánh về vấn đề nào dưới đây?

A. Bảo vệ lẽ phải.
B. Yêu nước, đoàn kết.
C. Tôn sư trọng đạo.
D. Yêu thương con người.

Câu 19. Câu ca dao "Dù cho đất đổi trời thay/ Trăm năm vẫn giữ lòng ngay với đời" đã phản ánh về vấn đề gì?

A. Uống nước nhớ nguồn.
B. Bảo vệ lẽ phải.
C. Dũng cảm, kiên cường.
D. Thay đổi để thích nghi.

Câu 20. Câu ca dao *"Ăn thì muốn những miếng ngon/ Làm thì một việc cỏn con chẳng làm"* muốn phê phán thái độ nào?

A. Hà tiện, keo kiệt.
B. Lười biếng lao động.
C. Nhỏ nhen, ích kỉ.
D. Kiêu căng, tự mãn.

Câu 21. Người cần cù, sáng tạo trong lao động sẽ luôn được mọi người

A. Tìm cách hãm hại.
B. Yêu quý và tôn trọng.
C. Ghen ghét và căm thù.
D. Xa lánh và hắt hủi.

Câu 22. Pháp luật Việt Nam nghiêm cấm thực hiện hành vi nào dưới đây?

A. Đổ chất thải, chất độc hại ra môi trường.

B. Khai thác hợp lí tài nguyên thiên nhiên.

C. Khai thác hợp lí nguồn lợi thủy - hải sản.

D. Sử dụng các nguồn năng lượng sạch.

Câu 23. "Những của cải có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng phục vụ cuộc sống (mỏ khoáng sản, dầu khí, động vật,...)" - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Môi trường sinh thái.

B. Tài nguyên du lịch.

C. Môi trường tự nhiên.

D. Tài nguyên thiên nhiên.

Câu 24. Câu tục ngữ *"phải trái phân minh, nghĩa tình trọn vẹn"* phản ánh về vấn đề gì?

A. Quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau.

B. Tôn trọng và bảo vệ lẽ phải.

C. Kiên trì vượt qua khó khăn.

D. Nhân ái, yêu thương con người.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 25: Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Giờ ra chơi, cô giáo vô tình thấy bạn Minh nhặt rác ở sân trường và bỏ vào thùng rác. Trong buổi sinh hoạt cuối tuần, cô giáo đã khen ngợi Minh trước lớp vì hành động đẹp này. Cả lớp rất vui và hoan nghênh hành động của Minh. Bạn Minh cảm ơn cô giáo, các bạn và mong muốn mọi người cùng giữ gìn vệ sinh trường lớp.

a) Bạn Minh gương mẫu thực hiện bảo vệ môi trường.

b) Bạn Minh làm vậy để được cô giáo tuyên dương và nổi tiếng trong lớp.

c) Giữ gìn vệ sinh trường lớp là nhiệm vụ của bác lao công.

d) Chung tay bảo vệ môi trường là quyền và trách nhiệm của mọi người.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1:(3điểm) **Cho tình huống**

Nhà bạn K ở cạnh một hồ nước lớn. Năm nào cũng vậy, vào ngày lễ tiễn ông Công ông Táo về trời, người dân trong khu vực đều đến hồ nước này để thả cá rồi vứt lại túi ni lông xuống hồ hoặc ngay trên bờ.

a/ Em có nhận xét gì với cách làm của những người dân trên không? Vì sao?

b/ Em hiểu thế nào là môi trường?

c/ Nếu em là bạn K, trong ngày lễ tiễn ông Công ông Táo năm nay, em sẽ làm gì để mọi người không còn vứt túi ni lông bừa bãi?

------ HẾT ------

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 804

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: GDCD 8
Ngày thi: 25/12/2024
Thời gian: 45 phút

I: PHẦN TRẮC NGHIỆM: *(7 điểm)*

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau :

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên tái sinh:

A. Tài nguyên đất
B. Tài nguyên sinh vật.
C. Bức xạ mặt trời.
D. Dầu mỏ.

Câu 2. Để bảo vệ môi trường, học sinh có thể thực hiện hành động nào sau đây?

A. Xả nhiều nước để tắm cho thỏa thích.
B. Không tắt đèn điện khi ra khỏi nhà.
C. Bật điều hòa rồi bỏ ra ngoài đi chơi.
D. Hạn chế sử dụng túi ni-lông, đồ nhựa,…

Câu 3. Tài nguyên nào sau đây được xem là nguồn năng lượng sạch?

A. Bức xạ mặt trời, gió, nhiệt trong lòng đất
B. Dầu mỏ, thủy triều, khí đốt
C. Than đá và nguồn khoáng sản kim loại
D. Dầu mỏ, khí đốt

Câu 4. Nội dung nào dưới đây thể hiện vai trò của việc trồng cây gây rừng ?

A. Phủ xanh vùng đất trống.
B. Hạn chế xói mòn, lũ lụt, cải tạo khí hậu.
C. Bảo vệ các loài động vật
D. Cho ta nhiều gỗ

Câu 5. Nội dung nào thể hiện đúng biểu hiện của lao động sáng tạo?

A. Tự giác học bài và làm bài.
B. Thực hiện đúng nội quy của trường lớp.
C. Cải tiến phương pháp học tập.
D. Đi học và về đúng giờ quy định.

Câu 6. "Những của cải có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng phục vụ cuộc sống (mỏ khoáng sản, dầu khí, động vật,…)" - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Môi trường tự nhiên.
B. Môi trường sinh thái.
C. Tài nguyên thiên nhiên.
D. Tài nguyên du lịch.

Câu 7. Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên sẽ giúp cho

A. nguồn tài nguyên không bị cạn kiệt.
B. môi trường sinh thái được cân bằng.
C. hệ sinh thái phong phú, đa dạng.
D. môi trường trong lành, sạch đẹp.

Câu 8. Chọn từ thích hợp hoàn thiện khái niệm sau đây: "…….. là các yếu tố tự nhiên và xã hội bao quanh con người ảnh hưởng trực tiếp và tác động đến các hoạt động sống của con người".

A. Môi trường.
B. Biến đổi khí hậu.
C. Tài nguyên thiên nhiên.
D. Thời tiết.

Câu 9. "Những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lí và lợi ích chung của xã hội" - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Lí tưởng.
B. Lẽ phải.
C. Luân lí.
D. Đạo đức.

Câu 10. Người cần cù, sáng tạo trong lao động sẽ luôn được mọi người

A. Tìm cách hãm hại.
B. Ghen ghét và căm thù.
C. Yêu quý và tôn trọng.
D. Xa lánh và hắt hủi.

Câu 11. Câu ca dao "Dù cho đất đổi trời thay/ Trăm năm vẫn giữ lòng ngay với đời" đã phản ánh về vấn đề gì?

A. Bảo vệ lẽ phải.
B. Dũng cảm, kiên cường.
C. Uống nước nhớ nguồn.
D. Thay đổi để thích nghi.

Câu 12. Câu tục ngữ nào dưới đây phản ánh về đức tính cần cù trong lao động?

A. Có công mài sắt, có ngày nên kim.
B. Khéo ăn thì no, khéo co thì ấm.
C. Kiếm củi ba năm, thiêu một giờ.
D. Nên ăn có chừng, dùng có mực.

Câu 13. Chủ động làm việc không đợi ai nhắc nhở, không phải do áp lực từ bên ngoài là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Lao động sáng tạo.
B. Lao động.
C. Tự lập.
D. Lao động tự giác.

Câu 14. Câu tục ngữ *"phải trái phân minh, nghĩa tình trọn vẹn"* phản ánh về vấn đề gì?

A. Quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau.
B. Kiên trì vượt qua khó khăn.
C. Tôn trọng và bảo vệ lẽ phải.
D. Nhân ái, yêu thương con người.

Câu 15. Câu thành ngữ nào dưới đây nói lên sự phong phú và đa dạng về tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam?

A. Lửa thử vàng, gian nan thử sức.
B. Rừng vàng, biển bạc.
C. Nén bạc đâm toạc tờ giấy.
D. Chọn mặt gửi vàng.

Câu 16. Câu ca dao *"Ăn thì muốn những miếng ngon/ Làm thì một việc cỏn con chẳng làm"* muốn phê phán thái độ nào?

A. Kiêu căng, tự mãn.
B. Nhỏ nhen, ích kỉ.
C. Hà tiện, keo kiệt.
D. Lười biếng lao động.

Câu 17. Câu tục ngữ "Một câu nói ngay bằng ăn chay cả tháng" phản ánh về vấn đề nào dưới đây?

A. Tôn sư trọng đạo.
B. Yêu nước, đoàn kết.
C. Yêu thương con người.
D. Bảo vệ lẽ phải.

Câu 18. Pháp luật Việt Nam nghiêm cấm thực hiện hành vi nào dưới đây?

A. Khai thác hợp lí nguồn lợi thủy - hải sản.
B. Đổ chất thải, chất độc hại ra môi trường.
C. Khai thác hợp lí tài nguyên thiên nhiên.
D. Sử dụng các nguồn năng lượng sạch.

Câu 19. Những hành động nào sau đây làm suy thoái môi trường:

A. Không chặt phá rừng bừa bãi.
B. Phun thuốc trừ sâu
C. Săn bắt động vật quý hiếm
D. Trồng cây trên đồi trọc.

Câu 20. Nguồn năng lượng vĩnh cửu là:

A. Năng lượng từ than củi
B. Năng lượng khí đốt.
C. Năng lượng từ dầu mỏ
D. Năng lượng nhiệt từ mặt trời.

Câu 21. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên không tái sinh:

A. Tài nguyên khoáng sản.
B. Tài nguyên sinh vật
C. Tài nguyên rừng.
D. Tài nguyên đất

Câu 22. Người biết bảo vệ lẽ phải sẽ

A. được mọi người yêu mến, quý trọng.
B. nhận được nhiều lợi ích vật chất.
C. chịu nhiều thiệt thòi trong cuộc sống.
D. bị mọi người xung quanh lợi dụng.

Câu 23. "Đề ra các chính sách bảo vệ môi trường; quản lí, và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên" là vai trò của chủ thể nào dưới đây?

A. Các tổ chức xã hội.
B. Các cơ sở giáo dục.
C. Cá nhân công dân.
D. Nhà nước.

Câu 24. Ngày 5 tháng 6 hằng năm là ngày gì?

A. Ngày Quốc tế Khoan dung.
B. Ngày Quốc tế Lao động.
C. Ngày Môi trường thế giới.
D. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 25: Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Đoàn Thanh niên xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn đã tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền đến đông đảo đoàn viên, thanh thiếu nhi và nhân dân, triển khai nhiều mô hình sáng tạo tham gia bảo vệ môi trường.

(Theo báo Tài nguyên - Môi trường)

a) Đoàn Thanh niên xã chỉ tuyên truyền mà không có các hành động cụ thể.

b) Đoàn Thanh niên đã thu hút được sự tham gia tích cực của nhiều tầng lớp trong xã hội để bảo vệ môi trường.

c) Việc tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh.

d) Việc bảo vệ môi trường là nhiệm vụ của Đoàn thanh niên.

II.TỰ LUẬN (3 điểm).

Câu 1:(3 điểm)

Sau khi học xong bài "Bảo vệ lẽ phải", bạn Minh cho rằng trong cuộc sống không phải bao giờ cũng cần bảo vệ lẽ phải, vì có nhiều điều tế nhị, nhiều mối quan hệ phức tạp, nên cần phải tuỳ theo từng trường hợp mà ứng xử cho phù hợp.

a/ Em đồng ý hay không đồng ý với ý kiến của bạn Minh? Vì sao?

b/ Em hiểu thế nào là bảo vệ lẽ phải?

c/ Nếu là em, em sẽ hiểu vấn đề này ra sao?

------ HẾT ------

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 01

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8
Ngày thi: 26/12/2024
Thời gian: 90 phút

PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (4,0 điểm)

Hãy đọc trích đoạn ngữ liệu dưới đây rồi trả lời câu hỏi:

... Ta không thể ghét sự tự học được: nó là một cuộc du lịch.

J.J. Ru-xô và V. Hu-gô, hai văn hào ở Pháp đều ca tụng thú đi chơi bộ.

J.J. Ru-xô nói: "Lúc nào muốn đi thì đi, muốn ngừng thì ngừng, muốn vận động nhiều hay ít tùy ý. Cái gì thích thì nhận xét, cảnh nào đẹp thì ngừng lại. Chỗ nào tôi thấy thích thì tôi ở lại. Hễ thấy chán thì tôi đi, tôi chỉ tùy thuộc tôi, tôi được hưởng tất cả sự tự do mà một người có thể hưởng được.

Còn V. Hu-gô thì viết: "Người ta được tự chủ, người ta tự do, người ta vui vẻ. Người ta đi, người ta ngừng, người ta lại đi, không có gì bó buộc, không có gì ngăn cản

Cái thú tự học cũng giống như cái thú đi chơi bộ ấy. Tự học cũng là một cuộc du lịch, du lịch bằng trí óc, một cuộc du lịch say mê gấp trăm lần du lịch bằng chân, vì nó là du lịch trong không gian. Những hiểu biết của loài người là một thế giới mênh mông. Kể làm sao hết được những sự vật hữu hình và vô hình mà ta sẽ thấy trong cuộc du lịch bằng sách vở?

(Trích ***Tự học - một nhu cầu thời đại*** - Nguyễn Hiến Lê, NXB Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2003)

Câu 1 (0,5 điểm): Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

Câu 2 (1.0 điểm): Hãy ghi lại câu văn nêu khái quát chủ đề của đoạn trích?

Chỉ ra một phép liên kết câu trong các câu văn sau: "*Cái thú tự học cũng giống như cái thú đi chơi bộ ấy. Tự học cũng là một cuộc du lịch, du lịch bằng trí óc, một cuộc du lịch say mê gấp trăm lần du lịch bằng chân, vì nó là du lịch trong không gian*"?

Câu 3 (1.0 điểm): Theo tác giả, thú đi chơi bộ và tự học có những đặc điểm tương đồng nào?

Câu 4 (1.5 điểm): Theo em, vì sao chúng ta "***không thể ghét sự tự học***"?

PHẦN II. Viết (6,0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm): Em hãy viết đoạn văn phối hợp khoảng 200 chữ bàn về lợi ích của việc tự học.

Câu 2 (4.0 điểm): ***Học sinh chọn một trong hai đề sau:***

Đề 1: Viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về một vấn đề việc học sinh với vấn đề xây dựng trường học thân thiện.

Đề 2: Viết bài văn phân tích một bài thơ Đường luật (thất ngôn bát cú hoặc tứ tuyệt) mà em thích.

Chúc các con làm bài tốt!

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 02

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8
Ngày thi: 26/12/2024
Thời gian: 90 phút

PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (4,0 điểm)

Hãy đọc đoạn ngữ liệu dưới đây và trả lời câu hỏi:

"(...) Đã từng nghe ai đó nói: "đọc sách là khoản đầu tư có lãi nhất cuộc đời". Vậy thì phải chăng là người Việt đang có sự "đầu tư" chệch hướng. Khi mà trong khoảng thời gian hữu hạn của một ngày, một tháng, một năm... mỗi chúng ta vẫn đang say mê với những "like, share, bình luận" thì khoảng thời gian ta dành cho việc đọc sách sẽ là bao nhiêu? Đã bao giờ mỗi chúng ta tự hỏi chính mình về sự đầu tư cho văn hóa đọc". Đó không đơn giản chỉ là sự đầu tư 100, 200 nghìn cho việc sở hữu cuốn sách nào đấy. Ở đó còn là thời gian, công sức, sự chiêm nghiệm, suy tư... và sau cùng, thu về được? Đó chắc chắn là những giá trị đích thực mà chỉ khi tác giả, nhà xuất bản, độc giả cùng nghiêm túc. (...)".

(Dẫn theo "Công nghệ số thay đổi văn hóa đọc", http://vanhoadoisong.vn)

Câu 1(0,5 điểm): Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

Câu 2 (1.0 điểm): Chỉ ra câu văn nêu khái quát chủ đề của đoạn trích ?

Chỉ ra một phép liên kết câu được tác giả sử dụng trong các câu văn sau: *"Đã bao giờ mỗi chúng ta tự hỏi chính mình về sự đầu tư cho văn hóa đọc. Đó không đơn giản chỉ là sự đầu tư 100, 200 nghìn cho việc sở hữu cuốn sách nào đấy."*?

Câu 3 (1.0 điểm): Tác giả bài báo đưa ra lý do nào để giải thích người Việt ít dành thời gian cho việc đọc sách?

Câu 4 (1.5 điểm): Để đọc – hiểu một cuốn sách mang lại hiệu quả, em cần phải đọc như thế nào ?

PHẦN II. VIẾT (6.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm): Em hãy viết đoạn văn phối hợp khoảng 200 chữ bàn về lợi ích của việc đọc sách.

Câu 2 (4.0 điểm): ***Học sinh chọn một trong hai đề sau:***

Đề 1: Viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về vai trò, trách nhiệm của thế hệ trẻ với tương lai của đất nước.

Đề 2: Viết bài văn phân tích một bài thơ Đường luật (thất ngôn bát cú hoặc tứ tuyệt) mà em thích.

Chúc các con làm bài tốt!

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 – 2025

Mã đề T801

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
Môn thi: Toán 8
Ngày thi: 27 tháng 12 năm 2024
Thời gian: 90 phút

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng trong các câu sau vào giấy kiểm tra:

Câu 1: Trong các hàm số sau, hàm số bậc nhất là :

A. $y=0x+4$. **B.** $y=2x-1$. **C.** $y=-3x^2+5$. **D.** $y=\frac{5}{x}+2$.

Câu 2: Điểm D nằm trên mặt phẳng tọa độ Oxy *(hình 1)* có tọa độ là :

A. $(2;-4)$. **B.** $(-2;4)$.

C. $(-4;-2)$. **D.** $(-2;-4)$.

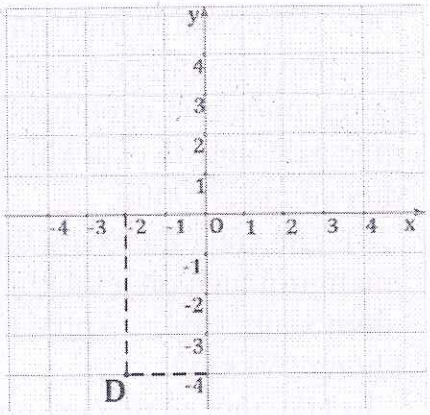

Câu 3: Phân thức đối của phân thức $\frac{2xy}{x-3}$ là:

A. $\frac{2xy}{x+3}$. **B.** $\frac{-2xy}{x+3}$.

C. $\frac{-2xy}{x-3}$. **D.** $\frac{-2y}{3}$.

Câu 4: Kết quả của phép tính $\frac{x+5}{x-3}:\frac{x-5}{x-3}$ bằng

A. $\frac{x^2-25}{(x-3)^2}$. **B.** $\frac{x-5}{x+5}$. **C.** $\frac{x+5}{x-5}$. **D.** $\frac{(x-3)^2}{x^2-25}$.

Câu 5: Trong các đẳng thức sau, đẳng thức đúng là:

A. $(x^2+xy+y^2)(x-y)=x^3-y^3$. **B.** $(x^2+xy+y^2)(x+y)=x^3-y^3$.

C. $(x^2+xy+y^2)(x+y)=x^3+y^3$. **D.** $(x^2-xy+y^2)(x-y)=x^3+y^3$.

Câu 6: Phân thức $\frac{x-3}{2x+1}$ có tử thức là:

A. $2x-1$. **B.** $2x+1$. **C.** $x-3$. **D.** $x+3$.

Câu 7: Thể tích của hình chóp đều bằng

A. Tích của chiều cao và diện tích đáy.
B. Nửa tích chiều cao và chu vi đáy.
C. Một phần ba tích chiều cao và diện tích đáy.
D. Một phần ba tích chiều cao và chu vi đáy.

Câu 8: Trong các khẳng định sau, khẳng định nào **sai**:

A. Hình thang có hai cạnh bên bằng nhau là hình thang cân.
B. Hình thang cân có hai cạnh bên bằng nhau.
C. Hình thang cân có hai đường chéo bằng nhau.

D. Hình thang cân có hai góc kề một đáy bằng nhau.

II. PHẦN TỰ LUẬN : (8,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Phân tích các đa thức sau thành nhân tử:

a) $A = x^2 + 10x + 25$ b) $B = x^2 - y^2 + 8x - 8y$ c) $C = x^2 + 4x - 5$.

Bài 2. (2,5 điểm) Cho biểu thức: $A = \frac{3x}{x-2} - \frac{2}{x+2} + \frac{2x-4}{x^2-4}$

a) Viết điều kiện xác định của biểu thức A.

b) Chứng minh $A = \frac{3x}{x-2}$

c) Tính giá trị của biểu thức A tại $x = -5$.

d) Tìm các số nguyên x để giá trị của biểu thức A là số nguyên.

Bài 3. (1,0 điểm)

Dừa xiêm xanh là một trong những giống dừa phổ biến nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long, nước dừa ngọt thanh mang lại cảm giác mát lạnh dễ chịu khi uống. Mỗi trái dừa có giá 20 000đ.

a) Viết công thức biểu thị số tiền y (đồng) mà người mua phải trả khi mua x quả dừa xiêm xanh. Hỏi y có phải là hàm số của x không? Vì sao?

b) Hãy tính số tiền mà người mua phải trả khi mua 15 quả dừa xiêm xanh.

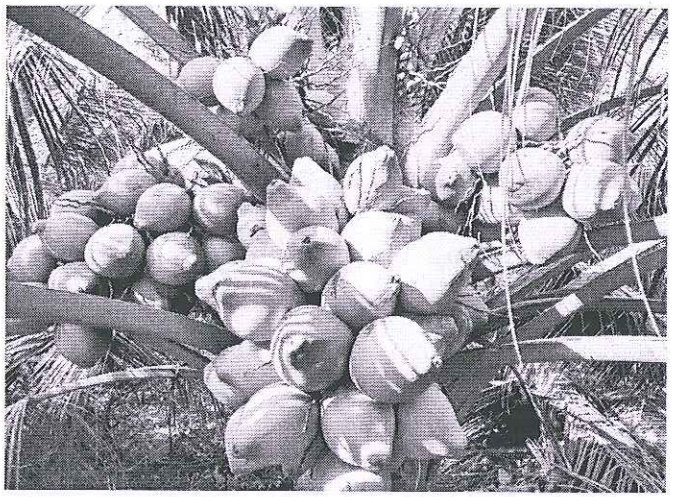

Bài 4. (2,5 điểm)

Cho tam giác ABC vuông tại A $(AB < AC)$. Gọi M là trung điểm của BC. Từ M kẻ ME vuông góc với AC $(E \in AC)$, kẻ MF vuông góc với AB $(F \in AB)$

a) Chứng minh tứ giác $AFME$ là hình chữ nhật.

b) Trên tia EM lấy điểm H sao cho $ME = MH$. Chứng minh HC song song với BE.

c) Gọi I là giao điểm của AM và BE. Chứng minh $EF = 3MI$

Bài 5. (0,5 điểm)

Cho $a+b+c=0$ và $a,b,c \neq 0$. Tính giá trị của $A = \frac{ab}{a^2+b^2-c^2} + \frac{bc}{b^2+c^2-a^2} + \frac{ac}{a^2+c^2-b^2}$

---------- **Chúc các con thi tốt!** ----------

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 – 2025
Mã đề T802

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
Môn thi: Toán 8
Ngày thi: 27 tháng 12 năm 2024
Thời gian: 90 phút

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng trong các câu sau vào giấy kiểm tra:

Câu 1: Điểm M nằm trên mặt phẳng tọa độ Oxy *(hình 1)* có tọa độ là :

A. $(2;-1)$. **B.** $(-1;2)$.

C. $(1;-2)$. **D.** $(-2;0)$.

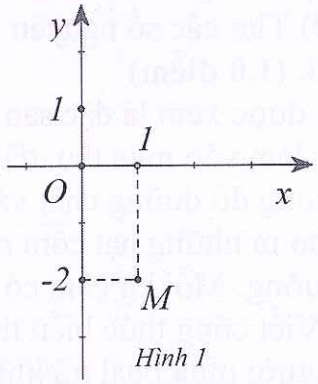

Hình 1

Câu 2: Phân thức đối của phân thức $\frac{2xy}{x+3}$ là:

A. $\frac{2xy}{x+3}$. **B.** $\frac{-2xy}{x+3}$.

C. $\frac{-2xy}{x-3}$. **D.** $\frac{-2y}{3}$.

Câu 3: Trong các hàm số sau, hàm số bậc nhất là :

A. $y=x+4$. **B.** $y=0x-7$. **C.** $y=-2x^2+3$. **D.** $y=\frac{2}{x}+1$

Câu 4: Kết quả của phép tính $\frac{x-5}{x+1}:\frac{x+5}{x+1}$ bằng

A. $\frac{x^2-25}{(x+1)^2}$. **B.** $\frac{x-5}{x+5}$. **C.** $\frac{x+5}{x-5}$. **D.** $\frac{(x+1)^2}{x^2-25}$.

Câu 5: Câu 5: Trong các đẳng thức sau, đẳng thức đúng là:

A. $(x-y)^3=x^3+3x^2y+3xy^2+y^3$. **B.** $(x-y)^3=x^3-3xy^2+3x^2y-y^3$.

C. $(x-y)^3=x^3-3x^2y+3xy^2-y^3$. **D.** $(x-y)^3=x^3+3x^2y-3xy^2+y^3$.

Câu 6: Phân thức $\frac{x-3}{2x+1}$ có mẫu thức là:

A. $2x-1$. **B.** $2x+1$. **C.** $x-3$. **D.** $x+3$.

Câu 7: Diện tích xung quanh của hình chóp đều bằng:

A. Tích của chiều cao và chu vi đáy.

B. Nửa tích chiều cao và chu vi đáy.

C. Tổng chu vi đáy và độ dài trung đoạn.

D. Nửa tích chu vi đáy và độ dài trung đoạn.

Câu 8: Hình bình hành **<u>không</u>** có tích chất nào sau đây:

A. Hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường.

B. Các cạnh đối bằng nhau.

C. Hai đường chéo bằng nhau.

D. Các góc đối bằng nhau.

II. PHẦN TỰ LUẬN : (8,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Phân tích đa thức sau thành nhân tử:

a) $A = x^2 - 14x + 49$ b) $B = x^2 - y^2 + 2x - 2y$ c) $C = x^2 + 4x + 3$.

Bài 2. (2,5 điểm) Cho biểu thức: $A = \frac{1}{x-1} + \frac{4x}{x+1} - \frac{1-7x}{x^2-1}$

a) Viết điều kiện xác định của biểu thức A.

b) Chứng minh $A = \frac{4x}{x-1}$.

c) Tính giá trị của biểu thức A tại $x = -5$

d) Tìm các số nguyên x để giá trị của biểu thức A là số nguyên.

Bài 3. (1,0 điểm)

Cốm được xem là đặc sản của Hà Nội, cốm được làm vào mùa thu, đây là thời điểm hạt lúa uống đủ dưỡng chất và căng mẩy, đủ độ để cho ra những hạt cốm non, thơm ngon và bổ dưỡng. Mỗi kg cốm có giá 220 000đ.

a) Viết công thức biểu thị số tiền y (đồng) mà người mua phải trả khi mua x kg cốm. Hỏi y có phải là hàm số của x không? Vì sao?

b) Hãy tính số tiền mà người mua phải trả khi mua 1,2kg cốm.

Bài 4. (2,5 điểm)

Cho tam giác OBC vuông tại O $(OB < OC)$. Gọi M là trung điểm của BC. Từ M kẻ ME vuông góc với OC ($E \in OC$), kẻ MF vuông góc với OB ($F \in OB$)

d) Chứng minh tứ giác $OFME$ là hình chữ nhật.

e) Trên tia EM lấy điểm H sao cho $ME = MH$. Chứng minh HC song song với BE.

f) Gọi I là giao điểm của OM và BE. Chứng minh $EF = 3MI$

Bài 5. (0,5 điểm)

Cho $x + y + z = 0$ và $x, y, z \neq 0$. Tính giá trị của $P = \frac{xy}{x^2+y^2-z^2} + \frac{yz}{y^2+z^2-x^2} + \frac{xz}{x^2+z^2-y^2}$

---------- **Chúc các con thi tốt!** ----------

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: KHTN 801

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN: KHTN 8
Ngày thi: 30/12/2024
Thời gian: 90 phút

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Tô tròn vào phiếu trắc nghiệm câu trả lời tương ứng với đáp án đúng

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Giá trị dinh dưỡng trên bao bì thực phẩm đóng gói cho biết:

A. Nguồn gốc sản phẩm.

B. Hàm lượng, giá trị dinh dưỡng của sản phẩm.

C. Hướng dẫn cách bảo quản và chế biến sản phẩm.

D. Thời gian sử dụng sản phẩm đảm bảo an toàn.

Câu 2. Tật cong vẹo cột sống do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

A. Đi giày, guốc cao gót.
B. Thức ăn thiếu calcium.
C. Thức ăn thiếu vitamin A, C, D.
D. Ngồi học không đúng tư thế.

Câu 3. Độ tan của một chất trong nước là

A. số gam chất đó hòa tan trong 1000 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

B. số gam chất đó hòa tan trong 150 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

C. là số gam nước cần dùng để hòa tan 100 gam chất đó.

D. số gam chất đó hòa tan trong 100 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

Câu 4. Chọn từ còn thiếu vào chỗ trống:

"Trong một phản ứng hóa học, …(1) … khối lượng của các sản phẩm bằng …(2)… khối lượng của các chất phản ứng."

A. (1) tích, (2) tích.
B. (1) tổng, (2) tổng.
C. (1) tích, (2) tổng.
D. (1) tổng, (2) tích.

Câu 5. Người mang nhóm máu O có thể nhận máu từ người mang nhóm máu nào mà không xảy ra sự kết dính hồng cầu?

A. Nhóm máu B. **B.** Nhóm máu O. **C.** Nhóm máu A. **D.** Nhóm máu AB.

Câu 6. Moment của một lực đối với một trục quay là đại lượng đặc trưng cho

A. tác dụng làm quay của lực.
B. tác dụng kéo của lực.
C. tác dụng uốn của lực.
D. tác dụng nén của lực.

Câu 7. Khi được tiêm vacxin thủy đậu, chúng ta sẽ không bị mắc căn bệnh này. Đây là dạng miễn dịch nào?

A. Miễn dịch tập nhiễm.
B. Miễn dịch nhân tạo.
C. Miễn dịch bẩm sinh.
D. Miễn dịch tự nhiên.

Câu 8. Dụng cụ nào sau đây **không phải** là ứng dụng của đòn bẩy?

A. Cái cưa. **B.** Cái kìm. **C.** Cái mở nút chai. **D.** Cái kéo.

Câu 9. Tỷ khối giữa khí oxygen và khí hydrogen là

A. 10 **B.** 16 **C.** 8 **D.** 26

Câu 10. Dung dịch *bão hòa* là dung dịch

A. không thể hòa tan thêm chất tan. **B.** không thể hòa tan thêm nước.

C. có thể hòa tan thêm dung dịch. **D.** có thể hòa tan thêm chất tan.

Câu 11. Nguyên nhân của hiện tượng đau nhức tai, đôi khi nghe tiếng động trong tai khi máy bay cất cánh là do

A. áp suất khí quyển giảm đột ngột khi độ cao tăng quá nhanh.

B. áp suất không khí ở tai giữa cân bằng với áp suất không khí ống tai ngoài.

C. động cơ phát ra tiếng ồn lớn.

D. âm thanh gần mặt đất lớn hơn ở trên bầu trời.

Câu 12. Một tàu ngầm đang di chuyển dưới biển. Áp kế đặt ở ngoài vỏ tàu chỉ 985 000 N/m^2, một lúc sau áp kế chỉ 1 020 000 N/m^2. Nhận xét nào sau đây là đúng?

A. Tàu đang từ từ nổi lên.

B. Tàu đang chuyển động về phía trước theo phương ngang.

C. Tàu đang chuyển động lùi về phía sau theo phương ngang.

D. Tàu đang lặn xuống.

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đốt nhôm (Aluminium) trong oxygen không khí xảy ra phản ứng hóa học sau:

$Al + O_2$ ---> Al_2O_3

a. Theo ĐLBTKL, công thức khối lượng của phương trình trên là:
$^{m}Al + {}^{m}O_2 \rightarrow {}^{m}Al_2O_3$

b. Tỉ lệ số (nguyên tử, phân tử) giữa các chất trong PTHH trên là: 4: 3: 2

c. Cho biết khối lượng nhôm(Aluminium), khối lượng oxygen tham gia phản ứng lần lượt là 5,4 gam và 4,8 gam. Khối lượng sản phẩm Al_2O_3 thu được là 1,02 gam.

d. Nếu dùng 0,3 mol O_2 cho phản ứng trên thì thu được 0,2 mol Al_2O_3

Câu 2. Trong hệ tiêu hóa ở người

a. Ở dạ dày, nhờ tác dụng của enzyme pepsin giúp biến đổi protein chuỗi dài thành các amino acid.

b. Ống tiêu hóa gồm miệng, hầu, thanh quản, dạ dày, ruột non, ruột già, hậu môn.

c. Khi ăn cơm, cháo chỉ có nhóm chất protein được biến đổi hóa học ở khoang miệng.

d. Các thói quen sử dụng đồ uống có cồn, ăn uống và sinh hoạt không điều độ tăng nguy cơ gây bệnh dạ dày – tá tràng.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1.

a. Biết khối lượng riêng của xăng là 700 kg/m^3. Khối lượng của 1 m^3 xăng là bao nhiêu kg?

b. Một người thợ lặn mặc bộ áo lặn chịu được một áp suất tối đa là 250 000 N/m^2. Biết trọng lượng riêng của nước là 10 000 N/m^3. Hỏi người thợ đó có thể lặn được sâu nhất là bao nhiêu mét?

c. Ba quả cầu có cùng khối lượng, quả cầu số 1 làm bằng nhôm, quả cầu số 2 làm bằng đá, quả cầu số 3 làm bằng sắt. Nhúng chìm hoàn toàn cả 3 quả cầu vào trong nước. Lực đẩy Archimedes tác dụng lên quả cầu số mấy là nhỏ nhất? Biết khối lượng riêng của nhôm, đá, sắt lần lượt là 2700 kg/m^3, 2600 kg/m^3, 7800 kg/m^3.

d. Biết trọng lượng riêng trung bình của gạch và vữa là $2,2.10^4$ N/m^3. Nếu áp suất lớn nhất mà móng có thể chịu được là $3,3.10^5$ N/m^2 thì chiều cao giới hạn của tường là bao nhiêu mét?

Câu 2.

a. Cho phương trình hóa học sau: $Zn + 2HCl \rightarrow ZnCl_2 + H_2$
Tỉ lệ số mol của Zn và H_2 là bao nhiêu?

b. Ở điều kiện chuẩn (25 °C và 1 bar) thì 1 mol của bất kì chất khí nào đều chiếm thể tích là bao nhiêu?

c. Biết 0,02 mol chất X có khối lượng là 0,48 gam. Khối lượng mol phân tử của chất X là bao nhiêu?

d. Hòa tan hoàn toàn 5,6 gam Fe vào 100mL dung dịch HCl, phản ứng xảy ra như sau:
$Fe + 2HCl \rightarrow FeCl_2 + H_2$
Nồng độ mol dung dịch HCl đã dùng cho phản ứng trên là bao nhiêu?

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm):

a. Mô tả đường đi của máu trong vòng tuần hoàn nhỏ và vòng tuần hoàn lớn.

b. Nêu triệu chứng của bệnh thiếu máu. Vì sao khi cơ thể bị mắc bệnh thiếu máu chế độ ăn cần bổ sung thêm sắt?

Câu 2 (1 điểm): Một vật bằng gỗ có thể tích 4 dm^3. Thả vào trong nước thấy vật bằng gỗ nổi trên mặt nước. Biết trọng lượng riêng của gỗ là 7 000 N/m^3, của nước 10000 N/m^3.

a. Tính trọng lượng của vật.

b. Tính lực đẩy Archimedes tác dụng lên vật.

c. Tính thể tích phần vật nổi.

Câu 3 (1 điểm):

a. Lập PTHH của các phản ứng sau:
$Al + CuO \dashrightarrow Al_2O_3 + Cu$
$Fe + Cl_2 \dashrightarrow FeCl_3$

b. Cho 5,4 gam bột nhôm dư vào dung dịch HCl. Phản ứng xảy ra theo sơ đồ phản ứng:
$Al + HCl \dashrightarrow AlCl_3 + H_2$
Tính thể tích khí hydrogen thu được(ở đkc) ?

(Cho: Al = 27, O = 16, H= 1, Zn = 65, Fe = 56, Cl = 35,5)

Học sinh không sử dụng bảng tuần hoàn

"Chúc các em thi tốt"

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: KHTN 802

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN: KHTN 8
Ngày thi: 30/12/2024
Thời gian: 90 phút

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Tô tròn vào phiếu trắc nghiệm câu trả lời tương ứng với đáp án đúng

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Độ tan của một chất trong nước là

A. là số gam nước cần dùng để hòa tan 100 gam chất đó.

B. số gam chất đó hòa tan trong 150 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

C. số gam chất đó hòa tan trong 100 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

D. số gam chất đó hòa tan trong 1000 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

Câu 2. Moment của một lực đối với một trục quay là đại lượng đặc trưng cho

A. tác dụng nén của lực.
B. tác dụng làm quay của lực.
C. tác dụng kéo của lực.
D. tác dụng uốn của lực.

Câu 3. Một tàu ngầm đang di chuyển dưới biển. Áp kế đặt ở ngoài vỏ tàu chỉ 985 000 N/m^2, một lúc sau áp kế chỉ 1 020 000 N/m^2. Nhận xét nào sau đây là đúng?

A. Tàu đang lặn xuống.

B. Tàu đang từ từ nổi lên.

C. Tàu đang chuyển động về phía trước theo phương ngang.

D. Tàu đang chuyển động lùi về phía sau theo phương ngang.

Câu 4. Dung dịch *bão hòa* là dung dịch

A. không thể hòa tan thêm nước.
B. không thể hòa tan thêm chất tan.
C. có thể hòa tan thêm chất tan.
D. có thể hòa tan thêm dung dịch.

Câu 5. Khi được tiêm vacxin thủy đậu, chúng ta sẽ không bị mắc căn bệnh này. Đây là dạng miễn dịch nào?

A. Miễn dịch nhân tạo.
B. Miễn dịch tự nhiên.
C. Miễn dịch tập nhiễm.
D. Miễn dịch bẩm sinh.

Câu 6. Chọn từ còn thiếu vào chỗ trống:

"Trong một phản ứng hóa học, …(1) … khối lượng của các sản phẩm bằng …(2)… khối lượng của các chất phản ứng."

A. (1) tích, (2) tổng
B. (1) tích, (2) tích
C. (1) tổng, (2) tích
D. (1) tổng, (2) tổng

Câu 7. Tỷ khối giữa khí oxygen và khí hydrogen là

A. 8 **B.** 10 **C.** 16 **D.** 26

Câu 8. Người mang nhóm máu O có thể nhận máu từ người mang nhóm máu nào mà không xảy ra sự kết dính hồng cầu?

A. Nhóm máu B. **B.** Nhóm máu AB. **C.** Nhóm máu A. **D.** Nhóm máu O.

Câu 9. Dụng cụ nào sau đây **không phải** là ứng dụng của đòn bẩy?

A. Cái kìm. **B.** Cái cưa. **C.** Cái mở nút chai. **D.** Cái kéo.

Câu 10. Tật cong vẹo cột sống do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

A. Ngồi học không đúng tư thế. **B.** Đi giày, guốc cao gót.

C. Thức ăn thiếu calcium. **D.** Thức ăn thiếu vitamin A, C, D.

Câu 11. Hướng dẫn sử dụng trên bao bì thực phẩm đóng gói cho biết:

A. Nguồn gốc sản phẩm.

B. Thời gian sử dụng sản phẩm đảm bảo an toàn.

C. Hướng dẫn cách bảo quản và chế biến sản phẩm.

D. Hàm lượng, giá trị dinh dưỡng của sản phẩm.

Câu 12. Nguyên nhân của hiện tượng đau nhức tai, đôi khi nghe tiếng động trong tai khi máy bay cất cánh là do

A. áp suất khí quyển giảm đột ngột khi độ cao tăng quá nhanh.

B. động cơ phát ra tiếng ồn lớn.

C. âm thanh gần mặt đất lớn hơn ở trên bầu trời.

D. áp suất không khí ở tai giữa cân bằng với áp suất không khí ống tai ngoài.

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đốt Zinc (Kẽm) trong oxygen không khí xảy ra phản ứng hóa học sau:

$Zn + O_2$ ---> ZnO

a. Theo ĐLBTKL, công thức khối lượng của phương trình trên là:
$^{m}Zn + {}^{m}O_2 \rightarrow {}^{m}ZnO$

b. Tỉ lệ số (nguyên tử, phân tử) giữa các chất trong PTHH trên là: 2: 1: 2

c. Cho biết khối lượng Zinc (Kẽm), khối lượng oxygen tham gia phản ứng lần lượt là 13 gam và 3,2 gam. Khối lượng sản phẩm ZnO thu được là 16,2 gam.

d. Nếu dùng 0,2 mol O_2 cho phản ứng trên thì thu được 0,2 mol ZnO

Câu 2. Trong hệ tiêu hóa ở người

a. Ở ruột non, quá trình tiêu hóa chủ yếu là tiêu hóa cơ học.

b. Tuyến tiêu hóa gồm tuyến nước bọt, tuyến gan, tuyến tụy, tuyến vị, tuyến ruột.

c. Khi uống sữa chỉ có nhóm chất protein được tiêu hóa hóa học ở dạ dày.

d. Vệ sinh răng miệng đúng cách và khám định kì thường xuyên giúp ngăn ngừa bệnh sâu răng.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1:

a. Biết khối lượng riêng của dầu ăn là 800 kg/m^3. Khối lượng của 1 m^3 dầu ăn là bao nhiêu kg?

b. Một người thợ lặn mặc bộ áo lặn chịu được một áp suất tối đa là 300 000 N/m^2. Biết trọng lượng riêng của nước là 10 000 N/m^3. Hỏi người thợ đó có thể lặn được sâu nhất là bao nhiêu mét?

c. Ba quả cầu có cùng khối lượng, quả cầu số 1 làm bằng nhôm, quả cầu số 2 làm bằng đá, quả cầu số 3 làm bằng sắt. Nhúng chìm hoàn toàn cả 3 quả cầu vào trong nước. Lực đẩy Archimedes tác dụng lên quả cầu số mấy là lớn nhất? Biết khối lượng riêng của nhôm, đá, sắt lần lượt là 2700 kg/m^3, 2600 kg/m^3, 7800 kg/m^3.

d. Biết trọng lượng riêng trung bình của gạch và vữa là 2,5.10^4 N/m^3. Nếu áp suất lớn nhất mà móng có thể chịu được là 2.10^5 N/m^2 thì chiều cao giới hạn của tường là bao nhiêu mét?

Câu 2:

a. Cho phương trình hóa học sau: $Fe + 2HCl \rightarrow FeCl_2 + H_2$
Tỉ lệ số mol của Fe và HCl là bao nhiêu?

b. Ở điều kiện chuẩn (25 °C và 1 bar) thì 1 mol của khí oxygen chiếm thể tích là bao nhiêu?

c. Biết 0,01 mol chất X có khối lượng là 0,32 gam. Khối lượng mol phân tử của chất X là bao nhiêu?

d. Hòa tan hoàn toàn 4,8 gam Mg vào 400mL dung dịch HCl, phản ứng xảy ra như sau:
$Mg + 2HCl \rightarrow MgCl_2 + H_2$
Nồng độ mol dung dịch HCl đã dùng cho phản ứng trên là bao nhiêu?

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm):

a. Mô tả đường đi của máu trong vòng tuần hoàn nhỏ và vòng tuần hoàn lớn.

b. Nêu triệu chứng của bệnh xơ vữa động mạch. Vì sao bệnh xơ vữa động mạch có thể tạo thành các cục máu đông dẫn đến tắc mạch?

Câu 2 (1 điểm): Một vật bằng gỗ có thể tích 6 dm^3. Thả vào trong nước thấy vật bằng gỗ nổi trên mặt nước. Biết trọng lượng riêng của gỗ là 6 500 N/m^3, của nước 10000 N/m^3.

a. Tính trọng lượng của vật.

b. Tính lực đẩy Archimedes tác dụng lên vật.

c. Tính thể tích phần vật nổi.

Câu 3 (1 điểm):

a. Lập PTHH của các phản ứng sau:

$H_2 + Fe_2O_3$ ---> $H_2O + Fe$

$Al + Cl_2$ ---> $AlCl_3$

b. Cho 10,8 gam bột nhôm dư vào dung dịch HCl. Phản ứng xảy ra theo sơ đồ phản ứng: $Al + HCl$ ---> $AlCl_3 + H_2$

Tính thể tích khí hydrogen thu được(ở đkc) ?

(Cho: Al = 27, O = 16, H= 1, Zn = 65, Cl = 35,5, Fe = 56, Mg = 24)

Học sinh không sử dụng bảng tuần hoàn

"Chúc các em thi tốt"

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: KHTN 803

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN: KHTN 8
Ngày thi: 30/12/2024
Thời gian: 90 phút

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Tô tròn vào phiếu trắc nghiệm câu trả lời tương ứng với đáp án đúng

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Độ tan của một chất trong nước là

A. số gam chất đó hòa tan trong 1000 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

B. số gam chất đó hòa tan trong 150 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

C. số gam chất đó hòa tan trong 100 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

D. là số gam nước cần dùng để hòa tan 100 gam chất đó.

Câu 2. Khi được tiêm vacxin thủy đậu, chúng ta sẽ không bị mắc căn bệnh này. Đây là dạng miễn dịch nào?

A. Miễn dịch bẩm sinh. **B.** Miễn dịch nhân tạo.
C. Miễn dịch tự nhiên. **D.** Miễn dịch tập nhiễm.

Câu 3. Một tàu ngầm đang di chuyển dưới biển. Áp kế đặt ở ngoài vỏ tàu chỉ 985 000 N/m^2, một lúc sau áp kế chỉ 1 020 000 N/m^2. Nhận xét nào sau đây là đúng?

A. Tàu đang lặn xuống.

B. Tàu đang từ từ nổi lên.

C. Tàu đang chuyển động lùi về phía sau theo phương ngang.

D. Tàu đang chuyển động về phía trước theo phương ngang.

Câu 4. Dung dịch *bão hòa* là dung dịch

A. không thể hòa tan thêm chất tan. **B.** có thể hòa tan thêm dung dịch.
C. có thể hòa tan thêm chất tan. **D.** không thể hòa tan thêm nước.

Câu 5. Tật cong vẹo cột sống do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

A. Đi giày, guốc cao gót.

B. Thức ăn thiếu vitamin A, C, D.

C. Thức ăn thiếu calcium.

D. Ngồi học không đúng tư thế.

Câu 6. Dụng cụ nào sau đây **không phải** là ứng dụng của đòn bẩy?

A. Cái kìm. **B.** Cái cưa. **C.** Cái kéo. **D.** Cái mở nút chai.

Câu 7. Chọn từ còn thiếu vào chỗ trống:

"Trong một phản ứng hóa học, …(1) … khối lượng của các sản phẩm bằng …(2)… khối lượng của các chất phản ứng."

A. (1) tổng, (2) tích **B.** (1) tổng, (2) tổng
C. (1) tích, (2) tổng **D.** (1) tích, (2) tích

Câu 8. Tỷ khối giữa khí oxygen và khí hydrogen là

A. 8 **B.** 26 **C.** 16 **D.** 10

Câu 9. Moment của một lực đối với một trục quay là đại lượng đặc trưng cho

A. tác dụng kéo của lực. **B.** tác dụng uốn của lực.

C. tác dụng làm quay của lực. **D.** tác dụng nén của lực.

Câu 10. Nguyên nhân của hiện tượng đau nhức tai, đôi khi nghe tiếng động trong tai khi máy bay cất cánh là do

A. động cơ phát ra tiếng ồn lớn.

B. âm thanh gần mặt đất lớn hơn ở trên bầu trời.

C. áp suất khí quyển giảm đột ngột khi độ cao tăng quá nhanh.

D. áp suất không khí ở tai giữa cân bằng với áp suất không khí ống tai ngoài.

Câu 11. Người mang nhóm máu O có thể nhận máu từ người mang nhóm máu nào mà không xảy ra sự kết dính hồng cầu?

A. Nhóm máu O. **B.** Nhóm máu A. **C.** Nhóm máu AB. **D.** Nhóm máu B.

Câu 12. Giá trị dinh dưỡng trên bao bì thực phẩm đóng gói cho biết:

A. Hướng dẫn cách bảo quản và chế biến sản phẩm.

B. Nguồn gốc sản phẩm.

C. Hàm lượng, giá trị dinh dưỡng của sản phẩm.

D. Thời gian sử dụng sản phẩm đảm bảo an toàn.

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đốt nhôm (Aluminium) trong oxygen không khí xảy ra phản ứng hóa học sau:

$Al + O_2$ ---> Al_2O_3

a. Theo ĐLBTKL, công thức khối lượng của phương trình trên là:
$^{m}Al + {}^{m}O_2 \rightarrow {}^{m}Al_2O_3$

b. Tỉ lệ số (nguyên tử, phân tử) giữa các chất trong PTHH trên là: 4: 3: 2

c. Cho biết khối lượng nhôm(Aluminium), khối lượng oxygen tham gia phản ứng lần lượt là 5,4 gam và 4,8 gam. Khối lượng sản phẩm Al_2O_3 thu được là 1,02 gam.

d. Nếu dùng 0,3 mol O_2 cho phản ứng trên thì thu được 0,2 mol Al_2O_3

Câu 2. Trong hệ tiêu hóa ở người

a. Ở dạ dày, nhờ tác dụng của enzyme pepsin giúp biến đổi protein chuỗi dài thành các amino acid.

b. Ống tiêu hóa gồm miệng, hầu, thanh quản, dạ dày, ruột non, ruột già, hậu môn.

c. Khi ăn cơm, cháo chỉ có nhóm chất protein được biến đổi hóa học ở khoang miệng.

d. Các thói quen sử dụng đồ uống có cồn, ăn uống và sinh hoạt không điều độ tăng nguy cơ gây bệnh dạ dày – tá tràng.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1.

a. Biết khối lượng riêng của gạo là 1200 kg/m^3. Khối lượng của 1 m^3 gạo là bao nhiêu kg?

b. Một người thợ lặn mặc bộ áo lặn chịu được một áp suất tối đa là 320 000 N/m^2. Biết trọng lượng riêng của nước là 10 000 N/m^3. Hỏi người thợ đó có thể lặn được sâu nhất là bao nhiêu mét?

c. Ba quả cầu có cùng khối lượng, quả cầu số 1 làm bằng nhôm, quả cầu số 2 làm bằng đồng, quả cầu số 3 làm bằng sắt. Nhúng chìm hoàn toàn cả 3 quả cầu vào trong nước. Lực đẩy Archimedes tác dụng lên quả cầu số mấy là lớn nhất? Biết khối lượng riêng của nhôm, đồng, sắt lần lượt là 2700 kg/m^3, 8900 kg/m^3, 7800 kg/m^3.

d. Biết trọng lượng riêng trung bình của gạch và vữa là $2,3.10^4$ N/m^3. Nếu áp suất lớn nhất mà móng có thể chịu được là $4,6.10^5$ N/m^2 thì chiều cao giới hạn của tường là bao nhiêu mét?

Câu 2.

a. Cho phương trình hóa học sau: $Zn + 2HCl \rightarrow ZnCl_2 + H_2$
Tỉ lệ số mol của Zn và H_2 là bao nhiêu?

b. Ở điều kiện chuẩn (25 °C và 1 bar) thì 1 mol của bất kì chất khí nào đều chiếm thể tích là bao nhiêu?

c. Biết 0,02 mol chất X có khối lượng là 0,48 gam. Khối lượng mol phân tử của chất X là bao nhiêu?

d. Hòa tan hoàn toàn 5,6 gam Fe vào 100mL dung dịch HCl, phản ứng xảy ra như sau:
$Fe + 2HCl \rightarrow FeCl_2 + H_2$
Nồng độ mol dung dịch HCl đã dùng cho phản ứng trên là bao nhiêu?

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm):

a. Mô tả đường đi của máu trong vòng tuần hoàn nhỏ và vòng tuần hoàn lớn.

b. Nêu triệu chứng của bệnh thiếu máu. Vì sao khi cơ thể bị mắc bệnh thiếu máu chế độ ăn cần bổ sung thêm sắt?

Câu 2 (1 điểm): Một vật bằng gỗ có thể tích 2 dm^3. Thả vào trong nước thấy vật bằng gỗ nổi trên mặt nước. Biết trọng lượng riêng của gỗ là 7500 N/m^3, của nước 10000 N/m^3.

a. Tính trọng lượng của vật.

b. Tính lực đẩy Archimedes tác dụng lên vật.

c. Tính thể tích phần vật nổi.

Câu 3 (1 điểm):

c. Lập PTHH của các phản ứng sau:

$Al + CuO \dashrightarrow Al_2O_3 + Cu$

$Fe + Cl_2 \dashrightarrow FeCl_3$

d. Cho 5,4 gam bột nhôm dư vào dung dịch HCl. Phản ứng xảy ra theo sơ đồ phản ứng:
$Al + HCl \dashrightarrow AlCl_3 + H_2$
Tính thể tích khí hydrogen thu được(ở đkc) ?

(Cho: Al = 27, O = 16, H= 1, Zn = 65 Fe = 56, Cl = 35,5)

Học sinh không sử dụng bảng tuần hoàn

"Chúc các em thi tốt"

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: KHTN 804

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN: KHTN 8
Ngày thi: 30/12/2024
Thời gian: 90 phút

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Tô tròn vào phiếu trắc nghiệm câu trả lời tương ứng với đáp án đúng

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Khi được tiêm vacxin thủy đậu, chúng ta sẽ không bị mắc căn bệnh này. Đây là dạng miễn dịch nào?

A. Miễn dịch bẩm sinh. **B.** Miễn dịch tự nhiên.
C. Miễn dịch tập nhiễm. **D.** Miễn dịch nhân tạo.

Câu 2. Hướng dẫn sử dụng trên bao bì thực phẩm đóng gói cho biết:

A. Hướng dẫn cách bảo quản và chế biến sản phẩm.
B. Nguồn gốc sản phẩm.
C. Hàm lượng, giá trị dinh dưỡng của sản phẩm.
D. Thời gian sử dụng sản phẩm đảm bảo an toàn.

Câu 3. Một tàu ngầm đang di chuyển dưới biển. Áp kế đặt ở ngoài vỏ tàu chỉ 985 000 N/m^2, một lúc sau áp kế chỉ 1 020 000 N/m^2. Nhận xét nào sau đây là đúng?

A. Tàu đang từ từ nổi lên.
B. Tàu đang chuyển động về phía trước theo phương ngang.
C. Tàu đang chuyển động lùi về phía sau theo phương ngang.
D. Tàu đang lặn xuống.

Câu 4. Chọn từ còn thiếu vào chỗ trống:

"Trong một phản ứng hóa học, …(1) … khối lượng của các sản phẩm bằng …(2)… khối lượng của các chất phản ứng."

A. (1) tích, (2) tích **B.** (1) tổng, (2) tổng
C. (1) tích, (2) tổng **D.** (1) tổng, (2) tích

Câu 5. Tật cong vẹo cột sống do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

A. Đi giày, guốc cao gót.
B. Ngồi học không đúng tư thế.
C. Thức ăn thiếu vitamin A, C, D.
D. Thức ăn thiếu calcium.

Câu 6. Dụng cụ nào sau đây **không** phải là ứng dụng của đòn bẩy?

A. Cái kìm. **B.** Cái kéo. **C.** Cái cưa. **D.** Cái mở nút chai.

Câu 7. Tỷ khối giữa khí oxygen và khí hydrogen là

A. 8 **B.** 26 **C.** 10 **D.** 16

Câu 8. Người mang nhóm máu O có thể nhận máu từ người mang nhóm máu nào mà không xảy ra sự kết dính hồng cầu?

A. Nhóm máu A. **B.** Nhóm máu B. **C.** Nhóm máu AB. **D.** Nhóm máu O.

Câu 9. Dung dịch *bão hòa* là dung dịch

A. không thể hòa tan thêm chất tan. **B.** có thể hòa tan thêm dung dịch.

C. không thể hòa tan thêm nước. **D.** có thể hòa tan thêm chất tan.

Câu 10. Nguyên nhân của hiện tượng đau nhức tai, đôi khi nghe tiếng động trong tai khi máy bay cất cánh là do

A. áp suất khí quyển giảm đột ngột khi độ cao tăng quá nhanh.

B. áp suất không khí ở tai giữa cân bằng với áp suất không khí ống tai ngoài.

C. âm thanh gần mặt đất lớn hơn ở trên bầu trời.

D. động cơ phát ra tiếng ồn lớn.

Câu 11. Độ tan của một chất trong nước là

A. số gam chất đó hòa tan trong 150 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

B. số gam chất đó hòa tan trong 100 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

C. số gam chất đó hòa tan trong 1000 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa ở một nhiệt độ xác định.

D. là số gam nước cần dùng để hòa tan 100 gam chất đó.

Câu 12. Moment của một lực đối với một trục quay là đại lượng đặc trưng cho

A. tác dụng kéo của lực. **B.** tác dụng làm quay của lực.

C. tác dụng uốn của lực. **D.** tác dụng nén của lực.

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đốt Zinc (Kẽm) trong oxygen không khí xảy ra phản ứng hóa học sau:

$Zn + O_2$ ---> ZnO

a. Theo ĐLBTKL, công thức khối lượng của phương trình trên là:
$^{m}Zn + {}^{m}O_2 \rightarrow {}^{m}ZnO$

b. Tỉ lệ số(nguyên tử, phân tử) giữa các chất trong PTHH trên là: 2: 1: 2

c. Cho biết khối lượng Zinc (Kẽm), khối lượng oxygen tham gia phản ứng lần lượt là 13 gam và 3,2 gam. Khối lượng sản phẩm ZnO thu được là 16,2 gam.

d. Nếu dùng 0,2 mol O_2 cho phản ứng trên thì thu được 0,2 mol ZnO

Câu 2. Trong hệ tiêu hóa ở người

a. Ở ruột non, quá trình tiêu hóa chủ yếu là tiêu hóa cơ học.

b. Tuyến tiêu hóa gồm tuyến nước bọt, tuyến gan, tuyến tụy, tuyến vị, tuyến ruột.

c. Khi uống sữa chỉ có nhóm chất protein được tiêu hóa hóa học ở dạ dày.

d. Vệ sinh răng miệng đúng cách và khám định kì thường xuyên giúp ngăn ngừa bệnh sâu răng.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1:

a. Biết khối lượng riêng của rượu là 780 kg/m^3. Khối lượng của 1 m^3 rượu là bao nhiêu kg?

b. Một người thợ lặn mặc bộ áo lặn chịu được một áp suất tối đa là 360 000 N/m^2. Biết trọng lượng riêng của nước là 10 000 N/m^3. Hỏi người thợ đó có thể lặn được sâu nhất là bao nhiêu mét?

c. Ba quả cầu có cùng khối lượng, quả cầu số 1 làm bằng nhôm, quả cầu số 2 làm bằng đồng, quả cầu số 3 làm bằng sắt. Nhúng chìm hoàn toàn cả 3 quả cầu vào trong nước.

Lực đẩy Archimedes tác dụng lên quả cầu số mấy là nhỏ nhất? Biết khối lượng riêng của nhôm, đồng, sắt lần lượt là 2700 kg/m^3, 8900 kg/m^3, 7800 kg/m^3.

d. Biết trọng lượng riêng trung bình của gạch và vữa là $2,2.10^4$ N/m^3. Nếu áp suất lớn nhất mà móng có thể chịu được là $3,96.10^5$ N/m^2 thì chiều cao giới hạn của tường là bao nhiêu mét?

Câu 2:

a. Cho phương trình hóa học sau: $Fe + 2HCl \rightarrow FeCl_2 + H_2$
Tỉ lệ số mol của Fe và HCl là bao nhiêu?

b. Ở điều kiện chuẩn (25 °C và 1 bar) thì 1 mol của khí oxygen chiếm thể tích là bao nhiêu?

c. Biết 0,01 mol chất X có khối lượng là 0,32 gam. Khối lượng mol phân tử của chất X là bao nhiêu?

d. Hòa tan hoàn toàn 4,8 gam Mg vào 400mL dung dịch HCl, phản ứng xảy ra như sau:
$Mg + 2HCl \rightarrow MgCl_2 + H_2$
Nồng độ mol dung dịch HCl đã dùng cho phản ứng trên là bao nhiêu?

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm):

a. Mô tả đường đi của máu trong vòng tuần hoàn nhỏ và vòng tuần hoàn lớn.

b. Nêu triệu chứng của bệnh xơ vữa động mạch. Vì sao bệnh xơ vữa động mạch có thể tạo thành các cục máu đông dẫn đến tắc mạch?

Câu 2 (1 điểm): Một vật bằng gỗ có thể tích 4,5 dm^3. Thả vào trong nước thấy vật bằng gỗ nổi trên mặt nước. Biết trọng lượng riêng của gỗ là 6000 N/m^3, của nước 10000 N/m^3.

a. Tính trọng lượng của vật.

b. Tính lực đẩy Archimedes tác dụng lên vật.

c. Tính thể tích phần vật nổi.

Câu 3 (1 điểm):

a. Lập PTHH của các phản ứng sau:

$H_2 + Fe_2O_3$ ---> $H_2O + Fe$

$Al + Cl_2$ ---> $AlCl_3$

b. Cho 10,8 gam bột nhôm dư vào dung dịch HCl. Phản ứng xảy ra theo sơ đồ phản ứng: $Al + HCl$ ---> $AlCl_3 + H_2$

Tính thể tích khí hydrogen thu được(ở đkc) ?

(Cho: Al = 27, O = 16, H= 1, Zn = 65, Cl = 35,5, Fe = 56, Mg = 24)

Học sinh không sử dụng bảng tuần hoàn

"Chúc các em thi tốt"